

Dương Thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 1

Trời mưa mãi. Cái quán giải khát của phố huyện chỉ một mình tôi ngồi. Cốc cà phê đã hết từ lâu, lớp nước đá tan đọng bên dưới. Góc này và góc kia, những chiếc bàn bằng đá li- tô nhóp nhép đứng giữa những chiếc ghế chân sắt, trông lạnh lẽo và thô bỉ. Làn ánh sáng trắng đục từ ngoài trời hắt vào như một thứ nhựa dính bám lên các đồ vật, khiến chúng thảm hại hơn. Ở quầy hàng, cô mậu dịch viên quai mồm ngáp, không buồn che đậy hai hàm răng đã hồng men. Lát sau, cô lấy chiếc lược ra, cẩn thận chải lại mớ tóc uốn lộn xoắn, kiểu tóc thường thấy ở các thị xã xa đường quốc lộ. Một lũ ruồi vo ve lượn từ bàn này qua bàn khác, va đập vào tủ kính rồi tìm cách lọt vào trong, mon men bò trên những chồng bánh nướng bánh dẻo đã khô cứng.

Tôi cứ nhìn đồng hồ mãi, muốn điên lên vì cơn mưa rả rích. Thời tiết này, dễ phải chôn chân ở đây rồi kiếm một chỗ ngủ vạ vật cho qua đêm, chờ sáng mai mới về được. Tỉnh lỵ Q quê tôi ở bên kia một dòng sông lớn. Trời mưa này, nhà thuyền nghỉ không chở khách. Dù có hò rất cổ hay khóc hú lên họ cũng cứ khép cửa, neo thuyền không sang. Cầu không, phà không, mà phương sách

cuối cùng là bơi vượt sông cũng không thể được vì tôi vốn nhất nước và yếu phổi.

- Mưa thối trời thối đất. Kiểu này đến phải đóng thóc phòng đói thôi...

Cô mậu dịch viên nói băng quơ. Hai bàn tay mập mạp của cô đập chiếc lược xuống mặt quây hàng, rõ là đôi bàn tay của một người đã quen cày cấy.

Tôi hỏi cô:

- Mưa này hại lúa lắm phải không?

Cô gật đầu đáp:

- Lúa thối mà khoai ven bãi cũng thối luôn. Rồi còn đói vàng mắt.

Tôi nhìn những lớp nước xiên chéo bên ngoài, không hề hứa hẹn một tia hy vọng nào, vừa lo vừa nản:

- Trời này tôi đành bó tay thôi.

Cô gái gốc quê gật mái đầu tóc quăn, có ý làm dáng:

- Bó tay là cái chắc. Nhưng từ giờ tới chiều còn một chuyến ô tô nữa, thế nào cũng có khách chờ đò. Anh kết bạn với họ mà thuê nhà trọ.

Ý nghĩ của cô ta xác thực. Chưa bao giờ tôi phải ngủ qua đêm ở phố huyện. Nhưng tôi thường nghe mọi người nói rằng muốn ngủ trọ ở đây ít nhất phải có một, hai người bạn đồng hành. Cái dãy phố ven sông này giống như cửa gió, nó đón mọi thứ gió của

bốn phương trời hội tụ. Đủ các loại người buôn xuôi bán ngược, những kẻ lữ độ đường, những người thất cơ lữ vận theo đường tỉnh lộ và theo dòng sông mà ghé độ ở đây một vài đêm, một vài ngày, nghỉ ngơi hoặc toan tính, nuôi dưỡng những hy vọng hoặc chất chồng thêm những thất vọng cho quãng đường sắp tới của mình. Những câu chuyện ly kỳ về thân phận con người thường được truyền đi từ các phòng trọ. Các may mắn và tai ương cũng thường xảy ra nơi ấy, nhưng tai ương bao giờ cũng nhiều hơn. Tôi nhớ lại lần lượt những chuyện đã được nghe về phố huyện ven sông này. Rồi lo âu phấp phồng, từ phút ấy tôi chỉ ngóng ngóng chờ xem chuyến xe thứ hai đã tới phố huyện hay chưa? Chừng như hiểu được tâm trạng tôi, cô mậu dịch viên nói:

- Thế nào cũng có chuyến xe nữa. Mọi hôm nó tới bến lúc ba giờ.

Nhưng trời đất này, có khi phải sập tối.

Ngừng vài giây, cô nói thêm:

- Anh có đói bụng thì mua bánh mà ăn. Ở đây, chẳng - có gì hơn đâu.

Vâng, cảm ơn cô.

Tôi đáp rồi bước tới quây, mua một cặp bánh chưng. Quả tình tôi muốn chờ ngớt mưa đi tìm một quán bún hoặc phở khả dĩ ăn một bát cho ấm bụng. Nhưng tình thế này, suy tính ấy đã trở nên sai lạc. Trở lại chỗ ngồi của mình, tôi bóc bánh ăn. Mỗi chiếc bánh

có một cục lá độn bên trong. Gạo nếp dẻo nhưng nhân lại bằng thứ đậu cua nhạt nhẽo. Cô bán hàng buồn bỗng cất tiếng hát một điệu chèo. Tiếng mưa rì rào không ngớt bên ngoài làm nhạc đệm cho khúc hát của cô. Xưa nay, tôi không thích nghe hát chèo, nhưng tôi biết làn điệu chèo đạt tới đỉnh cao những cảm xúc của con người. Không một ca khúc mới nào chiếm lĩnh được miền đất ấy, không ca khúc mới nào có thể gây cho con người trạng thái hoàn tất và trọn vẹn đến thế khi nó muốn dẫn dắt họ bước tới vùng hoan lạc khi hay trượt xuống vực sâu của nỗi xót xa.

Những làn điệu thảm khốc của chèo dường như không còn là âm thanh đơn thuần mà chúng đã trở thành sự huyền dụ vật chất tựa bàn tay lôi kéo, tựa ánh mắt đắm chìm, tựa tiếng kêu xé ruột đẫy con người tới cỗi tận cùng của đau đớn não nề. Phải chăng vì cơn mưa này, vì tiếng rì rào bất tận của dòng sông chìm trong màn nước trắng bạc kia, vì khoảng không gian bao la không còn hạn hẹp bởi các phố xá, tường vách, không còn chói chang bởi tiếng nhạc disco và ánh sáng đèn thủy ngân, phải chăng cảnh trí thay đổi đã đem lại cho tôi một tâm trạng mới và một cảm xúc thâm sâu khi tôi nghe tiếng hát chèo sai lạc...

Mãi mê với ý nghĩ ấy, tôi chợt giật mình khi hai người khách mới bước vào quán. Bất thần, tôi liếc đồng hồ:

- Bốn giờ mười lăm phút. Chuyên ô tô thứ hai đã trễ không quá một tiếng rưỡi.

Hai người khách mới cởi áo mưa, rũ xoàn xoạt một cách tự nhiên, rồi quẳng chúng lên chiếc bàn trống gần cửa, bước vào tìm chỗ ngồi. Họ lượn đi lượn lại hai lần, để tìm chiếc bàn sạch nhất:\

- Thôi, ngồi đây.

Người cao gầy, trắng trẻo bảo bạn. Anh kia da bánh mật, thấp đậm, đôi mắt đen dài. Họ cùng xách thứ cặp giả da, màu đen với những khóa lớn, khóa nhỏ mạ kền. Chắc chắn đó là thứ hàng của nước ngoài.

- Kiểm vài chiếc bánh chung chén đã. No bụng rồi muốn nói chuyện trên trời dưới biển gì cũng xong.

Người cao gầy nói tiếp. Đoạn, anh ta giơ tay vẫy cô mậu dịch viên:

- Đem cho anh vài chiếc bánh ra đây.

- Vâng ạ.

Cô gái to béo đáp rồi cung cúc xách chùm bánh chung tới đặt trên bàn. Tôi chưa hết ngạc nhiên anh ta đã lại nói tiếp, cũng với giọng sai phái như lúc trước:

- Pha ẩm chè tráng miệng nhé. Hồi này chè có khá hơn không hay vẫn thứ chè bồm ngang nhà lúc trước:

- Không đâu ạ...

Cô mậu dịch viên đáp: Em đã mua chè Thái chính cống rồi.

Nói xong, cô hồi hả chụp chiếc nón vẫn ném lẫn lóc dưới sàn lên

đầu, vượt qua khoảng sân đang rào rào mưa để tới dãy nhà nhỏ phía sau, chắc hẳn là kho hay và bếp. Về lười nhác thô lậu biến mất, cô gái xăng xái, tươi tỉnh hẳn lên. Và dường như một nỗi sợ hãi mơ hồ nào đó chế ngự cô, khiến ánh mắt cô vừa thăm dò lăm lết. Chừng hai phút sau, cô trở lại với chiếc phích Trung Quốc cũ, được bọc cẩn thận bằng giẻ vụn. Buông gấu quần xuống, cô lôi trong quầy ra một chiếc ấm trà nhỏ có lẽ đã mốc thối từ lâu, rửa đi rửa lại bằng nước mưa hứng ở mái hiên. Rồi, cô tráng lần nữa bằng nước sôi trong phích, đổ trà vào pha. Trong lúc đó, hai vị khách bóc bánh ăn. Họ ăn tóp tép, ngon lành. Khi cô gái bung đĩa ấm chén tới, bốn chiếc bánh chỉ còn là một đồng lá trên mặt bàn.

- Dọn đi, dọn đi cho anh.

Người cao gầy hát hàm bảo cô mậu dịch. Đáng điệu uy quyền ấy càng khiến tôi tò mò. Trong lúc tôi đang cố cắt nghĩa mối quan hệ giữa người khách lạ với cô bán hàng thì chính anh ta đã ngẩng lên nhìn tôi qua đôi kính cận dày cộp:

- Lại đây, lại đây uống nước cậu.

Cách ăn nói suồng sã khiến tôi ngạc nhiên nhưng về tự tin của anh ta chinh phục tôi. Dường như bị ảnh hưởng sự phục tùng tôi đi tới ngồi bên anh ta, trước chén nước trà nghi ngút khói.

Lúc đó, cô mậu dịch viên cất tiếng:

- Anh ấy cũng về Q đấy.

Người đeo kính trắng nhìn chõ vào mặt tôi:

- Cậu dân ở Q à?

Tôi gật đầu:

- Vâng.

Anh ta nhíu mày, lục tìm trí nhớ:

- Quái lạ, sao tôi không biết nhỉ. Hồi nhỏ, cậu học trường nào?

Tỉnh lỵ có ba trường phổ thông cấp I. Nhưng tôi không học ở một trong số ba trường ấy mà học ở một làng chuyên trồng thuốc lá với hành tây ngoại thị. Cái làng ấy nổi tiếng về sự trù phú cũng như về những người đàn bà có biệt tài ứng đối trong giao tiếp. Tôi đáp:

- Trường tôi học ở Ngàn Sơn.

- À, thế nào tôi không nhớ được mặt cậu. Nhưng dẫu sao, chúng ta cũng là đồng hương. Anh em ta kết bạn được đấy. Tôi là Vũ Sơn, nhà báo. Còn đây là thi sĩ Thanh Dương. Cậu tên là gì?

- Tôi tên Nam, làm thợ buồng tối.

Tôi đáp, với một chút mặc cảm vì nghề nghiệp của mình chẳng có gì đặc sắc so với họ. Nhưng Vũ Sơn đã thân mật vỗ vai tôi:

- Nghề ấy là sướng nhất đấy. Mưa không đến mặt nắng không đến đầu. Giá mà đổi được tôi đổi nghề cho cậu ngay. Thôi, uống nước đi cho nóng.

Bàn tay anh ta mỏng, mềm. Nhưng tôi thấy nó lạnh như con cá nhom nhóp mồ hôi. Đó không chỉ là một cảm thức mơ hồ, mà

giống như sự đoán định. Tuy thế, tôi cũng thầm cảm ơn về hồ
hởi của anh ta vì nó bớt cho tôi rất nhiều lo âu vẩn vơ và nỗi cô
đơn. Chúng tôi lặng lẽ uống chè, hết tuần này tới tuần khác. Khi
nước nhạt, Vũ Sơn lại gọi cô mậu dịch viên pha ấm trà khác. Cô
gái vẫn ngồi phía sau quầy hàng, đơn đả phục vụ ngay. Về mặt
cô ta ngoan ngoãn như vẻ mặt của một con cún tới bữa ăn. Tôi
đưa mắt nhìn Vũ Sơn dò hỏi, nhưng anh ta dường như không
thèm đề ý tới về bản khoản của tôi. Gỡ kính lau song lại đeo vào,
đầu ngẩng cao nghiêm nghị anh nhìn ra làn mưa trắng xóa.

Những đợt nước rây chéo qua khung trời, lúc thưa lúc mau,
không một phút ngừng. Ánh nắng chiếu qua màn nước lúc đang
trưa ánh lên như bạc giờ đã ngã sang màu tro tím. Hơn năm giờ
chiều rồi. Chẳng mấy chốc trời sẽ tối sập xuống ngay. Lẩn trong
tiếng rì rào êm nhẹ của dòng sông, tôi đã nghe thấy những cơn
gió reo qua dãy cột điện trong các khu vườn quanh phố.

- Có lẽ chúng ta nên đi tìm quán trọ.

Tôi rụt rè đề nghị hai người. Lúc này, nhà thơ Thanh Dương mới
lên tiếng:

- Anh Nam có lý đấy. Đi thôi.

- Ồ, đi.

Vũ Sơn đáp với giọng thờ ơ rồi đứng lên. Chúng tôi trùm áo mưa
đi tới quán trọ gần nhất. Suốt quãng đường, về đêm chiều trên
gương mặt nhà báo khiến tôi không dám bắt chuyện. Anh ta

đang mãi nghĩ gì đó, những nếp nhăn hằn trên trán. Cản cổ gầy guộc vươn ra phía trước. Những giọt nước mưa bám đầy trên hai má và chảy dọc theo sống mũi nối nhau rơi xuống cằm.

Chúng tôi lội bùn lép nhép, cổ giong cao gót chân để bùn khỏi bắn lên. Đi ngược lại phía chúng tôi, một đứa bé dong chiếc xe bò chở gạch. Chú bé ở trần, mưa chảy thành dòng từ đầu xuống chân. Những món tóc tơ của nó dính bết vào trán. Nhiều lắm, nó mới được mười hai tuổi.

- Vất rừ rừ rừ...

Chú bé quất cái dây da đen lên lưng con vật và đưa mắt tò mò nhìn chúng tôi. Đột nhiên, Vũ Sơn cất tiếng quát:

- Mưa gió thế này còn dong xe đi hử? Bố mẹ mày đâu rồi?

Chú bé đánh xe bò đứng khựng lại, sợ hãi nhìn người đàn ông không quen biết vừa quát nó một cách vô lý. Mắt anh ta đỏ hoe, giương lên sau cặp kính. Thằng nhỏ đứng như trời trồng, không nói năng chi. Tôi ngỡ rằng Vũ Sơn sẽ còn nói tiếp điều gì đấy với đứa trẻ, nhưng anh ta đã lăm lăm bỏ đi, giẫm những bước chân giận dữ xuống bùn khiến nhà thơ Thanh Dương lẫn tôi cuống cuống bước theo và đứa bé nhìn ngơ ngác. Vượt qua hai ngôi nhà nữa, Vũ Sơn đột ngột cất tiếng:

- Thời tiết chó đẻ.

Chúng tôi cùng im lặng không đáp. Anh ta nói tiếp, với một giọng gộc lên vì đau đớn:

- Thật khốn nạn cho chúng ta. Trời đất này, con em người ta ngồi trong cung văn hóa tập múa, gõ đàn hay chơi bóng. Còn con em mình dong xe bò đi chở gạch kiếm tiền. Cái trái đất ông Bàn cổ nặn ra thì tròn mà số phận con người lại méo. Các cậu thử nghĩ xem có quốc gia nào nghèo khổ hơn nước mình hay không.

Cả nhà thơ trầm tư lẫn tôi đều im lặng. Chẳng có gì mới hơn để trả lời câu hỏi ấy. Nhưng tôi đồng cảm với nỗi cay đắng của Vũ Sơn. Anh ta vẫn bước đi hối hả, đầu cúi gằm, và từ đôi mắt đỏ hoe những giọt nước mắt thâm lén chảy qua mi, hòa với nước mưa, chảy dọc theo sống mũi nhọn.

Chừng dăm phút sau chúng tôi tới quán trọ. Một ngôi nhà rất rộng, với bốn căn phòng vuông như hình bánh chưng, các bức tường ám khói ẩm nước; những chiếc giường gỗ cũ kĩ, thô kệch kê đối diện nhau như giường ở bệnh viện. Cứ hai giường có một bàn nước nhỏ, trên đặt ngọn đèn dầu hỏa bóng hình trái đào. Một cái lọ thủy tinh khô khốc xưa kia dùng để cắm hoa, giờ là nơi trú náu cho vài ba con nhậy. Không có tủ đứng, cũng không có kệ chứa đồ nên khách trọ tùy ý đặt hành lý của mình ở cuối giường ngủ hoặc trên bàn nước. Chủ trọ là một người đàn bà to béo, khuôn mặt dài, hai hàm răng thô và khỏe như răng ngựa. Bà ta sắp cho ba chúng tôi ở phòng với một ông lão người Nùng, gầy gò, ủ ê. Ông cụ từ miền thượng du sông theo đò dọc xuống đây. Ngày mai, ông cụ sẽ gửi mua vé ô tô chợ đen để về Hà Nội thăm

đưa con trai độc nhất mỡ dầy.

Sáu giờ rưỡi, trời tối sập. Mưa càng nặng hạt hơn. Gió từ thượng nguồn sông đổ về. Tiếng rít lạnh lẽo, thâm chú bao quanh các căn nhà, vây bọc con người bằng những ảnh hình huyền bí, biến họ trở thành những đứa bé yếu đuối cần chở che. Vào thời khắc ấy không ai muốn bước chân ra ngoài. Những cây đèn trái đào được thắp lên trong các căn phòng. Khách trọ túm tụm tán chuyện hoặc theo hành lang chung đi tới căn bếp của bà chủ trọ. Ở đây bà chủ bán trứng vịt luộc, bánh sắn và xôi với giá cắt cổ. Trong ba người, tôi ít tuổi hơn cả nên tự nguyện xuống bếp, mua đồ ăn đem lên. Chúng tôi vừa ăn vừa hỏi chuyện ông lão người Nùng.

- Cậu có vợ con chưa?

- Chưa.

- Thế là khỏe xác.

Nhà báo nói to: Tôi một vợ hai con rồi. Cậu Thanh Dương này cũng thế. Chỉ có điều khác là vợ con tôi ở Q, còn cậu ta lấy được gái Hà Nội, gia đình ở cả bên ngoài.

Tôi nói:

- Không phải tôi muốn khỏe xác, mà tôi chưa tìm được người cả tôi lẫn bố mẹ tôi đều ưng thuận.

Vũ Sơn quay lại nhìn tôi như quái vật, rồi anh ta xì bọt qua kẽ răng:

- Tại sao cậu lại có những ý nghĩ đàn độn thế. Cậu muốn bỏ mẹ cậu và cậu yêu chung một người à? Vậy thì hoặc là cậu hoặc là ông bà già của cậu phải mắc chứng liệt thần kinh và không còn làm chủ được ý nghĩ của bản thân nữa. Liệu cậu có muốn ôm ấp một cô nàng răng đen, váy lĩnh, tóc bỏ đuôi gà không? Nhưng đó chính là người đẹp lý tưởng của cố nội, cố ngoại, ông nội, ông ngoại cậu. Người cùng một thế hệ còn khó dung hòa được các quan niệm sống nữa là người cách biệt nhau hàng vài chục tuổi...

Nhà báo ngừng lại. Xưa nay, chưa ai nói nặng lời với tôi đến thế nhưng vẻ chân thành và nồng nhiệt của anh ta khiến tôi không mấy may tự ái. Vũ Sơn không để ý tới tôi, nói tiếp:

- Nếu còn tự do thì hãy giữ lấy tự do cc mình, được ngày nào hay ngày ấy. Vợ con là thứ xiềng xích ghê gớm nhất mà đã chui đầu vào anh chớ hy vọng thoát ra...

Dứt lời, anh ta vớ lấy điều cày móc ở bàn nước, nạp thuốc châm lửa rít sòng sọc. Đốm lửa cháy sáng trên nõ cày rơi vào gương mặt, rõ những nếp nhăn li ti trên gò má và đuôi mắt. Chợt, anh ta quay lại chăm chú nhìn tôi:

- Nhưng thôi, vợ được cô nào tử tế thì cưới tấp lự cho xong. Dễ mấy ai sống được cảnh độc thân trên cõi đời này. Có cha, có mẹ có vợ, có con còn buồn như trấu cấn nữa là trợ trợ một mình.

Cậu tuổi gì nhỉ... Tuổi Sửu à, vậy thì sang năm cưới vợ là đúng

số.

Thanh Dương ngồi bó gối từ lâu, lặng lẽ nhìn ngọn lửa, anh ta thuộc loại người trầm kín. Tôi cũng không nói gì thêm. Vũ Sơn nhắm đôi mắt mệt mỏi vài giây rồi lại mở ra, nhìn đăm đăm ô cửa. Bên ngoài lớp kính cũ kỹ, hoen ố, đêm đen như than. Thi thoảng, một tia chớp mỏng manh vẽ lên chân trời rạch lửa ngoằn ngoèo, sáng chói. Khoảnh khắc đó, thấy rõ những hạt mưa thu mài miệt rơi.

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 2

Tỉnh lỵ Q có tất thảy năm dãy phố. Đa phần là những dãy phố đã được dựng lên sau thời kỳ tiêu thổ kháng chiến, rồi dần dà người ta sửa mái, nâng tầng, cải cách dáng nhà hoặc nắn lại khuôn cửa. Tùy theo túi tiền, tùy theo con mắt thẩm mỹ, tùy theo các cơn hứng khởi của các khổ chủ mà những ngôi nhà nơi đây được định hình. Không còn một mớ hồ lớn nào đa tạp hơn kiến trúc ở đây. Từ thứ nhà hiên bức bàn cổ tới các biệt thự tí xiu, rập khuôn theo kiểu kiến trúc của các biệt thự tiểu chủ mà ta hay gặp nhan nhản ở Cần Thơ, Thủ Đức, Long An hoặc Mỹ Tho sau ngày giải phóng. Từ những căn nhà lợp nứa, tường trét tót- xi xoàng xĩnh tới những nhà mười, mười lăm gian, cổng uốn nặng nề, long châu phượng múa gắn mảnh thủy tinh hoặc mảnh sứ vỡ trông lóa mắt. Duy chỉ hè phố là vẫn lát đá trắng như xưa. Giữa các phiến đá ấy, lún phún từng đám cỏ kim và nơi chân tường, những dây cỏ leo mềm mại vươn lên những chiếc vôi xanh nõn.

Trong thị xã, đám người trung niên có thể biết rõ lai lịch từng căn nhà, xây cất năm nào, sửa chữa năm nào, nhờ món lợi tức trời cho hoặc nhờ từng đồng xu tích cóp... Cũng như thế, dường như người ta quen biết nhau từ đầu phố tới cuối phố, rồi từ phố nọ sang phố kia. Tôi rời Q, năm mươi hai tuổi, ra Hà Nội làm phụ buồng tối cho ông chú ruột.

Từ đó, tôi ở lì ngoài thủ đô, họa hoằn mới về quê một hai bữa. Lần này, bố tôi ốm nặng, chú tôi thuê thợ buồng tối ở một cửa hàng khác, bảo tôi về Q, chăm sóc phụng dưỡng bố vài tháng. Cũng dịp đó, Vũ Sơn nghỉ dưỡng bệnh tràn nước phổi, Thanh Dương được ba tháng tự do sáng tác, không còn bị quản thúc bởi tờ báo của bộ X nữa. Trời đã cho chúng tôi cơ hội đó để gần bó, thân thiết với nhau.

Ngay từ hôm đầu tiên, tôi đã chứng kiến cảnh Vũ Sơn, đi giữa các đường phố kiêu hùng như một gã gà trống độc nhất vô nhị dạo qua những chuồng gà mái. Ví như thế kẻ cũng lớ, nhưng quả tình tôi đã phải sững sốt thán phục khi cả ông chủ tịch thị xã lẫn mấy bà ngồi bán vé số đều chào anh ta niềm nở, vồn vã như nhau. Ở quán thịt chó bên ô tô nội tỉnh, ông chủ quán đầu hói, vác bụng lặc lè chạy ra:

- Nhà báo, vào đây đã. Hôm nay tôi có món dồi nướng và nhựa mạn ngon tuyệt vời.

Tới cuối vườn hoa thiếu nhi, một thiếu phụ chải chuốt, mặc áo

lựa thêu vậy gọi rồi rít:

- Vào đây. Hôm nay chị nấu xôi gấc vùng dừa. Chưa bán cho ai đâu. Thật may, chú ném trước đã.

Vũ Sơn ngẫm nghĩ vài giây rồi tặc lưỡi:

- Vào.

Anh ta giờ tay ngoắc chúng tôi. Thiếu phụ chủ quán hơn hờ đom xôi vào chiếc đĩa Giang Tây hoa cúc, cẩn thận ém những hạt xôi đỏ tươi, nhẩy mỡ cho gọn gàng. Rồi bàn tay héo úa của chị rải những hạt vùng đã lột vỏ lẫn với những sợi dừa nạo lên trên, khéo léo và say mê như múa.

- Ăn đi các cậu.

Vũ Sơn ra lệnh rồi cầm đĩa trước. Trong khi đó, chủ nhân sửa soạn ấm chén, pha trà. Mùi chè ướp hoa nhài ngào ngạt bay.

- Thằng Lữ nhà chị dạo này sao?

Vừa ăn, Vũ Sơn vừa buông tiếng hỏi thiếu phụ. Người đàn bà chắc chỉ chờ có thế, vội vả lấy giọng than vãn:

- Khổ quá chú ơi. Lâu ngày chú không về...

Nhưng chính lúc đó, anh ta giờ tay lên cắt đứt câu chuyện một cách tàn nhẫn:

- Thôi đã, lúc khác nói chuyện ấy. Giờ tôi phải đưa hai người bạn đến gặp anh Dự.

Dự là ông chủ tịch xã. Thiếu phụ im bật. Chị bung khay trà đặt lên bàn rồi quay vào nhà trong. Chúng tôi uống trà xong đứng

dậy cáo từ. Thiếu phụ vội vã chạy ra:

- Chào các chú, lúc nào rảnh mời các chú tới chơi.

Chị cười đơn đả, nhưng những nếp nhăn hằn sâu hai bên đuôi mắt. Vũ Sơn gật đầu, dáng điệu của một viên tướng hạ cổ tới ăn suất cơm đại táo với binh sĩ. Chúng tôi đi theo anh, như hai kẻ thấp tùng. Dọc hè phố, người ta thần thì chỉ trở. Không cần thánh tai lắm, cũng biết được họ phẩm bình:

- Nhà báo Vũ Sơn đi với ai thế?

- Thanh Dương, người vẫn có thơ ngâm trong buổi tiếng thơ trên đài.

- Không, Thanh Dương còn lạ gì, cái anh chàng tóc rậm mặc áo trắng kia.

- Anh, tay ấy thì chưa nghe nói đến...

- Chắc cũng là một nhân vật quan trọng. Anh Vũ Sơn là gì có thời gian mà chơi với những kẻ tầm xàm...

Đi hết dãy phố đó, tới ngã tư, Vũ Sơn quay lại bảo tôi:

- Cậu thấy đấy, ở Q người ta coi những ai được chơi với tôi là vinh hạnh. Cậu phải khao chúng tôi vì niềm vinh hạnh ấy.

- Vâng, tôi sẵn lòng khao hai anh - Tôi đáp - Vì nhờ có anh mà đêm qua tôi yên tâm ngủ. Đó là đêm đầu tiên tôi ngủ xa nhà.

Vũ Sơn cười. Thanh Dương cũng cười theo, đôi mắt đen của nhà thơ này lúc nào cũng ẩm ướt. Tôi cùng họ vòng trở lại bên ô tô nội tỉnh. Ở đó, trong quán thịt chó của ông chủ hói, chúng tôi

thường thức thứ rượu cuộc lủi cháy cổ với dòi nướng ướp mỡ, thịt luộc ướp giềng, nhựa mật, móng chó hầm nhừ. Trời mát, những làn gió tung tăng đuổi đám lá kim phượng trên đường. Đôi khi, một lớp bụi trắng mờ mờ bốc lên rồi lát sau không gian lại trở nên trong suốt. Tiếng chim từ vòm cây hoàng lan bên đường vọng sang, lẫn với mùi nước hoa lãng đãng. Bên ngoài đám người đang say sưa chè chén và la hét quanh những chiếc bàn nhộp nháp kia là khung trời thu tím. Màu tím mơ hồ như có bụi phấn rắc trong khí quyển. Và sát những nóc nhà phố xá, vài đám mây trắng lững thững trôi. Rượu ngà ngà khiến máu tôi rạo rục. Bỗng dưng, tôi buột miệng kêu:

- Giá mà có một cây đàn. Và ai biết hát...

Thanh Dương đang lau miệng. Anh ta bỏ chiếc khăn xuống, trả lời tôi:

- Điều ước đó thì Vũ Sơn có thể rút từ túi áo của anh ấy ra ngay.

Vũ Sơn gỡ kính xuống lau rồi lại đeo vào theo thói quen, anh bảo chú bé phụ bếp:

- Đi gọi anh Ngọc Sang cho chú. Nhớ bảo đem theo đàn.

Chú bé vâng một tiếng gọn lỏn rồi chạy vụt đi. Chừng mười phút sau, nó hỏn hển quay lại:

- Có rồi chú Vũ Sơn ạ.

Chú bé chưa dứt lời, một chiếc Vet- spa đã lượn tới đỗ sát cửa quán cơm. Một chàng trai thấp đậm, tóc dài gần chấm tai bước

vào: anh ta cúi thấp đầu chào khiến những món tóc rũ xuống che kín mặt. Khi người trai trẻ ngược lên, tôi thấy đôi mắt anh ta rất lớn, luôn mở rộng và như luôn bị bao phủ bởi một lớp nước trong suốt. Vũ Sơn bảo:

- Bạn tôi nghe tiếng tăm cậu từ Hà Nội. Hôm nay về quê anh ấy muốn được thưởng thức giọng ca của Ngọc Sang.

Người ca sĩ cười chào tôi lần thứ hai. Còn Thanh Dương, hẳn đã nhiều lần gặp gỡ. Chàng trai gỡ cặp kính mát, bỏ vào túi áo. Anh ta mặc một chiếc sơ mi in các khối màu đậm nhạt chồng chéo lên nhau, xen vào đó là những chấm trắng li ti như những hạt bột sắn bị một bàn tay vô tình ném tới. Chiếc quần Jin bó sát cặp đùi.

Đôi giày da đế rất cao và thô khiến ta liên tưởng tới hai hột lạc được cắm vào hai que tăm. Dầu sao, dáng vẻ bên ngoài của anh ta cũng trung thành với một ca sĩ tỉnh lý.

Vũ Sơn quay sang tôi, nghiêm mặt nói:

- Tôi nói cho cậu rõ, cả đám ca sĩ nổi tiếng ngoài trung ương cũng chẳng có thằng nào nghệ sĩ như cậu Ngọc Sang này. Đã ba bốn lần phóng viên đài phát thanh về đây thu giọng hát của cậu ấy. Rồi trong nháy mắt trở nên êm dịu, âu yếm, anh gật đầu bảo người ca sĩ kia:

- Hát đi mày. Trời đất này mà không được nghe hát thì phí cả tuổi xuân...

Ngọc Sang lên dây đàn, dạo một khúc nhạc ngắn rồi bắt đầu hát.

Giọng anh ta ấm và khỏe, nhưng trong lối phô diễn tình cảm có cái gì đó sai lệch và thô nháp, những cảm xúc anh ta đem tới cho người nghe thường chênh vênh hoặc vượt quá cái ranh giới của sự no đủ, khiến họ muốn co lại, muốn được đẩy lùi ra, tựa như khi đi xem phim màn ảnh rộng mà phải ngồi quá gần, hay ngắm một người đàn bà đẹp mà bị soi vào từng vết mụn ruồi hay từng mụn trứng cá.

...”Hỡi ơi Vê- ra, thành phố mênh mông, làm sao anh tìm được, ôi cặp mắt đắm say của người tôi yêu...”

Cặp mi rậm của người ca sĩ khép lại, tiếng ngân rung động không gian, những sợi gân cổ nổi trên cần cổ lực lưỡng. Giây phút ấy, anh ta không còn hát cho người khác nghe mà hát để thỏa mãn cơn đam mê của chính mình. Những ngón tay búng trên đàn run rẩy, hai gò má chàng ca sĩ đỏ rực lên, cặp mắt lút chìm sau lớp nước long lanh của những cảm hứng khiến anh ta hoàn toàn biệt lập với người nghe, với cái quán cơm xoàng xĩnh ám khói nơi bến xe, với khoảng không gian chú sầu nơi tỉnh lý. Phải chăng phía sau những âm thanh cuồng nhiệt kia là tro bụi của rất nhiều hy vọng và thất vọng, là vết xé của một quãng đời dài đắm chìm trong những huyền dụ và những ảo tưởng, là nỗi đau không vùi lấp được của tâm hồn... Tôi nhìn chàng ca sĩ, xót xa. Là sao những người môi nhòn mỡ đang tóp tép nhai thịt chó kia hiểu được tâm tình thâm kín của anh ta sau mỗi câu hát.

Lúc đó, Vũ Sơn đột ngột cất tiếng:

- Hay, hay... cậu khá thật. Tôi cam đoan ở tỉnh này, bói không ra một thằng thứ hai nghệ sĩ được như cậu.

Ngọc Sang ngẩng lên, anh ta chưa hết bàng hoàng bởi chính nỗi đam mê chế ngự mình. Vũ Sơn đã nói luôn:

- Lại đây, làm chén rượu với chúng tôi.

Xin phép anh - Chàng ca sĩ từ chối - Hôm nay nhà em có giỗ.

Vừa buông bát đĩa thì thằng nhỏ ở đây sang gọi.

- Thế hở?

Vũ Sơn nói, giọng ráo hoảnh: Thế thì về nhà nghỉ lúc khác tôi đến chơi. Ở cái quán thịt chó này khét mù mù.

Tôi sững người. Chàng ca sĩ xoay xoay cây đàn vài vòng rồi sượng sùng chào chúng tôi, ra về. Thanh Dương bình thản cầm một cọng rau ngổ, nhấm nháp. Có lẽ anh ta đã quen với lối cư xử của Vũ Sơn. Còn tôi, không thể chịu được, tôi ném một cái nhìn dữ dội vào mắt nhà báo. Sau cặp kính trắng, đôi mắt anh ta vẫn mở rộng, tro như hai hòn bi:

- Tụi này chỉ biết hát thôi. Nói chuyện với chúng nó chán phè.

Nghe hát xong thì đuổi chúng nó về cho rảnh việc.

Tôi đứng lên, trả tiền chủ quán rồi bước ra đường. Thanh Dương đi bên tôi. Vũ Sơn đi cuối cùng hai tay đút túi quần, miệng chầu ra huyết sáo. Chúng tôi vượt qua một dãy nhà hai tầng, tới công viên dành cho trẻ nhỏ. Ở đó nhưng bụi cây tử vi đang độ nở

hoa... Khắp các lối đi rải sỏi, cánh hoa tử vi rắc đều như lớp thảm mỏng manh, tươi thắm. Vài khóm xương rồng xanh xám, gai đen, trông gớm ghiếc mọc ở cuối khuôn viên.

Tôi chợt nghĩ cơn giận dữ của mình với Vũ Sơn là vô lý. Anh ta là một con người riêng biệt, ngoài tôi. Để phá vỡ sự im lặng nặng nề, tôi quay lại hỏi:

- Giờ anh tới chơi nhà ông Dục chứ?

Vũ Sơn thôi không huýt sáo nữa, hỏi lại tôi:

- Đến đây làm gì?

Tôi đáp:

- Buổi sáng anh đã bảo với bà chủ quán xôi...

Vũ Sơn cất tiếng à à... rồi tùm tùm cười:

- Bảo bà ta thế chứ đến đây làm gì... Dương này, hay chúng ta ra bãi cát làng Mơ đi. Đã lâu lắm rồi tôi chưa trở lại nơi đó.

Thanh Dương quay sang hỏi tôi:

- Anh Nam đã tới làng Mơ bao giờ chưa?

Tôi thú nhận:

- Chưa.

Thi sĩ nói:

- Vậy thì nên đi. Làng ấy đẹp nhất trong toàn tỉnh. Con gái cũng trắng nhất vùng. Từ đây tới đó chừng ba cây số, chúng mình đi bộ cho vui. Máy khi rảnh rồi thế này. Ở Hà Nội, suốt ngày đêm tôi đánh vật với bài vở, hết chủ nhiệm lại tới tổng biên tập báo

quẩy rầy. Bài cứ đổ lên đổ xuống. Còn anh, chắc anh cũng phải chúi mũi vào buồng tối, đúng không?

Tôi cười:

- Vâng. Cũng có khi tôi đi chơi nhưng chỉ quanh quẩn vài rạp chiếu bóng với hai cái hồ.

- Xi...

Vũ Sơn tia bọt qua kẽ răng khinh bỉ: Hồ Hoàn Kiếm so với hồ Ba Mẫu quê ta chỉ là một vũng nước trâu đầm. Còn Hồ Tây có khá hơn nhưng trông lơ lửng như một con bé nhà quê tròn trĩnh trọc lại mặc quần Jin trắng.

Chúng tôi ra khỏi thị xã, qua một miền cỏ êm đềm để tới hồ Ba Mẫu. Con hồ rộng, phẳng lì như tấm gương. Bốn chung quanh cỏ lót thảm nhưng xanh. Xa chút nữa, một ngọn núi đứng kiêu hãnh với những dải mây bao quanh. Nó in bóng xuống mặt hồ, vừa lẻ loi vừa xa vời như để tự chiêm ngưỡng nỗi cô đơn kì diệu của mình, nỗi cô đơn già hơn đất đá, sung mãn hơn khí trời, nước nổi, cây cỏ... Mặc dù đã hơn trưa, những bụi cỏ chưa tan hết sương ánh lên như ngọc trai, Thanh Dương khẽ đọc một câu thơ của Véc- Len. Rồi chúng tôi im lặng đi vòng qua con hồ, vượt một khúc ngòi tới bãi cát làng Mơ.

Gọi là bãi, thực ra đó chỉ là một lưỡi cát chạy dọc bờ đê. Phía trong là bãi cỏ dưới bóng si cổ thụ. Từ bãi cát này, nhìn thấy dòng sông trước mặt, quay lại, hồ Ba Mẫu ngay kề sau lưng. Bên

trái là những mái ngói xen bóng tre, bóng trúc làng Mơ. Bên phải là con đường chạy trên sông đê, dẫn về phía tây tỉnh lỵ.

Tôi chưa thấy một cảnh trí phóng khoáng, rực rỡ như vậy bao giờ. Kì thay, nó lại nằm trên chính mảnh đất chôn nhau cắt rốn của tôi. Mười hai năm niên thiếu, tôi ôm ông, nhút nhát, không dám rời mẹ nửa bước chân. Từ nhà tới trường, từ trường về nhà chỉ qua một cánh đồng hẹp mẹ tôi cũng phải đưa đón. Khu vườn xanh om bóng cây của bà ngoại với lũ chim chích chòe, sáo sậu, những con vành khuyên đom đóm, những ả chim sâu tí hon là một thế giới no đủ cho trí tưởng tượng và mối tương giao bạn hữu của tôi. Ba bốn ông bình vôi treo lủng lẳng trên cây với già, ngôi miếu thờ trong bụi duối, bức tranh ngũ hổ hoen ố nước mưa và bụi bặm... tất cả đủ thêu dệt nên những huyền thoại của cõi sống và cõi chết, của kiếp người trên dương thế và nơi lòng đất. Lần đầu tiên, khung cảnh khoáng đạt, tràn trề sinh khí của thiên nhiên tràn vào lòng tôi, khơi mở một vùng tươi mới. Tôi chợt thấy quãng đời trai trẻ đã qua của mình thâm thâm, èo ọt. Những tấm phim được cắt rời, ném vào chậu thuốc. Những khuôn mặt hiện hình hoặc đen thẫm hoặc nhòe nhọt. Cây banh trong tay xáo trộn và vớt phim lên như một cái máy vô tri vô giác. Ngón tay thấm nước bọt đếm những tờ bạc thù lao cuối tuần. Ly cà phê hoặc tấm vé xem phim cứu chuộc lại thời gian bị tiêu hủy... Tất cả đã từng là nguồn vui trong quá khứ. Giờ, chúng héo úa, tẻ

nhật. Trước mắt tôi, dòng sông đang chảy. Những lượn sóng cuộn xoáy rồi duỗi ra như bắp thịt của một vị thần khổng lồ. Những đám bọt rác từ thượng nguồn sông đổ về bị sóng đánh tan tác rồi tụ lại nơi xoáy nước và chìm ngấm trong vực sâu tàn bạo của thủy vương. Ngay cả tiếng sóng dào dạt dồi dập vào hai bờ, cũng trào dâng sức mạnh của sự tăng trưởng và biến cải. Dòng nước ấy, đã mang trong lòng sâu của nó bao nhiêu hình ảnh kì thú của núi non, rừng rú, những cánh hoa rực rỡ đã tàn lụi và những đám lá ngàn tuổi giữa thung sâu, những lưu vật của con người đã ngã xuống trong cuộc tranh đấu khốc liệt với số phận hoặc những xác thú bị dập vùi trong cơn tai biến... Mọi huyền bí của dòng phù sa kia là cái tiền đề vĩnh cửu để tạo nên sự sống mới, luôn non trẻ và quyến rũ, tựa như đám lúa trên cánh đồng ban mai.

Tôi đắm chìm trong ý nghĩ của mình. Hai người bạn đồng hành im lặng. Lát sau, Vũ Sơn cất tiếng:

- Cậu cần phải đi, Nam ạ. Làm người đàn ông phải từng trải. Các cụ đã nói rồi: Làm trai cho đáng nên trai, Non Đông cũng trải non Đoài cũng qua. Sống đời công tử bọc nhung thì chán lắm. Mới chỉ cần đến bãi cát này, ngồi ở đây, óc cậu đã vỡ vạc ra bao nhiêu điều mới mẻ, đúng không nào?...

Tôi không đáp nhưng thâm thán phục con người đó. Anh ta có tư chất của một ông thầy phù thủy. Không nhìn tôi, Vũ Sơn nói

tiếp:

- Rồi hôm nào, tôi sẽ nói cho cậu nghe về...

Vừa lúc ấy, tiếng hét của một người đàn ông khiến chúng tôi giật mình:

- Đứng lại, con đĩ, đứng lại...

Phía trước anh ta, một người đàn bà trẻ đang chạy về phía bờ sông như cơn cuồng phong. Họ từ ngôi nhà ở bìa làng chạy ra. Thiếu phụ nhỏ bé nhưng chắc chắn. Cơ thể chị ta gọn gàng. Mái tóc đen sổ xuống tận thắt lưng. Chị ta chạy rất nhanh khiến người đàn ông đuổi phía sau thở hổn hển. Vừa đuổi vừa cất tiếng gào, anh ta giống như con lợn bị hoạn sống chuồng - Tao bảo mày đứng lại i i i...

Mặt tái nhợt, tay cầm chiếc chày giã cua, loại chày tiện bằng gỗ cứng thường dùng ở nông thôn. Đôi mày cau có, vầng trán hẹp trên sống mũi dẹt, món tóc lảng dầu dãn xuống sọ... trông anh ta vừa hung bạo vừa hèn nhát. Tôi đứng dậy:

- Tôi xuống đây. Các anh có xuống không?

Vũ Sơn kéo áo tôi lại:

- Cậu đừng anh hùng rơm, kệ xác chúng nó.

Tôi vùng khỏi bàn tay anh rồi chạy xuống lười cát. Thiếu phụ đã vượt qua đám ruộng ớt, ruộng cà ở bìa làng. Chị bắt đầu leo ngược lên sườn đồi. Người đàn ông còn chạy giữa các luống ớt. Đột nhiên, thiếu phụ vướng quần ngã. Ở chỗ đó, sườn đồi bị lở

hôm vào một quăng sâu nên chị rơi xuống hố và cứ thế lăn trở lại chân đê. Người đàn ông rú lên, hấn ta đập ào ào lên các luống ót, rạch cà, lao tới con mồi vớt tất cả nổi sung sướng của loài dã thú. Ước lượng khoảng cách giữa tôi và hấn, rồi thu toàn bộ sức lực, tôi lao tới người thiếu phụ vào đúng lúc gã giẫm chân lên bụng chị và giờ chiếc chày. Đầu tôi húc vào nách hấn, và sức nặng toàn thân tôi đẩy hấn ngã xuống. Cánh tay cầm chày của hấn đập xuống chân đê, diên rồ, hấn dùng cánh tay kia đấm vào mặt tôi. Tôi tránh được cú đấm nhưng hấn quào lại rất nhanh và lần này, ngón tay hấn móc rách đuôi mắt tôi. Cảm giác đau đớn nhức nhối khiến máu tôi sôi thêm. Huy động sức lực và sự tỉnh khôn của mình, tôi đá bật cái chày đi, lẩn tránh mọi ngón đòn diên rồ tuyệt vọng của hấn và đánh hấn không thương tiếc. Hấn chửi tục, cào cào, nhổ nước bọt vào mặt tôi, giống như con rắn, vừa phun phì phì vừa quần quai lê lét trên mặt đất. Tôi nhìn gã, giáng cho gã những cú đấm liên tục, chính xác. Lần đầu tiên trong đời tôi lao vào cuộc ẩu đả với niềm say mê dữ dội đến thế. Tôi cũng không còn nhận thấy Vũ Sơn và Thanh Dương đã rời chỗ ngồi của họ, xuống can tôi dừng tay. Khi tôi dừng tay, hấn nằm phoir bụng trên bãi đất, bọt mép sùi ra lẫn những gợn máu, hai cánh tay nhợt như bụng cá thông thẹo vất lên mái đầu bê bết đất lẫn lá cỏ.

- Thôi, đủ rồi.

Vũ Sơn bảo tôi: Đuôi mắt cậu rách kia kìa, lo về nhà mà rửa kéo

nhiểm trùng. Vả lại, chúng mình cũng phải chuồn đi thôi, dân làng nó kéo ra bây giờ là rầy rà to đấy.

Lúc ấy, người đàn bà cất tiếng:

- Em lạy các anh, các anh đi bây giờ thì em chết.

Hai tay chị chấp lại trước ngực và đôi mắt như lạc đi vì sợ hãi.

Tôi nhìn người đã gây ra cuộc giao chiến đầu tiên trong đời mình. Chị trạc hai mươi bảy, hai tám. Cũng có thể là ba mươi hoặc hơn nữa nhưng gương mặt còn tươi mát. Cặp môi nhỏ, tròn đầy, quyến rũ. Cái mũi hếch xinh xắn nằm giữa hai bầu má tròn, ửng đỏ. Đôi mắt lớn, đen như than với cái nhìn dường như luôn ngạc nhiên, luôn tìm kiếm. Một vết thâm lớn ở sát đuôi mắt trái, dấu vết của một cú đâm tàn nhẫn, khiến cho vẻ đẹp của chị nhuốm nỗi đau đớn khó quên.

- Em lạy các anh...

Chị nhắc lại lần thứ hai, ngược đôi mắt nhìn chúng tôi cầu cứu. Lúc ấy, một đám đông từ trong làng kéo ra, cả đàn ông lẫn đàn bà cả thanh niên lẫn con nít. Có người đi tay không, có kẻ cầm hèo cầm gậy. Họ nói gì đó với nhau, tôi nghe không rõ. Vũ Sơn kéo tôi lại phía sau lưng anh, Thanh Dương cũng lùi một bước, đứng bên trái tôi, thì thầm:

- Anh Nam đừng nói gì với họ, để cho anh Sơn ứng đối nhé.

Đám người trong làng đã tiến gần chúng tôi. Trước tiên một bà già cao gầy, quần khăn đen, xía xói vào mặt thiếu phụ:

- Con trời đánh thánh vật kia, con trốn chúa lộn chồng kia, mây lội ao chết đuối, mây qua sông đắm đò, mây lên bàn đẽ đẽ ngang đẽ ngược, trời chu đất triệt, điều tha quạ mổ thứ đàn bà như mây...

Bà ta vỗ tay đen đét, rồi nhảy lên: Lại đây, lại đây, bà xé xác mây ra, bà móc mắt mây ra cho con ác là nó rửa...

Một gã đàn ông trạc tứ tuần có lẽ, cao lớn, lòng không, vẻ mặt và màu da nhang nhác như gã đàn ông vừa bị tôi đánh, cau có túm áo bà già giật lại:

- Thôi đi, bà đừng la quang quác làm gì, để tôi cho nó mấy hèo là yên chuyện.

Gã nhảy một bước, tới sát mặt Vũ Sơn. Thiếu phụ đã lùi về phía sau anh, cũng như tôi, cầu một sự che chở. Lúc đó, Vũ Sơn quắc mắt lên, nhìn chòng chọc vào mắt gã đàn ông cầm hèo. Mắt anh ta vốn đã lớn, lại lộ tròn, giờ vẫn những tia máu li ti và phát ra những chùm tia sáng lạnh lùng, nhọn sắc. Gã đàn ông thô kệch kia không chịu nổi luồng nhìn quang đó, cặp đôi mi xuống. Vũ Sơn giờ tay chỉ chiếc chày lăn lóc dưới đám ruộng khô:

- Hãy nhìn kia.

Đám đông lia mắt nhìn theo tay anh, cả gã đàn ông kia cũng vậy.

- Hãy nhìn cho kĩ.

Vũ Sơn nhắc lại lần thứ hai, rồi anh nhếch mép cười nhạt, nụ cười ấy vừa khinh thị vừa dữ tợn. Nó khiến đám đông rúm lại vì

mặc cảm nhục nhã, cái mặc cảm thường chỉ nhận ra khi giáp mặt với những người hoàn toàn xa lạ và có một đời sống quá cách biệt, vượt hẳn đời sống của cá nhân mình.

Vũ Sơn hiểu rằng anh đã không chế được đám đông, và về mặt anh trở lại ngạo mạn, kiêu hùng như khi anh đi giữa các phố xá của tỉnh lỵ:

- Luật pháp nào cho phép các người bao che cho gã đàn ông kia cầm chày đánh vợ. Luật pháp nào cho phép các người hà hiếp đàn bà. Đây là nước Việt Nam cộng hòa xã hội chủ nghĩa hay nước An-nam của vua Khải Định? Đây là những năm cuối thế kỉ hai mươi hay đang thế kỉ mười lăm?... Trả lời tôi đi...

Giọng nói anh vang động, đầy quyền uy và sức thuyết phục. Đám nông dân đứng im thin thít. Nghe rõ tiếng bầy ong rù rì dưới đám ruộng cà vọng tới. Vũ Sơn vẫn tiếp tục nhìn chòng chọc vào đám đông, cặp mắt anh như muốn lột truồng họ ra, phơi bày vẻ trơ tráo và nghèo nàn của tâm hồn họ, phơi bày bản tính hung bạo chung đụng với sự hèn nhát bên trong một đời sống bản năng, thiếu hụt nhân cách.

Gã đàn ông bị tôi đánh đã tỉnh lại, chống tay ngồi lên. Gã đưa mắt tìm kiếm vợ, rồi chìa nắm đấm về phía chị ta:

- Rồi mày biết tay ông, con đĩ.

Anh trai gã ngẩng đầu lên, hằm hè nói theo:

- Con đàn bà ngoại tình, phải đánh. Phép vua thua lệ làng.

Bà già nanh nọc lúc này lại chống nạnh, nói xe xé:

- Mày cứ đánh chết con đĩ ấy cho tao. Tội vạ đâu tao chịu.

Gã đàn ông cảm hèo huơ lên, nhưng chân gã vẫn dính chặt xuống mặt đất. Vũ Sơn khoanh tay nhìn họ. Cứ như thế thời khắc im lặng trôi qua. Chừng vài phút sau, một người đàn ông nữa từ trong làng hồi hả đi ra. Trông dáng điệu và cách ăn mặc của anh ta, chúng tôi đoán là bí thư hoặc chủ nhiệm xã. Bước từng bước dài nóng nảy, anh ta vượt qua những mô đất, những ruộng rau, hai cánh tay vung vẩy. Khi anh ta vừa tới giữa đám đông, Vũ Sơn cất tiếng hỏi lạnh lẽo:

- Xin lỗi, anh là chủ tịch xã?

Anh chàng chủ tịch giật mình vì sự đoán định chính xác và giọng nói không hứa hẹn điều gì tốt đẹp, vội vã đáp:

- Vâng, vâng...

Vũ Sơn tiếp:

- Tôi là Vũ Sơn, phóng viên báo X. Tôi được lệnh viết một thiên phóng sự về tình hình dân chủ và luật pháp trong các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ. Trước tiên là tỉnh Q. Tôi đã làm việc với anh Quang tuần vừa qua.

Vũ Sơn ngừng lời. Tôi thấy gương mặt chủ tịch xã nhợt nhạt.

Những ý nghĩ luân chuyển qua óc anh ta có thể đọc được rõ ràng. Chắc hẳn anh ta có mối liên hệ nào đó về gia tộc hoặc quyền lợi vật chất với gã đàn ông vừa đánh vợ. Chắc hẳn là lương tâm

anh ta không đủ chiến thắng mối liên quan máu mủ hoặc các cảm dỗ vật chất để ngăn cản những hành động ngoài pháp luật. Nhất là những hành động đó được che đỡ bằng ngôn án của đám đông, bằng những thiên kiến lưu truyền từ đời này qua đời khác. Sự xuất hiện bất ngờ của những người lạ mặt những người có quan hệ với chủ tịch tỉnh - người có quyền lực cao nhất trong mọi mối giao tiếp, và việc, họ chứng kiến tội ác ngay trên lãnh địa của mình khiến vị chủ tịch xã hụt hơi. Anh ta quay lại đám đông, quát:

- Tôi đã nói bao nhiêu lần rồi? Các người cứ làm bậy rồi tội vấy oan sang kẻ khác. Tất cả về ngay, nếu không tôi sẽ huy động lực lượng dân quân ra giải quyết.

Rõ ràng đây là thái độ cứng rắn lần đầu tiên của anh ta với gia đình kẻ hành hung. Ngay trong câu quát tháo đó, đã hàm chứa sự hốt hoảng và giả trá. Đám đông cúi đầu, lục tục đi về phía làng.

Chủ tịch xã quay lại, nửa mời mọc, nửa năn nỉ:

- Trường hợp này phức tạp lắm. Mời các đồng chí vào ủy ban chơi rồi tôi sẽ trình bày.

- Tôi bận, không có thời gian.

Vũ Sơn đáp gọn lỏn: Nhưng nếu sự việc này còn xảy ra, tôi sẽ yêu cầu đích thân chủ tịch Quang xuống đây chứng kiến, để anh ấy không còn trách móc được chúng tôi trong việc phản ánh tình hình dân chủ và thi hành luật pháp ở tỉnh nhà.

Mặt chủ tịch xã trắng bệch ra. Anh ta lắp bắp cái gì đó không nghe rõ. Vũ Sơn hất tay phác một cử chỉ cắt đứt cuộc đối thoại:

- Thôi, anh về đi.

Nói xong, anh quay lưng bước về phía bãi cát. Chúng tôi đi theo anh; bỏ lại thiếu phụ với gã chồng hung bạo của chị. Khi tới nơi, chúng tôi lại ngồi dưới gốc si. Chủ tịch xã đã đi tới bìa làng. Còn người đàn bà khốn khổ đang dìu chồng trở lại căn nhà sau bụi trúc. Gã đàn ông bước tập tễnh, nhả nhó. Vừa đi, hấn vừa làu bàu chửi vợ. Và cứ mười bước chân hấn lại đâm chị một quả vào lưng hoặc giật tóc chị một cái. Người đàn bà nhả nhục bước. Không thấy chị ta khóc hoặc kêu rên một lời.

Tất cả chúng tôi đều chăm chú nhìn họ, Vũ Sơn nhếch môi cười, làu bàu:

- Đây cậu xem, cậu nhảy vào như một đấng anh hùng cứu nạn, đến nỗi rách cả mặt, suýt nữa bị người nhà nó giã làm tương.

Vậy mà bây giờ thì... Có khi đêm nay hai đứa lại hú hí với nhau và mười tháng nữa một thằng lỏi con oe oe khóc chào đời... Hi hi hi...

anh ta cất tiếng cười. Nhưng hai dòng lệ đục ngầy lăn xuống má. Vũ Sơn giả bộ gỡ kính ra lau. Anh ta cúi xuống, chùi nước mắt vào đầu gối.

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 3

Ba chúng tôi đã qua tuần lễ đầu tiên, mài miệt với những chuyến du lịch ngắn. Các trái núi, các ngôi chùa, các bến sông quanh tỉnh lỵ, Vũ Sơn đã đưa Thanh Dương và tôi thăm thú hết. Sang tuần thứ hai, anh tuyên bố đưa chúng tôi tới nhà những người hâm mộ anh. Đám này khá đông, đủ loại. Từ các chú học trò cấp ba yêu thích văn chương mơ tưởng một chân phóng viên báo trong tương lai đến các khổ chủ muốn nhờ cậy Vũ Sơn giúp con cái họ vào một trường đại học, một cơ quan trung ương kiếm một tấm giấy phép làm nhà hoặc tìm một vị thẩm phán có đủ năng lực trong vụ kiện chia đồ hương hỏa... Về tất cả những lãnh vực ấy, ở đâu Vũ Sơn cũng có những người quen thuộc, thân tín, biết nắm giữ một cách thông thạo những nhu yếu tinh thần và vật chất của đời sống. Vả chăng, ở tất cả mọi môi trường xã hội, Vũ Sơn đều hiểu biết, tuy không mấy chính xác, nhưng các kiến thức của anh đủ cho những con người quen sống biệt

lập trong góc đời cón con của mình phải kinh ngạc. Sự thiếu hụt trong bề rộng và chiều sâu của kiến thức được bù đắp bởi lòng tự tin bẩm sinh của anh. Và lòng tự tin ấy đôi khi được thánh hóa lên nhờ đức khiêm nhường quen thuộc của cư dân tỉnh lỵ.

Chiều hôm trước anh đưa chúng tôi tới nhà một ông hiệu trưởng cấp hai vừa được bổ nhiệm nhờ sự phát hiện và biểu dương của anh trước Ty giáo dục tỉnh. Con trai ông bắt được một con ba ba lớn trong đầm Nhữn, nơi chàng trai làm việc. Cậu hí hụi đập ba mươi cây số về nhà biếu bố. Ông hiệu trưởng lại đập xe năm cây số nữa để mời một người bạn cố tri có biệt tài nấy ba ba tới nấu bữa cỗ đãi chúng tôi. Ông già này là cán bộ ngân hàng tỉnh đã về hưu, một người tính tình nhẹ nhõm, thích giao tiếp. Ông tên là Hưu, nhỏ bé, lẹm cằm. Ông mời chúng tôi tới nhà ông thăm thú cảnh điền viên và ăn cơm thanh đạm vào trưa hôm sau. Vũ Sơn thay mặt chúng tôi nhận lời, anh nói với ông bằng một giọng nửa đùa nửa thật:

- Quý bác lắm mới đi đường đột thế này đấy nhé. Còn bao nhiêu nơi chờ đợi...

- Vâng, quý hóa quá...

Ông già đáp: Đã mấy khi các anh về tới tỉnh nhà...

Hôm sau Thanh Dương đến rủ tôi trước. Rồi sau đó, hai chúng tôi tới nhà Vũ Sơn. Anh còn đang cuộn tròn trong chăn, đôi mắt đỏ kè ngáy ngủ:

- Máy giờ rồi?

Thanh Dương đáp:

- Bảy rưỡi. Dậy được rồi nhà báo trú danh ạ.

Vũ Sơn ngáp một tràng vài ba cái rồi mới bò trong đồng chăn như chiếc kén tằm chui ra:

- Đêm qua tôi đọc lại Đốt, ba giờ sáng mới tắt đèn đi ngủ.

Chúng tôi chờ anh làm vệ sinh buổi sáng và thay quần áo rồi đạp xe theo tỉnh lộ, ngược lên phía bắc thị xã. Nhà ông già Hưu ngay ven đường, một ngôi nhà nửa cổ nửa kim nhưng thuận mắt.

Mảnh sân vuông đặt hai dãy chậu cây cảnh, từ cây trắc bá tới cây trúc kim, từ lan hoàng diệp tới cúc gấm và hồng Đà Lạt. Có lẽ, bộ sưu tập này là tất cả niềm say mê và kiêu hãnh của chủ nhân. Tôi đã từng tới nhiều nhà nuôi trồng cây cảnh, nhưng chưa ở đâu gặp sự chăm chút tới mức phi lý như ở đây. Những chiếc chậu cổ men xanh được lau bóng như chén uống trà Tàu trong các gia đình quý phái. Những viên sỏi rải trên gốc trúc kim hoặc từng cảnh sạch như mỗi sớm chúng được lượm lên và lau rửa bằng bột xà phòng. Ngay cả tới những chậu cây lớn đổ bằng đá li- tô hồng hoặc nâu cũng lấp lánh như mặt kính. Chẳng chậu cây nào có một mảy lá úa hoặc viên đất dính. Từ búp lá nõn đầu cành cho tới những chiếc lá già cuối cùng bám sát gốc cây đều tinh khiết tựa hồ được chạm từ thứ ngọc xanh sắc màu đậm nhạt khác nhau.

Thanh Dương thốt tiếng trầm trồ:

- Bác có một vườn cảnh lý tưởng. Tìm khắp thành phố Hà Nội cũng khó mà có những chậu cảnh như ở đây.

Chủ nhân sung sướng mỉm cười, và đáp lại với giọng khiêm nhường:

- Còn thiếu nhiều thứ cây quý lắm anh ạ. Tôi dự tính năm năm nữa mới đủ chơi.

Vũ Sơn chấp tay đi đi lại lại trong sân, anh ngược nhìn giàn dưa Tây đang trổ hoa vàng chói trên đầu, ghé sát tai tôi thì thầm:

- Sáng nay Thanh Dương sẽ đỡ chuyện cho chúng mình. Nào là cây cảnh, nào nghề nuôi chim, chọi gà, nuôi cá vàng, gây giống vẹt... Cái khoản ấy tôi với cậu phải chấp tay lạy hấn ta. Trong hình hài của Thanh Dương có một lão già đích thực.

Quả nhiên, ông già Hưu bám sát lấy Thanh Dương ngay tức khắc. Anh chàng thi sĩ trầm mặc này thủ thủ với ông đủ các thứ chuyện về thú điền viên. Hai người ngồi ngay trên sân, giữa những chậu cây cảnh ma say mê đối thoại.

Vũ Sơn rủ tôi ra mảnh ao nhỏ sau nhà, nơi có những bụi cây móng rồng thơm nức trườn lên một cây vối. Anh nói với tôi về Đốt- tôi- ép- ski, Tôn- stôi, Hê- min- uây... vì tôi ham đọc sách, tôi có thể hiểu được những khúc mắc, những kiến giải của anh, nhẩn nại nghe anh bày tỏ. Anh nói lưu loát, cuốn hút, tôi không biết được thời gian trôi qua. Chợt chủ nhân chạy ra, rồi rít xin lỗi

và mời chúng tôi vào nhà uống nước. Hóa ra, ông già Hưu cũng là một người say mê, bông bột. Bị câu chuyện bắt tận của Thanh Dương hấp dẫn, ông đã quên khuấy cương vị chủ nhân.

Chúng tôi bước vào nhà, cùng lúc bà vợ và cô con gái duy nhất của ông đi chợ về. Họ cất tiếng chào, chúng tôi chào lại họ. Bà già cũng nhỏ bé tươi tắn như chồng, với đôi mắt đen và sâu, cặp môi đều đặn, chắc chắn bà đã gây sóng gió cho những trái tim trai trẻ thời bà còn là một thiếu nữ má hồng răng trắng. Nhưng cô gái mới thật là một nhan sắc lộng lẫy, đầy sức chinh phục. Cô thu tóm đủ những nét trội của mẹ nhưng tất cả những nét đó đều được biến cải, nâng cấp lên một cách đáng kinh ngạc. Nhìn cô, người ta biết chắc chắn cô là kết quả của cuộc hôn phối giữa hai con người dưới mái nhà ấy, đồng thời người ta cũng ngỡ vực tạo hóa vì nó đã nhào nặn lại một cách uyển chuyển và khiến cho mọi đường nét, mọi hình khối đạt tới mức hoàn mỹ. Cả bố và mẹ cô đều thấp bé, nhưng cô lại dong dỏng cao. Tám thân thon thả, săn chắc bó trong tấm áo lụa giản dị cổ tròn và chiếc quần hàng tuyết- xi may theo kiểu Jin ống hẹp. Mắt cô đen, đắm đuối như mắt bà mẹ nhưng cặp mi dài rậm hơn khiến đôi mắt ấy trở thành những con sóng đầy ma lực. Sống mũi, cặp môi, những món tóc mai, nốt ruồi tí xíu bên cằm... Cô khiến cả ba chúng tôi sửng sốt. Không tin được ở góc tỉnh lỵ quê nhà lại có một thiếu nữ đẹp đến thế, mặc dù các thiếu nữ xinh đẹp nhất Hà Nội chúng tôi đã được

ngắm nhìn dăm bảy lượt, hoặc gần, hoặc xa...

- Mời các anh xoi nước. Chè Thái Nguyên mua cân, bà nhà tôi ướp lấy. Năm trước, bà ấy ướp hoa ngâu. Năm nay, ướp hoa nhài. Mấy bụi nhài ở bờ ao cơ man là hoa nở. Giá ở Hà Nội đã có tiền, nhưng ở đây thả cho lũ ong ròn...

Một gã bán kem rong đi qua, bóp chuông hơi: Tí toe, tí toe... kèm theo tiếng rao: “Kem cây đặc biệt, ăn mau kẻo sắp hết mùa”. Rồi một cỗ xe bò lộc cộc đi tới, ông già đánh xe ngồi giữa đồng rơm, gà gập ngủ. Chừng mười phút nữa, mới có một đám dân buôn hồng, buôn bưởi gánh hàng về chợ, vừa đi vừa chuyện trò. Khung cảnh đơn điệu của tỉnh lỵ diễn qua, trong khuôn cửa có hai lần cánh. Sát khuôn cửa ấy, treo lưng lờ chiếc xích-đông bằng gỗ lát. Trên khuôn đó, thấy những cuốn sách quen thuộc: một anh hùng thời đại của Léc-ông- tôp. Bác sĩ Ji-va- gô của Pa- têch- nác. Cha và con của Tuốc- ghê- nhi- ép. Thơ E- xe- nhin và thơ Pus- kin. Các trường thiên tiểu thuyết của Sô- lô- khốp. Rồi các tác phẩm của Đốt và tuyên tập. Con đường đau khổ của A- lếch- xây Tôn- stôi... Chắc chắn đây là tủ sách của người con gái, một chiếc kẹp tóc nằm bên dưới chiếc lọ nhỏ xiu, cắm độc nhất bông hồng.

Chúng tôi chưa uống hết tuần trà cô đã xuất hiện, đĩa bánh rán trên tay:

- Mẹ bảo đem lên cho bố mời khách uống trà.

Cô nói, với dáng vẻ tự tin tuy có đôi chút ngượng ngùng. Ông già Hưu giới thiệu chúng tôi, lần lượt từng người. Rồi ông quay lại rót nước tiếp. Cô gái đi xuống bếp, ông nói:

- Con gái tôi tên Hạnh, Thúy Hạnh. Nó đang học đại học y năm thứ nhất, tôi gặp nạn. Cảnh nhà neo bến, côi cút, bà già tôi đổ bệnh khủng. Suốt ngày bà ấy khẩn vái, ra sân vái trời, vào nhà vái bàn thờ tổ tiên gia tộc. Cơm nước không chịu nấu, chỉ mua hoa sen ăn. Cháu Hạnh bỏ học về nhà chăm mẹ. Năm sau, vận hạn qua đi, tôi xin về hưu vui thú cảnh gia đình. Mẹ cháu hoàn toàn khỏi bệnh, chúng tôi giục cháu đi học tiếp nhưng nó không chịu đi nữa. Bây giờ, suốt ngày nó ngồi đọc sách. Ngoài thời giờ đọc sách, nó nhận hàng về may. Nhờ trời, chúng tôi sống không đến nỗi nào. Nhưng thấy con bé cứ quanh quẩn ở nhà, chán chường mọi thứ mà tôi buồn quá. Cái tai nạn không chỉ làm tổn thương mình tôi, con gái tôi trở mỗ thế, làm sao tôi tạo lại cho nó được nguồn vui và lòng tin bây giờ?...

Cái cằm nhỏ của ông run lên. Lát sau, cơn xúc động trôi qua, ông lại vui vẻ nói tới cách trồng cây cảnh, cách chiết hồng Thúy Kiều và gây các loại phong lan quý, cách tỉa tùng và trúc vào những thời tiết khác nhau. Thanh Dương tiếp chuyện ông, Vũ Sơn và tôi bó gối ngồi nghe.

Đồng hồ điểm mười hai tiếng, cô gái bung mâm cơm lên, đặt giữa phản:

- Mời bố và các anh xơi cơm.

Nói xong, cô xách phích nước xuống sân. Ông già Hưu bê vò rượu, mở nùi lá chuối khô, rót vào chiếc thau thủy tinh. Từ miệng vò sành, chảy ra thứ rượu màu đỏ sẫm. Khi rượu tới ngang lưng thau, một con rắn thò cái đầu cứng đờ khỏi miệng vò. Ông già dừng tay, thận trọng dựng vò rượu lên, dùng lá chuối chùi rồi nút chặt lại. Xong, ông lấy chiếc phễu thủy tinh nhỏ xiu từ tủ chè ra, rót rượu ở thau vào chai. Từ chai, ông mới lại rót ra từng chiếc chén sứ nhỏ, nhỉnh hơn chén trà hạt mít đôi chút, mời rượu chúng tôi:

- Không mấy khi tôi gặp được các anh...

Ông già nói: Ở đây buồn lắm, vài ba tháng mấy thằng bạn cố tri mới lọc cọc đạp xe tới gặp nhau một lần. Lúc gặp đã vậy, lúc rui không gặp lại đạp xe về chán nẫu cả ruột. Mà mỗi lúc mỗi già, nhìn con đường nắng lóa, mắt cứ như mờ đi, cẳng chân tê cứng lại, lâu dần rồi ai nấy cũng chỉ quanh quẩn với xó nhà của mình. Cái tuổi già nó mau tồi tệ lắm các anh ạ. Kia, các anh lên đũa đi. Bà nhà tôi với cháu Hạnh ăn dưới bếp. Ở đây không có lệ đàn bà, con gái ngồi nhăm rượu với đàn ông.

Trên chiếc mâm đồng bóng loáng, đĩa xào còn bốc khói nghi ngút, nem rán cũng nóng nhưng các món quay, món hầm đã nguội. Rõ ràng những người đàn bà trong nhà ít làm cơm đãi khách và cũng không có năng khiếu về mặt này. Tuy nhiên, mọi

món ăn cũng như các thứ vật dụng đều tinh tươm, sạch sẽ, khiến ta yên tâm. Ông già uống rượu, hai gò má hồng lên, cặp mắt long lanh trong cơn ngây ngất của những cảm xúc bị dồn nén quá lâu đã đến giây phút muốn giải bày. Chúng tôi đáp chuyện ông, nhẹ nhàng dò chừng nỗi ưu uất của một tâm hồn nhạy cảm và nồng nhiệt. Cuối bữa ăn, ông gạt đôi đũa sang một bên, rồi kể cho chúng tôi nghe cái tai nạn lớn nhất trong đời ông. Ông phụ trách ngân hàng, một cơ quan quan trọng bậc nhất tỉnh này. Vốn người trung thực, đặt nhiệt tâm vào công việc, ông không biết cương vị của ông được các cán bộ dưới quyền mình thêm khát. Luôn luôn bận rộn, luôn luôn bị lôi kéo bởi các cuộc họp cấp tỉnh. Ông không thường xuyên kiểm tra lại hành vi những người dưới quyền, những người này đã từng có quan hệ tình cảm khăng khít với ông, đã từng được ông giúp đỡ khi gặp sóng gió. Với niềm tin thơ ngây ở sự thẳng thắn và tấm lòng nhân hậu của bản thân, ông không thăm dò được những tâm tối. Ông không đo đếm được các mưu kế hiểm độc, ông không đủ từng trải để hình dung được sự đê tiện của con người. Và như thế, ông rơi vào trận đồ bát quái của các dục vọng âm hiểm. Ông, người có quyền lực cao nhất cơ quan, người chịu trách nhiệm trước chữ ký của mình đã buộc phải lãnh án tù bởi sự tham nhũng của những kẻ dưới quyền. Cố nhiên, phó giám đốc ngân hàng, người chủ mưu bày đặt và điều khiển trận tấn công âm thầm trong ba năm dài đã thế

chân ông. Y đã đạt được cái cao vọng y hằng thèm khát. Một chiếc xe sang trọng có người lái mở sẵn cửa chờ đợi, những tiệc tùng liên miên nơi này và nơi khác, ưu thế chính trị và tài chính cho cả đám con cháu, họ hàng nội ngoại nhờ cậy, chút danh vọng để đặt lên bàn thờ gia tộc ngày giỗ tết... Ông vào tù, bà vợ mắc chứng tâm thần, và con gái ông bỏ học...

Ông chớp mắt để tránh cho một giọt lệ khỏi lăn ra, kết thúc câu chuyện bằng câu hỏi ai oán:

- Bây giờ mọi chuyện qua rồi. Tôi có thể vui thú với những chậu cảnh của tôi hơn mọi vui thú ở cõi đời. Bí thư tỉnh đã về tận đây mời tôi ra làm việc, tôi từ chối. Một bông hồng Thúy Kiều nở với tôi quan trọng hơn việc tiếp chuyện các vị cán bộ tỉnh ủy... Nhưng còn con Hạnh, tôi không muốn nó sống mãi trong tâm trạng này. Nó còn trẻ quá, và tôi không thể...

Vũ Sơn đặt một bàn tay lên vai ông:

- Bác cứ yên tâm. Trăng tới rằm trăng tròn, hoa tới thì hoa nở. Đã là kiếp con người, ai cũng trải qua những khoảnh khắc bi lụy, đau thương. Nhưng nỗi đau nào cũng sẽ qua. Cô ấy sẽ trở lại bình ổn, khi yêu.

Ông già lắc đầu:

- Trong vòng hai năm nay, để có tới non hai chục đám hỏi. Con trai ông đại tá Thịnh, con trai ông trung tá Tú ở tỉnh đội, con trai bà giáo Giang hiện làm ở Viện khoa học xã hội Hà Nội...

- Thôi, thôi...

Vũ Sơn cắt đứt cái danh sách dài dằng dặc của ông: Tình yêu không phải cái thứ hời hợt ấy. Rồi bác cứ nghiệm xem... Cháu bảo đảm với bác rằng cô Hạnh sẽ vui vẻ, trẻ trung như trước. Chắc chắn sẽ có ngày đó. Và chúng cháu tới đây mở vò rượu rắn của bác ra...

Chúng tôi cáo từ. Chủ nhân đi theo dặng đi dặng lại:

- Ôi, chào các anh. Nhớ quay lại thăm chúng tôi đấy nhé. Thật quý hóa quá...

Khi tới cổng, tôi chợt nhớ rằng chưa xuống bếp chào bà chủ với cô con gái. Tôi ghé tai Vũ Sơn thì thầm:

- Cả anh, cả Thanh Dương, cả tôi đều đoảng vị. Làm sao bây giờ?

Anh nháy mắt:

- Thôi kệ, còn tới chơi lần khác.

Nhưng lúc đó, Hạnh đi ra, đem rổ chanh tặng chúng tôi, nói là chanh vườn nhà. Chúng tôi lên xe, cô còn đứng ngó theo.

- Con bé đẹp quá. Vũ Sơn nói: Cửa này mà sang Hà Nội đất chồng như tôm tươi. Đủ loại mũ cao áo dài tới xếp hàng châu chực. Vậy mà ở đây quanh ra quần vào thở than với dăm chậu cây cảnh. Nay mai, lấy một anh chồng lèn quèn nữa là xong đời. Các cụ nói đúng thật:

Tiếc thay cây quế giữa rừng

Thơm tho ai biết, ngát lòng ai hay...

Thanh Dương không nói, cầm cúi đạp xe. Nhưng đôi mắt đen âm ứot của anh ta ẩn giấu vẻ bồn chồn.

Trong tuần lễ, chúng tôi còn tới chơi vài nhà quen thuộc của Vũ Sơn. Thanh Dương vốn ít nói, giờ đây càng lơ đãng hơn trong các cuộc giao tiếp. Dường như chàng thi sĩ luôn đuổi theo các ý tưởng riêng, phiêu diêu trong cái thế giới ấy cho tới khi câu hỏi hay một cái vồ vai đột ngột kéo anh về thực tại. Đôi lần, trước vẻ sững sờ, hốt hoảng, Vũ Sơn giương đôi mắt hầu tròn xoe lên, nhìn bạn chòng chọc. Nhưng rồi anh ta không nói gì mà chỉ lẳng lẳng quay đi. Tới buổi tối thứ hai tuần lễ sau đó Vũ Sơn hẹn đưa chúng tôi đến dự đám chơi tổ tôm của ông chú vợ anh:

- Tôi với các cậu ù ù cạc cạc biết gì tổ tôm với tổ tép. Nhưng sống ở đời cái gì cũng nên để mắt ngó qua. Vả lại, rái đám tổ tôm bà thím tôi sẽ nấu một nồi cháo gà và một nồi chè đậu xanh đãi khách.

Tối hôm đó, đúng bảy rưỡi chúng tôi đã có mặt ở nhà ông chú Vũ Sơn. Khoảng non một chục ông già, bà lão đã tề tựu ở đây. Người phì phèo hút thuốc, kẻ tóp tép ăn khế đường hoặc kẹo bột. Vẻ mặt ai nấy hí hửng như trẻ con được quà. Hóa ra, người già cũng ham chơi hệt như con nít - Tôi trầm nghĩ và để tâm quan sát từng người một - Quả nhiên, tới lúc chủ nhà dọn chỗ, xếp bàn tổ tôm, họ cũng hồi hộp, nao nức dường như cuộc chơi quyết

định quăng đời còn lại của mình. Người này, kẻ khác đôi co, kiện tụng đòi được ngồi chung chiếu với những người ưa thích hoặc chắc chắn không đủ khả năng tiêu diệt mình một cách tàn bạo. Ông chú Vũ Sơn là người từng trải lịch lãm, chỉ trong vài ba phút ông đã dàn hòa được mọi mối mâu thuẫn, làm cho tất cả hài lòng với nụ cười hóm hỉnh và những câu đùa nhẹ nhàng. Khoảng tám giờ kém năm, cuộc chơi bắt đầu. Bắt chước Vũ Sơn, tôi cũng ngồi rìa một đám. Nhưng chỉ mười phút sau, biết mình không thể hiểu được tôi đành đứng lên. Thanh Dương không còn trong phòng, anh ta đã chuồn trước tôi. Chỉ một mình Vũ Sơn hòa nhập vào đám đánh bài say mê, sung sướng. Tôi mở cửa, lững thững đi dọc phố. Trời đêm, hơi thu se lạnh. Chân trời trong ngần đọng trên các dãy núi, tựa lớp nước nhuộm phẩm lam. Vài ngôi sao hiếm hoi nhưng sáng rực, bắn tóe ra từng chùm tia bạc. Những vòm kim phượng, ảm ướt và run rẩy, khẽ thở than vì tình yêu muộn màng với mùa thu đã tàn úa trước thời khắc biệt ly. Tôi bước chậm rãi, không nghĩ ngợi gì. Đột nhiên, tôi thấy phố đã hết, phía trước là cánh đồng mờ mờ dưới ánh sao. Cách tôi hai bước chân, một bụi cây tử vi khum khum như cánh diều. Và sau bụi tử vi ấy, nhô lên hai mái đầu của một cặp tình nhân.

- Thật dơ dáy.

Tôi thầm rửa mình vì rời vào tình thế trở trêu. Chỉ cần tôi bước thêm một bước hay xoay lưng đi trở lại, cặp tình nhân kia sẽ

nhận ra tôi. Họ vừa rời nhau ra sau một cái hôn dài. Tôi nghe người con gái thở dồn dập, nói:

- Em sợ quá.

Người con trai khẽ cất tiếng cười, đáp lại:

- Không có gì đáng sợ trên đời...

Ngập ngừng vài giây, anh ta nói thêm: Trừ tình yêu.

Tôi nhận ra giọng Thanh Dương, như cái máy tôi lẳng lặng ngồi xuống, cố gắng không gây nên một tiếng động nhỏ. Sau đó, người con gái lại cất tiếng, và tôi biết cô chính là Thúy Hạnh, thiếu nữ xinh đẹp đã đứng sau cánh cổng nhìn theo chúng tôi trong buổi chia tay hôm trước. Giọng cô bồn chồn, day dứt:

- Khi ngồi bên anh, cảm giác sợ hãi không còn. Nhưng khi chỉ có một mình, nỗi ân hận làm em đau đớn. Em sợ từng cái nhìn của mẹ, hay một câu hỏi vô tình của bố, hoặc chuyện kể về một mối tình vụng trộm nào đó... Và nỗi tủi hổ bám riết lấy em, như chiếc móc sắt cắm vào da thịt, không thể gỡ.

- Anh hiểu những ý nghĩ của em.

Thanh Dương ngắt lời cô gái. Giọng nói của anh cũng giống như đôi mắt ẩm ướt của anh, thì thầm, lời cuốn:

- Tình yêu luôn vô tội, trước đất trời cũng như trước con người.

Bởi vì tình yêu không phải là sản vật được tạo nên do ý muốn của chúng ta, mà do tạo hóa. Trước khi gặp em, anh đâu biết mình còn có thể bị lay động, bị mê muội trước một người con

gái. Nghề của anh, em biết rồi đấy, luôn luôn gặp những thiếu nữ trẻ trung, xinh đẹp, ăn mặc diêm dúa và biết đủ cách ăn chơi.

Trong các cuộc họp báo, trong các cuộc đọc thơ, trong các cuộc du lịch dài và ngắn... cơ man nào là cơ hội, cơ man những khuôn mặt đàn bà... Nhưng anh đã nhìn tất cả bọn họ như những con rối bằng cao su, những con búp bê nhồi mùn cưa hoặc vải vụn... Vợ anh, người đàn bà đê tiện, độc ác ấy đã khiến anh ghê sợ và thù ghét toàn bộ thế giới đàn bà. Anh cảm thấy sau những gương mặt tô son trát phấn ấy là bộ mặt thật của họ, bệnh hoạn và nhàu nát. Họ sẽ gào lên: Tiền đâu? Lấy gì cho tôi mua giày dép, áo lông, lấy gì cho tôi đặt bánh kẹo sinh nhật, lấy gì cho tôi thuê người mắc công- tơ riêng và chữa lại máy nước. Họ sẽ nhieét móc anh đủ điều nếu anh không thỏa mãn nhu cầu ấy hoặc sẽ hành hạ anh em thân thích của anh, một khi đụng chạm đến quyền lợi mà họ cho là bất khả xâm phạm. Cuộc sống địa ngục đã xây đắp cho anh một thành lũy chắc chắn, mọi sự công phá của đàn bà đều vô hại. Thế mà giờ đây, tất cả đã tan tành.

Không, anh không muốn thế. Bàn tay của thượng đế dẫn dắt anh tới với em. Nếu có lỗi lầm, lỗi lầm ấy thuộc về thượng đế, cả anh và cả em đều không dự phần trong chuyện đó.

- Nhưng xã hội sẽ lên án. Và trước tiên, gia đình em đau khổ.

Không thể giải thích cho bố mẹ em hiểu được chuyện này. Các cụ không tha thứ, không bao giờ tha thứ.

- Em đã hòa đồng đời sống của em vào nỗi đau khổ của bố mẹ em. Rõ ràng, đó là một hy sinh lớn lao mà những kẻ tầm thường không làm nổi. Bố mẹ em sẽ tha thứ cho em tất cả, vì lòng hiếu thảo ấy... Và chẳng, nếu các cụ không tha thứ được, em cũng phải tự quyết định cuộc sống của mình.

Thúy Hạnh thở dài:

- Em sợ lắm.
- Đừng sợ. Cuộc đời này cũng giống như những cái mặt hồ phẳng, nhìn phía trước thì hung tợn, lật phía sau lên chỉ là mấy lớp giấy bồi. Anh đã nói với em, không có gì đáng sợ trên thế gian, trừ tình yêu. Tình yêu hủy diệt con người hơn bom đạn, bệnh tật, đói khổ. Tình yêu cũng cho con người khả năng chiến thắng hơn bất cứ sức mạnh nào khác. Thanh Dương ngừng lời. Tôi tưởng tượng đôi mắt đa tình của anh ta đang khép lại trong bóng tối.

Vài giây sau, anh ta khẽ cất tiếng cười:

- Thật trớ trêu. Chỉ cách đây một tuần, khi chưa biết em, cuộc sống của anh bình ổn. Vậy mà sau lúc gặp em, tất cả đổi thay, tất cả quay cuồng. Như một thân cây bị bão nhỏ bật rễ, anh không còn đứng vững nữa. Anh đã mất toàn bộ khả năng tự điều khiển. Suốt những ngày vừa qua, anh mừng hay tủi, vui hay buồn, nhìn cõi đời tươi sáng hay chúm tối, hy vọng hay tuyệt vọng... tất cả tùy thuộc vào em.

Cô gái im lặng. Tôi tin chắc cô đang đắm chìm trong cảm giác

thần thánh của tình yêu. Một giây đi qua. Rồi mái đầu Thanh Dương cúi xuống. Lợi dụng cái hôn dài của cặp tình nhân, tôi rón rén đứng lên, quay trở lại thị xã.

Đám tổ tôm vừa kết thúc. Mọi người còn đang hoan hỉ bình phẩm về các ván bài. Bà chủ nhà bung nồi cháo gà với hai chồng bát chiết yêu ra. Tay áo xắn tới khuỷu, bà thận trọng múc cháo vào từng bát, rắc thịt gà xé, lá chanh, hành tươi thái nhỏ và hạt tiêu nhanh thoăn thoắt như một bà bán cháo thực thụ. Những bát cháo nóng được sắp vào hai chiếc mâm đồng cỡ lớn, đặt lên chiếu. Ông chủ xoa tay:

- Xin mời các bác.

Vũ Sơn đã ngồi chồm hồm trong một góc chiếu, ngẩng lên bảo tôi.

- Ngồi vào đi cậu.

Rồi, đưa cặp mắt tròn xoe liếc qua gian phòng, anh hỏi:

- Thanh Dương đâu?

Tôi ngồi xuống, bung cháo lên ăn vài thìa rồi mới thùng thảng đáp:

- Chắc là đi dạo phố. Anh ấy thuộc phố xá ở đây hơn tôi.

Vũ Sơn vẫn nhìn chòng chọc vào mặt tôi, văng tục:

- Dạo mát cái con khỉ. Chỉ những thằng điên mới lang thang một mình lúc này.

Tôi chưa kịp đáp, anh ta đã quay sang ông già to béo ngồi bên

cạnh, nói lem lém:

- Bác ù ván cuối cùng non quá. Không ai đại gì ù vào lúc đó...

Bác chủ nhà đi tới các mâm, nhằm đếm số khách ăn, cất tiếng:

- Anh Sơn này, còn anh Thanh Dương chưa thấy về. Thím bắc lại nồi cháo lên bếp than nhá?

Vũ Sơn đáp gọn lỏn:

- Kệ nó thím ạ. Cứ vét hết cho mọi người ăn.

Tới châu thứ hai, chèo đò xanh đường cát cũng không thấy nhà thơ xuất hiện. Chúng tôi ăn xong còn ngồi chơi với hai ông bà chủ tới quá nửa đêm mới trở về. Vũ Sơn đạp xe chậm chậm bên, cái bóng dài ghê in xuống đường. Lúc đó, tôi mới thấy vai anh gầy và so như vai người nghiện.

- Tại sao cậu im lặng mãi thế Nam?

Đột nhiên, anh cất tiếng hỏi.

Tôi nói:

- Thế anh muốn tôi nói gì?

Vũ Sơn không trả lời. Lúc ấy, đã gần tới nhà anh. Cả hai chúng tôi cùng lặng lẽ đạp xe đến tận cái cổng hẹp và có mái như cổng tam quan. Anh nhảy xuống, nói:

- Sáng mai đến tôi đây nhé.

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 4

Hôm sau, khoảng tám giờ sáng tôi thức dậy. Hai mẹ con tôi nấu xôi ăn còn bố tôi ăn cháo thịt. Từ hôm tôi về, ông cụ khỏe hẳn ra. Ngày vài lần cụ nhắc tôi lấy vợ. Cụ cố ăn hết hai bữa cháo với một bữa cơm để giữ được chân cứng đá mềm tới ngày bế cháu đích tôn. Biết tôi đến chơi nhà Vũ Sơn, cụ bảo:

- Anh ấy là người danh giá nhất tỉnh này. Mà chơi với kẻ hèn bố cũng không cấm, nhưng chơi với người sang như thế thì tự khắc sáng mắt ra.

Vũ Sơn đã thức dậy, khoác chăn ngồi chồm hồm trên giường. Tôi bước vào, ngồi xuống chiếc ghế mây tự pha chè uống, và hỏi:

- Bà xã của anh đi làm rồi?

Vũ Sơn đáp:

- Đi rồi.

Hai mắt anh đỏ đục, đầy gỉ, chưa kịp rửa. Tôi nói:

- Anh rửa mặt đi.

Vũ Sơn không trả lời, ngồi thừ ra. Lúc ấy, vợ anh dắt xe đạp đi vào cổng. Chiếc xe của chị choáng lộn, râu tôm bật tanh tách. Đồ phụ tùng toàn của ngoại. Trông đáng điệu, tôi biết người đàn bà hoàn toàn mãn nguyện vì chiếc xe đạp mới lắp và bộ đồ đắt tiền đang mặc cũng vừa may. Chị chào tôi, đi lại thu vén vài thứ đồ vật rồi bảo chồng:

- Trưa nay em không về đâu, anh liệu mà cho lũ trẻ ăn cơm.

Vũ Sơn đáp:

- Biết rồi, cô đi đi.

Rồi ngay sau đó, anh quay sang tôi:

- Cậu có thấy thứ mào gà tiên ở nhà ông Huru bữa trước kì lạ không. Giá nó thuần một màu vàng lòng trứng hay màu tím đen thì quý quá. Màu đỏ thường rồi, người ta thích loại hồng màu xanh, cúc màu đen và thược dược màu tím vi- ô- lét...

Vợ anh vừa dắt xe ra khỏi ngõ, bài diễn văn về hoa tức khắc dừng lại. Tôi chưa hỏi, anh đã giải thích.

Tôi với vợ tôi vừa cãi nhau suốt đêm qua. Tôi buồn lắm nhưng thấy cô ta quay về, phải nói tào lao với cậu cho vui. Đàn bà là quái vật. Nó biết rằng nó làm khổ được mình thì cứ thế, nó hành cho đến lúc chết. Với một người đàn ông thực sự, kẻ thù lớn nhất là hai thứ này: sự ngu dốt và vợ con của anh ta.

Tôi ngẫm nghĩ đôi chút, rồi tìm cách an ủi:

- Vợ chồng nào mà chẳng có lúc cãi nhau. Tôi thấy chị ấy cũng lành.

- Cậu dốt lắm...

Vũ Sơn đột nhiên quát lên, trán nhăn hằn lại: Thế nào là lành? Sao còn ít tuổi mà cậu có những ý tưởng già nua, cần cỗi như vậy? Sự ngu dần tiêu diệt nhân loại thâm hơn mọi tội sát nhân ta thấy hằng ngày bằng mắt thịt. Một tên đao phủ chém rụng năm bảy cái đầu dễ bị người đời căm ghét hơn một gã thầy mo đưa từng bộ lạc vào chỗ chết bằng những lời huyền dụ. Cái phép so sánh giản đơn thế mà ai cũng bỏ qua. Tôi căm ghét sự ngu dần, nhất là khi nó kèm theo quá nhiều dục vọng...

Anh hất chần khỏi vai, quơ chân tìm dép. Tôi lại uống trà. Hai đứa con trai anh dắt nhau vào nhà, giương mắt nhìn tôi rồi gọi:

- Bố ơi, bố...

Vũ Sơn từ sân đáp vọng lên:

- Xuống bếp tao bảo...

Tôi nghe anh dặn đứa con lớn rằng cơm ủ trong giành tích, thức ăn đã bày sẵn trong mâm với bát thìa, buổi trưa chỉ việc mở lồng bàn lên mà ăn.

Thằng bé hỏi:

- Thế bố đi đâu?

- Đi đâu là việc của tao, cấm hỏi.

Ông bố gắt, bước lên nhà. Mái đầu vừa nhúng nước của anh nhỏ

tong tong. Vũ Sơn cởi sơ mi, lau tóc rồi ném nó lên sợi dây thép chẳng ngoài hời. Thân hình anh khắng khiu, ngực lép dẹt. Vừa mặc quần áo, anh vừa nói:

- Lòng tham với sự ngu dốt cùng sống trong một người sẽ biến thành thứ quả ung thối. Nhưng khi nó được đặt trong quan hệ vợ chồng, cha con, bè bạn thì nó sẽ làm ung thối các mối giao kết ấy. Tôi có thể nói trắng ra cho cậu biết điều này...

nhưng tới đó, anh đột nhiên dừng lại:

- Xe đạp cậu đâu, ta đi đi thôi.

Chúng tôi dong xe ra phố, đạp đi. Thấy Vũ Sơn ở trong tâm trạng ấy, tôi im lặng. Dọc đường, anh dừng lại chào chủ tịch Dục, đồn phó công an huyện, bà Thoa, chủ nhiệm hợp tác xã thêu ren, một ông thiếu tướng về hưu to béo. Khi tới gần khuôn viên, chúng tôi rẽ vào nhà thiếu phụ bán xôi gác hôm trước. Hôm nay, chị đem xôi vò chè đường đãi chúng tôi. Vũ Sơn ăn xong, bảo thiếu phụ gọi đứa con trai của chị lên. Anh mắng chú bé một trận nên thân vì đủ thứ tội hư hỏng, lêu lổng, phá tán tiền bạc của cả gia đình... Chú bé cúi gằm mặt trước con người được dân cư cả thị xã kính nể. Trước lúc đi, Vũ Sơn ghé tai thiếu phụ, nói nhỏ:

- Phải nghiêm thể cho nó sợ. Nhưng chị yên trí, tôi sẽ nói với anh Dục cho.

Người đàn bà mừng rỡ:

- Vâng, may mắn cho tôi quá, trăm sự nhờ cậy chú.

- Đừng có mừng vội - Anh ngắt lời chị một cách thô lỗ - Tôi chỉ giúp lần này nữa thôi. Chị không nghiêm với nó, hỏng lần nữa tôi sẽ tổng vào trại cải tạo.

- Vân, vâng...

Người mẹ tội nghiệp đáp: Tôi nhớ lời chú bữa trước rồi. Chờ cho cuộc trao đổi giữa hai người chấm dứt, tôi hỏi Vũ Sơn:

- Anh định đưa tôi đi đâu bây giờ?

Vũ Sơn hất tay:

- Đi, cứ đi đi đã.

Tôi đành lặng lẽ đạp xe theo anh, ngạc nhiên vì chính sự cả nể của mình. Chúng tôi tới một ngôi nhà khá lớn gần chợ. Cánh cửa khép hờ, Vũ Sơn đẩy tung ra:

- Bố có nhà không đấy?

Một ông già ngồi hút thuốc trên trăn kỉ ngẩng lên:

- Bố có nhà, con về bao giờ mà không thấy đến?

Vũ Sơn bảo tôi ngồi xuống trăn kỉ, giới thiệu:

- Đây là Nam, bạn con.

Sau đó, anh mới trả lời ông bố vợ:

- Về hai tuần, nhưng bận liên miên, không lúc nào xuống hầu cụ được.

Ông già niềm nở hỏi chuyện tôi. Hóa ra ông cụ cùng trong hội chơi chim với bố tôi hàng chục năm nay. Xong, ông quay ra hỏi Vũ Sơn về công việc, về sức khỏe của anh, sốt sắng, ưu ái.

- Bây giờ hai anh em ngồi chơi, bố ra chợ gọi mẹ về nấu cơm trưa. Nhà có con cá quả sống trong chum rồi, bảo bà cụ mua cái chân giò về luộc nhấm rượu.

Vũ Sơn giơ tay xua;

- Thôi bố ơi, đừng cơm cháo gì nữa. Con đang có chuyện buồn nấu ruột đây...

Ông già ngồi lại xuống tràng kỉ, thu hai tay lên đùi:

- Có chuyện gì?

- Có, có...

Vũ Sơn gật đầu lia lịa:

- Có chuyện về cô gái yêu của cụ đây...

Ông già không hỏi thêm, nhưng vẻ mặt hiện lên nỗi lo lắng. Cậu con rể ông kể:

- Bữa trước con xuống viết bài cho nhà máy gạch M. Cậu giám đốc vốn là bạn học cũ thời phổ thông. Nó xuất cái hóa đơn năm vạn gạch giá rẻ. Con đã bảo cô ấy chỉ dùng ba vạn thôi, còn hai vạn để cho cô Cúc, em vợ cậu giám đốc lấy. Dặn dứt lười rồi, nhưng cô ấy tham quá, cô ấy bán sạch năm vạn lấy tiền bỏ túi. Cô em vợ cậu bạn con lên xe gạch thấy bãi đất trống vắng vắng bỏ về, không thèm nói nửa lời. Cụ co hiểu như thế nghĩa là gì không?... Người ta khinh, khinh bằng rác cái giống coi đồng xu to như bánh xe bò. Trời đất ơi, con bé Cúc ấy, tuổi ít hơn, trình độ văn hóa thấp hơn, mà nó xử sự cao thượng như vậy. Còn con

gái cụ thì... Thế gian đã có câu rồi: Đi buôn có bạn, đi bán có thuyền... Cô ấy làm thế này là bôi gio trát trấu vào mặt con. Làm sao con dám ngẩng lên nhìn anh em, bè bạn? Làm sao con còn dám vác cặp tới nơi này nơi kia mà viết lách?... Một đồn mười, mười đồn trăm, ở cái tỉnh nhỏ như vạt áo này chuyện gì thiên hạ không biết?... Thôi, con chịu rồi, con gái cụ đem trả cụ, cụ gọi cô ấy về mà nuôi...

Vũ Sơn ngừng lời, mặt đỏ phừng phừng, bọt sùi cả ra mép. Ông bố vợ anh ngồi thần thờ, hai ngón tay bắt giắc xoa vào nhau như đang vẽ mỗi thuốc lào. Trông vẻ mặt ông cụ tội nghiệp quá, khiến tôi bỗng ngượng lây. Tôi đứng dậy, đi lòng vòng quanh nhà, xem mấy bức tranh gà lợn. Chợt, tôi thấy tấm ảnh chụp một vị lãnh tụ nhà nước. Vị lãnh tụ đang đi, tay chỉ về phía trước, dáng điệu hời hả. Khung cảnh xung quanh cho ta rõ đó là một công trường. Sát bên tay trái ông là Vũ Sơn, tay phải và phía sau là cả một đám đông những chuyên viên, thư ký, cán bộ hướng dẫn tham quan, người tháp tùng, bảo vệ... Có lẽ, đây là ngày đáng ghi nhớ nhất trong cuộc đời phóng viên của Vũ Sơn, anh ta đã cố gắng lưu giữ lại niềm vinh hạnh đó. Bức ảnh được phóng to, lồng khung kính, treo nơi trang trọng nhất của căn nhà. Bên dưới, sát lề ảnh, ghi dòng chữ:

Tặng bố mẹ và các em. Kí: Vũ Sơn.

Tôi trở lại chỗ ngồi, tự rót nước uống cho không khí thân mật.

Ông bố vợ Vũ Sơn bảo tôi:

- Cháu Nam ở lại ăn cơm với hai bác cho vui. Rồi có chuyện gì ta bàn tính sau.

Tôi chưa kịp trả lời, Vũ Sơn đã gạt phắt đi.

- Thôi thôi, chẳng bụng dạ nào mà cơm cháo nữa. Vả lại, đã có chỗ mời chúng con trưa nay rồi.

Nói xong, anh rút thêm điều thuốc vào rồi đứng dậy ra về. Tôi chào ông lão tội nghiệp, đi theo anh. Khi chúng tôi đã đạp xe tới ngã tư, thấy vẻ mặt Vũ Sơn dịu đi, tôi mới hỏi:

- Bây giờ đi ăn cỗ ở đâu?

Vũ Sơn đáp:

- Cỗ bàn gì. Tôi phải chơi võ ấy cho họ sợ. Ông bà cụ tốt nhưng con gái họ thì tôi ngán tới tận mang tai... Đi với tôi đừng lo đói, a... vào đây.

Nhà của Thanh Dương đứng kề một hiệu may lớn. Ngôi nhà hai tầng xinh xắn, tuy kiểu kiến trúc có hơi cổ. Bố mẹ Thanh Dương trước có đại lý nước mắm nhưng mười năm trở lại đây đã dẹp hàng mắm muối để mở quầy bán sách. Một tấm biển tôn sơn vàng nhạt, kẻ dòng chữ đen treo phía trước:

Hiệu sách Hoa Mai

Bán và cho thuê các loại sách.

Không hiểu một hiệu sách ở tỉnh lỵ lời lãi hàng tháng bao nhiêu nhưng gia cảnh nhà Thanh Dương khang trang lắm. Có thể, bố

mẹ anh còn giữ được vốn liếng cũ và biết cách bắt nó sinh sản, cũng có thể vì họ đã quen nếp sống phong lưu. Lúc chúng tôi đến, hai ông bà đang ngồi gật gù uống trà sen, ông vừa đọc vừa bình Kiều, bà ngồi nghe chăm chú và ngưỡng mộ như một khán giả lý tưởng. Vũ Sơn đã quen, anh bước sòng sộc vào, cất tiếng hỏi:

- Thanh Dương đâu hai bác?

Ông bà cụ cùng ngẩng lên chào chúng tôi rồi đáp:

- Em nó đi từ sáng, bảo tới chỗ hai anh.

Vũ Sơn đáp ngay:

- Cháu với Nam có việc đột xuất phải đi từ năm giờ sáng. Chắc không gặp chúng cháu nó lại rẽ vào nhà Ngọc Sang đàn hát rồi. Đạo này thằng Sang có mấy cô bạn khá lắm.

Đoạn, anh ngồi xuống ghế, uống một lúc ba chén trà. Bà mẹ Thanh Dương đứng lên:

- Sáng nhà mới đồ xôi đỗ, ông ấy lại nấu cả chè hạt sen mời các anh xoi.

- Thôi thôi...

Vũ Sơn kêu to, xua tay lia lịa như đuổi một nỗi ám ảnh khủng khiếp nào đó: Từ sáng đến giờ chúng cháu đã phải ăn đủ thứ xôi chè rồi. Nào là xôi gấc, xôi đỗ, xôi trắng thịt quay. Nào là chè đỗ đen, chè đường, chè bà cốt... giờ bác có xôi ngọc chè vàng cháu cũng chịu. Chỉ thêm một bát bún thôi...

Bà già đơn đả:

- Vậy tôi chạy quàng ra chợ mua bún với lòng về nhé.

Vũ Sơn đưa mắt nháy tôi, đáp:

- Thôi, bún lòng làm gì cho tốn. Bác cứ kiếm con cá quả kha khá vào, làm món bún cá quả rau cải là nhất. Cháu đã đi đủ nơi, sơn hào hải vị đủ thứ nhưng chỉ mê độc nhất món bún cá quê mình.

Bà lão sầm sấn vào trong nhà thay áo, cấp rồ đi chợ. Vũ Sơn kéo tôi ngồi nghe ông cụ bình thơ Kiều. Quả là anh có nghệ thuật tung hứng, và cái nghệ thuật ấy chỉ những thằng ma lanh, quen tiếp xúc với đủ loại người như tôi mới nhận ra. Những ngày làm việc trong phòng giao dịch ghi biên lai và trả ảnh đã dạy tôi cách đón bắt ý nghĩ thật của con người, cách lọc chúng khỏi những ngôn từ giả trá, mềm mỏng, cách lôi chúng từ dưới đáy sâu của những đối thoại vòng vèo, chằng chịt... Ông già nghiêng đầu, lên giọng đọc một câu thơ mới, rồi gõ ngón tay khô khồng xuống khay nước, cất tiếng:

- Anh có nhận với tôi rằng chẳng còn ai theo được Nguyễn Du không? Cụ ấy không còn là thi nhân mà đã vượt lên bậc thánh. Thời đại của các anh bây giờ nhảm nhí, chẳng còn thơ phú nữa, chỉ có trò ghép chữ ba lãg nhăng. Thời chúng tôi, mấy gã thầy đồ gàn, không manh áo che thân cũng đủ tài bịa ra hàng tá văn chương thứ ấy. Hồi trai trẻ thơ Là mác- tin, thơ Véc- len, thơ Bô- đờ- le tôi đọc chán chê rồi, thích thì có thích nhưng vẫn thấy nó

là loại thứ hai. Kiểu như ta uống chè búp ướp sen rồi mà phải uống chè bôm gói...

- Phải phải, bác nói chí phải...

Vũ Sơn tiếp lời: Hội nghị thơ toàn quốc năm ngoái cháu đã phát biểu ý kiến rồi: Nền thơ đang lâm nguy, đang cần phải nuôi dưỡng và chữa chạy. Đám thi sĩ trẻ bây giờ làm thơ như đàn bà thái rau cải vậy, họ có để tâm nghiên ngẫm nghề nghiệp đâu. Cứ nghe thấy tên một nhà thơ châu Âu là họ cuồng lên. Biết đâu rằng ngay cả Răm- bô, Prê- ve, A- pô- li- ne cũng đều là cát bụi trước cụ Nguyễn Du nhà mình.

Ông già lim dim mắt, nhìn Vũ Sơn trù mến:

- Tôi không ngờ ở tuổi anh mà đã biết được điều ấy. Cái thằng Dương nhà này không có nổi một phần ba trí óc tinh khôn, tinh táo như anh.

Vũ Sơn cười:

- Không, nó tinh khôn gấp ba lần cháu.

Ông già lắc đầu:

- Tinh khôn nổi gì?

Vũ Sơn đưa mắt nhìn tôi rất nhanh, rồi đáp:

- Nó lại để cho bác thấy sự tinh khôn thì hỏng chuyện... Vừa lúc ấy bà già đi chợ về, giờ con cá khoe:

- Ông xem, con cá gần hai cân cơ đấy. Đám thợ câu quăng vừa đưa dưới hồ lên.

Ông già bảo:

- Ngon đây, bà nấu cẩn thận cho các anh ấy ăn.

Khoảng nửa giờ sau chúng tôi được thết một bữa bún ngon lành. Nói không ngoa, tìm cả mùa đông ở Hà Nội cũng không có một hàng bún nào ngon như thế. Sau bữa ăn, ông bố Thanh Dương đưa cuốn an- bom cho tôi xem. Tình cờ, tôi lại lật đúng bức ảnh chụp vị lãnh tụ nhà nước đi cùng với nhóm người tháp tùng và các nhà báo, trong đó có Vũ Sơn. Bên dưới, là dòng chữ đề:

Tặng hai bác và Thanh Dương.

Chữ ký kéo loằng ngoằng như những sợi bún rối. Tôi lật qua các tấm ảnh, gấp cuốn sổ lại, uống nửa chén trà rồi cáo từ.

Tối hôm ấy, bố tôi ngồi nói chuyện với đám khách từ quê lên.

Họ đem theo nào tay nải gạo, lòng gà, buồng chuối linh kinh.

Tuy là họ hàng, tôi chẳng biết ai. Bố tôi phải giới thiệu lai lịch của từng người, mối liên quan nội ngoại người tôi phải chào là bá, người tôi phải xưng là anh...

Sau khi thủ tục đã hoàn tất rồi, cụ sung sướng bảo với đám người trong gia tộc:

- Thằng cháu Nam nhà tôi chịu khó đọc sách lắm. Mọi việc trên đời nó đều thông tỏ. Đúng là cha mẹ sinh con trời sinh tính, vợ chồng tôi cả đời có cảm đến quyền sách đâu. Đạo này, cháu nó chơi với nhà báo Vũ Sơn, các anh các chị biết chứ, anh ấy là cố vấn đặc biệt của lãnh tụ nhà nước, cả tỉnh này nể vì...

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 5

Vết rách ở đuôi mắt tôi đã thành sẹo. Tuy vậy, đôi khi, hình ảnh người thiếu phụ nhỏ bé có nước da ngà và cặp mắt đam mê luôn mở rộng, luôn nhìn đời như tìm kiếm hiện lên trong óc não tôi. Cứ mỗi lần ấy, tôi lại thấy chị mới lạ như từ một ngọn triều xa ngái trở về. Nhưng rạch cây, những vườn cà, vườn ớt, bờ đê dốc và dòng sông gào réo sủi bọt... tất cả tạo dựng lại khoảng không gian khoáng đạt, lồng lộng mây gió, mời gọi, xáo trộn, uy hiếp tâm hồn vốn dĩ bình lặng của tôi. Có một tiếng nức nở, yếu ớt, nhưng không thể dập xóa được cất lên dai dẳng trong đáy sâu trái tim thầm kín, không sao cắt nghĩa nổi nó từ đâu tới, không sao hiểu được nó sẽ đi về đâu như cơn mê triền miên ám ảnh. Giữa các cuộc chơi, giữa những buổi giao tiếp ồn ào, vui vẻ, tôi chợt nhớ tới lưỡi cát vàng, bờ đê nghiêng nghiêng, và ngọn núi in vẽ đẹp cô đơn xuống lòng hồ. Có lẽ, mình cần trở lại nơi đó một lần nữa chăng? Có lẽ, cảnh phố xá đông đúc muôn thuở đã gieo vào

mình nổi thèm khát thiên nhiên, và nổi thèm khát ấy chưa thỏa?...

Một sáng, tôi đang ngồi rọc tờ báo mới cho bố, chợt có tiếng nói rụt rè:

- Em xin hỏi các bác, đây có phải nhà cậu Nam không ạ?

Tôi ngẩng lên, một bà già nhỏ bé đội thúng gạo nếp, tay xách nải đứng thập thò trước cửa.

- Cháu là Nam, xin mời bác vào.

Tôi đáp lời, đỡ thúng gạo trên đầu bà lão xuống. Bà đưa mắt rụt rè liếc quanh căn buồng, sờ lên mặt chiếc ghế mây như thử xem có chắc chắn không rồi mới ngồi lên. Tôi pha trà, rót mời bà. Bà bung chén trà, dẫn đo, rồi đặt xuống:

- Tôi là mẹ cháu Hồng - Bà tự giới thiệu với nổi bối rồi.

- Cái con bé bữa trước bị chồng đánh.

Thấy tôi à lên một tiếng, hai mang tai bà lão đỏ ửng, bà cúi mặt, nói tiếp:

- Tôi vừa ở đăng nhà báo Vũ Sơn lại đây. Anh ấy nói rằng cậu là người cứu cháu. Thằng chồng con bé đã đánh cậu rách mặt mà cậu không quản ngại... Chúng tôi có lỗi với cậu nhiều quá. Ở đời, con dại cái mang. Xin cậu cho hai chữ đại xá...

Chúng tôi có chút quà mọn, gọi là của bạc lòng thành...

Bà loay hoay cởi tay nải, lấy ra mấy khuôn bánh ngũ vị, một cân chè, một gói mứt sen và đặt tất cả lên thúng nếp:

- Thế nào cụ ông cụ bà cũng phải cúng hương hoa một tháng đôi lần, xin cậu vui lòng nhận.

Nói xong, bà lão ngược mắt nhìn tôi, van vãn và buồn tủi như mất kẻ tội đồ. Giây phút ấy, tôi chợt nghĩ rằng nếu tôi là con gái, tôi cũng trạc tuổi thiếu phụ kia, nếu sự bất hạnh rủi ro rơi vào số kiếp tôi, một ngày nào đấy mẹ tôi cũng sẽ phải bụng thúng gạo nếp và các thứ quà tặng kia tới nhà ai đó, nói với họ bằng giọng run rẩy, và ngược lên nhìn họ khẩn cầu. Sự liên tưởng ấy khiến tim tôi se lại. Tôi nói:

- Bác hãy coi đây là một hành động bình thường, cậu mọi người đàn ông.

Bà lão lắc đầu:

- Không, không, cậu đừng từ chối. Cậu từ chối chúng tôi đau lòng lắm. Từ thuở nhỏ tới nay, tôi chưa ăn ở bạc ác với ai, sao số kiếp trở trêu, oan uổng...

Hai giọt lệ mờ đục trào ra từ đôi mắt sâu, mí đã gập nếp nhưng còn ánh lên vẻ đẹp của thời xa xôi. Rồi những giọt khác nối tiếp nhau lăn qua gò má dãn deo, chỉ chút vết thời gian đầy ải. Bà lão cởi tấm khăn vuông đội đầu xuống, chặm nước mắt, hỉ mũi, cố chặn lại tiếng nức nở.

Tôi khép cửa, ngồi xuống chờ đợi. Lát sau, khi những tiếng nức nở dịu dần, bà cụ bắt đầu kể chuyện.

Ở làng Mơ, gia đình bà vốn là một nhà trung lưu, nền nếp, được

mọi người kính nể. Ông bà cụ khéo tính toán làm ăn nên đời sống khá dư dật. Những dịp giỗ tết, cưới cheo, đình đám... trong làng ngoài xã không ai dám buông một tiếng ỉ eo. Ông bà cụ có ba con: hai trai, một gái. Anh con cả là sĩ quan, cấp tá đóng tít tận miền Nam, thi thoảng mới về làng, đem theo một cô vợ Sài Gòn những ríu rít như tiếng chim, quần áo là lượt, môi son má phấn. Thoạt đầu, người làng đi theo chị xem hết như xem người ngoại quốc. Sau ve dịu dàng lẫn tiếng cười hồn nhiên của chị chinh phục được họ. Hai đứa con trai chị cũng nói giọng miền Nam nhưng cực kỳ kháu khỉnh, lễ phép, gặp ông già bà cả chúng đều vòng tay cúi đầu chào, khiến ai nấy nức nở khen ngợi. Lũ trẻ mất dạy trong làng phát ghen lên vì những tấm sơ mi sạch bong, không dây vết mực, những đôi dép đế kép, những chiếc quần Jin thứ thiệt của chúng. Tóm lại, gia đình người con cả tuy xa xôi nhưng luôn nuôi giữ cho hai ông bà mỗi hãnh diện với bà con xóm mạc. Anh con trai thứ hai dạy cấp hai ở một huyện cách làng vài chục cây số. Tuần một hai lần anh phóng xe máy về. Ông bà cụ đã cưới cho anh một cô dâu hiền lành đảm đang, làm trong ban quản trị hợp tác. Người con dâu thứ hai tuy có kém nhan sắc nhưng bù lại, chị rất khéo léo chiều bố mẹ chồng, lo từ chai rượu của ông bố tới miếng trầu, tấm áo cho bà mẹ. Và lại, chị khỏe mạnh, ngay từ năm đầu tiên về làm dâu đã đẻ cho hai cụ một đứa cháu trai lọt lòng vừa đúng bốn cân. Việc nặng trong

nhà, một tay chèo quán xuyến. Trai làng, dầu xốc vác, chưa chắc đã có nhiều người giúp sức, lo toan mọi sự trơn tru như chị. Quả tình, trời đã cho hai ông bà đưa con dâu ấy để làm cột trụ trong nhà, gánh vác gia cảnh lúc họ vào tuổi xế bóng. Ngày ngày, cứ bế đứa cháu to như chiếc cối đá, trắng phau phau họ đã nở nang gan ruột, chẳng cần phải mâm cao cỗ đầy. Cả cuộc đời cần cù làm lụng, ăn ở có nhân có đức với kẻ dưới người trên của họ được đền bù xứng đáng nếu không có người con gái út, cái cô Hồng đa đoan kia...

Người con gái út thông minh, nhanh nhẹn từ thuở nhỏ. Lên năm lên sáu, cô bé đã chỉ huy cả đám trẻ chăn trâu trong làng đánh trâu vượt đầm, vượt sông dăm bảy cây số tới bãi cỏ xã khác. Xã ấy, toàn dân buôn nên ruộng bỏ hoang, cỏ đồng tốt lút chuôi dao. Tuy vậy, thấy trâu làng khác tới ăn họ vẫn vác hèo ra đuổi. Cô bé Hồng bày ra đủ thứ trò tinh quái chống lũ người ích kỷ. Cuối cùng, lũ trẻ chăn trâu đủ nhẫn nại để thắng họ, và đàn trâu làng Mơ trở thành đàn trâu lý tưởng cho bất cứ hợp tác xã nào trong vùng. Lớn thêm một chút, Hồng đi học. Bao giờ cô bé cũng dẫn đầu lớp. Bọn con trai muốn nhờ cô giải toán hoặc làm văn hộ đều phải công cô qua ngòi, hoặc nộp những thứ quà mà chúng có trong túi: Từ quả nhót cho tới nắm xôi. Năm mười ba, sang tuổi dậy thì, Hồng lớn vùn vụt, và nhan sắc cũng biến đổi từng ngày. Chỉ một mùa hè, cô đã từ đứa bé trở thành một thiếu nữ má đỏ

như gấc chín. Học ở đâu cũng thế, đám con trai lớn tuổi lẫn những ông thầy giáo trẻ quanh quẩn nhét thư vào túi áo hoặc kẹp giữa những trang sách của Hồng. Cô gái chưa yêu ai cả, suốt ngày chơi đùa với chúng bạn và cười như đứa trẻ.

Thế nhưng, nhan sắc lỏng lẻo của cô đã khiến bố mẹ cô lo lắng. Hồng nhan phải kiếp đa đoan, lời các cụ đã nhắc. Hai ông bà bàn tính, cố tránh cho con gái một số mệnh trầm luân nên buộc cô thôi học. Hai cụ nghĩ rằng sự nhiễu loạn do cô gái gây nên cho đám con trai ở bất cứ nơi nào cô đến sẽ là tai ương giáng xuống đầu họ. Tốt nhất cho cô ở nhà, làm hợp tác xã hoặc xin dạy mẫu giáo, kiếm một người chồng tử tế. Năm ấy, Hồng đang học lớp chín, chỉ một năm nữa, cô sẽ thi đại học. Việc bố mẹ bắt thôi học về dạy mẫu giáo làm cho cô choáng váng như sét đánh. Cô khóc lóc, van xin, kêu gào nhiều tuần lễ hỏi hai ông bà sắt đá không lay. Các bậc bố mẹ bao giờ cũng tin rằng mình đúng. Vốn sống trong gia đình nề nếp, cô gái nguôi dần, mặc dù cô không tin rằng bố mẹ đã tính xa hơn và chính xác hơn bản thân mình. Giác mơ đại học nguôi đi trong cuộc sống mới. Lúc ấy, Lương xuất hiện. Anh ta vốn là bạn với anh trai thứ hai của Hồng, đi học trung cấp thủy lợi rồi ra làm việc ở tỉnh khác đã vài năm. Lương ít về quê. Vì cách sông cách đò, anh vắng mặt hơn một năm mới trở về thăm bố mẹ. Cô thiếu nữ xinh đẹp xuất hiện trước mặt anh ta như giấc mơ, bởi lần phép trước, anh mới chỉ thấy cô là một

cô học trò kháu khỉnh. Lương đã si mê Hồng ngay tức khắc. Bố mẹ anh ta thúc giục con trai lấy vợ từ lâu mừng rơn, hồi hải mở một chiến dịch, bao vây gia đình và bản thân cô gái bằng những quà tặng, những lời hứa hẹn êm dịu, những viễn ảnh tốt đẹp của cặp uyên ương. Về mặt gia cơ, hai gia đình cũng tương xứng. Bố mẹ Hồng chỉ đắn đo vì thấy Lương hiền lành, ít nói nhưng bà mẹ anh ta đáo để tai quái nổi tiếng trong xóm, ngoài làng. Đúng lúc hai ông bà đang chần chừ, bà nội của Lương ốm nặng. Anh ta đã vác bộ mặt sầu thảm tới gặp họ van vỉ. Khi hai ông bà mềm lòng, anh ta lại đến gặp Hồng xin cô thương cho cảnh sống đơn chiếc muộn màng của mình. Hồng đang lẻ loi, đám bạn cùng tuổi khá sắc sảo đã lên tỉnh học. Quanh quẩn trong làng chỉ còn các bà nạ dòng với các cô gái ít may mắn và cũng kém thông minh.

Chuyện trò với họ hết ngày đến đêm chũng quanh quẩn những cơm áo, lúa mạ, việc cưới xin, ma chay, mảnh quần lụa đen lên giá bao nhiêu đồng hoặc sắm một tấm áo mùa đông hết bao nhiêu thúng thóc... Dẫu sao, Lương cũng có học và đang làm việc. Qua anh ta, cô thấy một thế giới rộng lớn hơn cái thế giới tù mủn đang tù hãm mình. Và chẳng, cái mặt anh ta tuy không thật đẹp nhưng cũng dễ coi... Và, chỉ trong vài tuần, lễ cưới kèm theo sau lễ hỏi. Các gia đình trong họ, chưa kịp ăn hết cau sêu Tết lần trước đã nghe pháo đón dâu vang lên ngoài ngõ và thấy cô dâu Hồng, má đỏ, môi đỏ, mặc áo dài quần trắng như dân thị

xã đi từ ngõ nhà mình tới ngõ nhà chồng, giữa một đoàn người huyền não cười nói...

Cưới xong, những lời hứa hẹn tốt đẹp của ông bố bà mẹ chồng tan biến cùng khói thuốc. Họ chẳng cho Hồng nhà riêng, cũng chẳng cắt cho một nửa mảnh vườn, cũng chẳng mua cho cô chiếc xe đạp Thống Nhất nữa... Khi họ trắng trợn tuyên bố những điều đó, Hồng có thai hai tháng. Cô khóc ba đêm ngày rồi về nhà xin một đôi khuyên hai đồng cân. Bản năng người đàn bà, kẻ tạo dựng và kiến thiết thành lũy gia đình vụt trỗi lên trong tâm hồn cô, với tất cả sức mạnh của thù hận, với sự tỉnh khôn và ý chí chiến thắng, cô đã tiêu diệt cô gái mơ mộng trong mình, lao vào cuộc vật lộn với đời sống, chỉ một mục đích làm giàu và khiến cả dòng họ nhà chồng phải nhục nhã về sự bội ước trắng trợn, đê hèn của họ...

Cô bỏ nghề dạy mẫu giáo, đi buôn. Từ những chuyến buôn vặt từ xã tới tỉnh lỵ, cô đã vượt sang những chuyến buôn đường xa từ tỉnh này qua tỉnh khác, tới cả thủ đô. Vốn liếng nhân lên rất nhanh, Hồng bắt đầu mua đất khi giá đất còn hạ. Cô làm ba gian nhà. Rồi vài năm sau, giá đất tăng vọt lên, cô cắt nửa mảnh đất cũ bán đi lấy tiền gây ngôi nhà mái bằng mới, biến ba gian nhà cũ thành nơi để hàng và đồ gia dụng. Đồng tiền trong tay cô xoay như con thò lò, sinh sôi nảy nở từng ngày từng tuần một. Làng Mơ vốn là làng nửa nông nửa thương từ xưa. Đám đàn bà

đi buôn khá đông và khá sành sỏi nhưng chưa ai phát lên một cách kì lạ như Hồng. Người bảo cô mát tay buôn, người bảo đôi mắt mê hồn của cô hút thần Tài nên tiền bạc tuôn vào nhà cô như nước. Vốn thông minh, đi nhiều, Hồng đã đem lại cho gia đình cô những tiện nghi sinh hoạt mới nhất mà dân đô thị cũng phải mơ ước. Chiếc máy thu hình đầu tiên trong tỉnh là máy của cô chứ không phải của dân thị xã. Và suốt ba tháng, từng đoàn trai gái từ tỉnh lỵ men theo hồ tới làng Mơ xem nhờ màn ảnh nhỏ. Chỉ một điều lạ, khác hẳn những người đàn bà trong làng, Hồng không thu vén cho cái tiêu gia đình của mình. Tất cả những thứ tài sản có giá trị nhất cô đều cho bố mẹ: từ máy thu hình tới ra-đi-ô cát-sét, từ quạt để bàn tới tủ lạnh hoặc sa-lông. Gia đình bên chồng cảm tức, lòng lộn. Họ chửi cạnh khoe đủ điều nhưng Hồng chỉ cười nhạt. Cô trở nên một đối tượng để họ vừa thù ghét vừa sợ hãi...

Khi Hồng có đứa con thứ hai, Lương gặp tai nạn sụt xương sống. Anh về mất sức, mở hiệu thợ may. Vợ anh đã lo đủ tiền gửi anh học nghề thợ may sáu tháng ở thị xã và cất công xuống tận Hải Phòng mua cho chồng một chiếc máy khâu Con Bướm nguyên hộp. Nhưng Lương vốn bạc nhược. Anh ta không có sự tinh tế lẫn đức cần cù để trở thành một người thợ may giỏi. Y lại vào tài kiểm tiền của vợ, Lương rong chơi suốt ngày. Trong các cuộc rượu la cà, anh nghe lời xúc xiểm của họ hàng gia quyến rằng

Hồng thu vén cho bố mẹ đẻ cô, rằng sự thu vén đó xâm phạm vào quyền lợi và lòng tự trọng của anh, rằng anh không thể tha thứ cho cô mà phải chứng tỏ uy lực của mình. Hết cuộc rượu, anh chồng hùng hổ về nhà, co chân đập cửa và bắt đầu chửi vợ. Thoạt đầu, Hồng im lặng chịu đựng. Sau, cô nhắc cho Lương hiểu rằng anh không có quyền đòi hỏi những gì anh không gặt hái được. Rằng cho tới tận lúc này anh cũng chỉ là một kẻ sống thừa, dựa trên những giọt mồ hôi của cô. Sự bất lực và nỗi nhục nhã khiến Lương càng điên khùng hơn, anh ta đập phá đồ đạc hành hạ con cái, và cuối cùng đánh vợ. Đúng lúc đó, người đàn ông thứ hai xuất hiện. Anh là một thiếu úy giải ngũ, cũng ở cùng xã nhưng mới rời khu trại về làng. Cùng tuổi với Hồng, anh ta cường tráng, dẻo dai và hấp dẫn bất kỳ người nào nói chuyện với anh bằng sự cởi mở, thân thiện. Hồi chiến tranh, anh đã ở chiến trường miền Nam vài năm, rồi đóng quân ở Cam Ranh, Đà Nẵng, sau rồi về Hải Phòng trước khi giải ngũ. Bố mẹ anh dạm hỏi cho anh một cô gái ở xóm Trại khi anh vắng nhà, và làm lễ cưới trong tuần anh về phép. Anh đẻ với cô một đứa con trai nhưng thẳng thắn tuyên bố rằng không hợp nên hai người khó có thể sống lâu dài...

Tôi hỏi bà già:

- Anh thiếu úy ấy có dám tuyên bố công khai rằng yêu cô Hồng không bác?

Bà già đáp:

- Có, nó ngỗ ngược như thế mới khổ cho chúng tôi. Ba năm nay, gia cảnh nhà tôi như địa ngục. Cứ mỗi bận chúng nó đi với nhau, thằng Lương lại đánh con cháu Hồng thừa sống thiếu chết. Rồi tới khi nó biết, nó lại trả thù anh em nhà Lương. Tay chủ tịch xã dọa nạt mãi cung không nổi.

- Tại sao bữa trước, gia đình bác không ai can thiệp?

- Ai dám can hờ cậu? Con gái mình ngoại tình, họ có đánh chết cũng phải ngồi yên trong nhà mà nghiền răng lại. Cậu nghĩ xem, máy chảy ruột mềm, dù có hư đốn cũng là thịt mình đứt ra...

- Nếu cô Hồng không còn yêu anh Lương nữa, sao bác không cho họ ly hôn.

- Cậu ơi, ở nhà quê chúng tôi bỏ vợ bỏ chồng là việc điểm nhục gia phong... Mà chúng tôi có cho bỏ thằng chồng nó cũng không chịu ký. Ngày nào nó cũng uống nửa lít rượu, lại cờ bạc nữa, rồi con bé Hồng thì biết móc ở đâu ra?...

Bà già nói những lời cuối với vẻ tuyệt vọng. Từ đôi mắt mờ đục, những giọt lệ lại trào ra. Vừa lau nước mắt bà vừa thu lượm đồ, rồi chào tôi ra về.

Tôi ngồi lặng hồi lâu, óc não xáo trộn. Một gương mặt đàn bà lả lẫm nở rộng trước mặt tôi, biến thành đất đai, đồng ruộng. Đôi mắt sâu nâu như hai mảnh hồ và những dòng nước mắt trào ra bất tận như những con suối âm chú, đầy lá cây và xác thú thối

rữa. Rồi phía sau gương mặt người đàn bà vô danh ấy, là thiếu phụ bữa trước, với đôi gò má ửng đỏ, cặp mắt đen mê đắm mở rộng luôn khơi mở một thế giới lạ lùng, cặp môi tròn trĩnh tựa trái cây chín lúc mùa thu... Tôi không còn phân biệt được những cảm xúc đang chen lẫn trong mình. Xót xa, lo âu, thù ghét, nhớ nhung hay thương xót. Nhưng tôi không chịu nổi sự giằng xé của chúng. Tôi tới nhà Vũ Sơn.

Anh đang ngồi bó gối trước bàn, mắt đỏ đục. Dưới nền nhà, cũng một thúng gạo nếp và những thứ đồ mà bà lão mang tới cho tôi. Thấy tôi, anh với điều cây rít sòng sọc liền hai môi thuốc. Đoạn, anh bỏ chiếc điều cây vào chiếc ống đạn cối, bảo:

- Đi, tôi với cậu vào làng.

Anh dắt xe ra cửa, khóa cửa, nhét khóa vào lỗ thủng ở đầu hồi rồi cùng tôi đạp xe đi. Suốt quãng đường, chúng tôi cùng im lặng. Khi đã đi hết con đường tỉnh lộ, chúng tôi rẽ lên sống đê. Chỉ vài trăm thước sau, tôi đã nhìn thấy Thanh Dương ngồi với Hạnh dưới bóng cây gạo. Họ đang chụm đầu vào nhau trò chuyện nên không nhìn thấy chúng tôi. Tôi nói:

- Quay về đi anh Sơn, đề ngày khác.

Vũ Sơn đang cầm cúi đạp, chợt ngẩng lên. Và anh vừa phanh vừa chống đôi chân dài nghêu xuống đường. Hai chúng tôi quay lại tỉnh lý. Vũ Sơn nhếch mép cười, rồi bảo:

- Cậu thấy không, cái mặt thật của đời bao giờ cũng nửa đen nửa

trắng. Chuyện bi ai nhất ở sát cạnh những trò hài, tôi đánh cuộc cái đầu tôi với cậu: Dù có sống ba trăm tuổi, cậu cũng sẽ không bắt gặp một việc gì đó, chỉ đơn thuần đem tới nước mắt hay đem tới niềm vui...

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 6

Dù sao, đời sống và các nhu cầu của nó vẫn có một uy lực ghê gớm. Vũ Sơn thường ca cẩm với tôi về những chuyến đi công cán, nghĩa là đi viết bài cho một cơ sở nào đó, không phải chỉ đơn thuần vì mục tiêu nghề nghiệp mà chủ yếu là vì các phúc lợi vật chất. Tuy nhiên, một buổi chiều tôi tới rủ anh lên sân vận động xem đá bóng, thấy anh bò trên bàn làm việc, đưa bút lia lịa. Dăm bảy trang đã viết rồi nằm la liệt dưới chân bàn. Còn những trang đợi viết kê sột soạt dưới khuỷu tay nhà báo. Thấy tôi, anh ngược mắt lên:

- Chờ tôi, cậu chịu khó chờ tôi một lát nhé. Chỉ vài chục dòng nữa là xong cái của nợ này.

Nói đoạn, anh kéo tờ giấy đặc kín chữ roạt một tiếng, ném xuống chân bàn. Sau đó, lấy tờ giấy trắng khác, viết tiếp.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế mây có tựa, vật quen thuộc nhất từ ngày tôi biết anh. Tìm ấm chén, phích nước và hộp trà, tôi pha

nước uống.

Chừng mười phút nữa, Vũ Sơn viết xong bài báo. Anh lượm những trang giấy ngồn ngang dưới chân lên, sắp xếp theo thứ tự, nhét vào chiếc cặp da để đầu giường rồi đứng dậy, vươn vai, vặn lưng răng rắc.

Đứa con trai lớn từ cửa lò dò đi vào, tay xách chiếc hăng- gô:

- Này bố, phở của bố đây.

Nó nói, rồi đặt hăng- gô phở lên bàn làm việc. Ngoài cổng, một cái đầu trọc lóc ló vào:

- Mau lên, mày còn nợ ông sáu viên.

Thằng con lớn của nhà báo quay lại:

- Rồi tao sẽ giả, chờ ở đây.

Dứt lời, không kịp nhìn ông bố, nó chui tọt vào buồng, lục lọi gì đó trong bóng tối khá lâu. Lát sau, nó chạy vụt qua mặt chúng tôi, một tay túm chặt vạt áo trước. Vũ Sơn xuống bếp, lấy lên chiếc thìa chan canh. Ngồi chồm hồm trên giường, anh kéo hăng- gô phở vào lòng, xúc ăn:

- Cuộc đời thật sự như thế đấy cậu Nam ạ. Mọi ngày, khi tôi viết những bài báo quan trọng về vấn đề này hoặc vấn đề kia của đất nước, đang ở những tờ báo tiếng tăm nhất thì vợ tôi kệ xác: Mày viết hờ? đói hờ? vào nồi lục cơm nguội mà ăn. Chẳng có thịt cá gì đâu, cà dấy, trám ngâm nước mắm dấy, cứ thế mà giả. Đôi khi, nồi cơm trẻ con không đầy kĩ, chuột nhắt nhảy vào vọc chán

chê... Vậy mà hôm nay tôi viết bài báo cho một nhà máy cấp tỉnh, đăng ở tờ báo của tỉnh thì nó phục vụ tôi đầy đủ thế: Nào cháo trứng, nào cà phê sữa, nào phở tái lăn... Chả là vì sau khi đăng bài báo này thế nào người ta cũng cho tôi mua rẻ vài chục mét kính. Bán cho đám dân buôn mới phát đang hăng máu làm nhà, coi gác, có ngay món tiền nặng bỏ hầu bao. Đàn bà ngửi mùi tiền thánh lắm cậu ạ, nhiều khi còn thánh hơn chó trinh sát của công an...

Dứt lời, Vũ Sơn cười giòn giã. Anh đứng lên, bỏ chiếc hăng- gô vào một góc nhà rồi ngồi uống trà với tôi. Uống hết tuần trà thứ hai, anh đứng lên:

- Ta đi chơi một lát cho nhẹ đầu. Ở nhà mãi xương cốt rục hết. Nhưng đừng xem đá bóng. Hai cái đội này đá như mèo gãi ghế. Chúng tôi dắt xe tới cổng, gặp một người đàn ông trạc bốn mươi tuổi đi ngược lại. Bộ điệu ông ta hót hải, lo âu, thấy Vũ Sơn, ông ta mừng rỡ kêu:

- Đây rồi, đây rồi... Tôi tìm anh ba bốn hôm nay, lần nào tới cũng chỉ gặp chị ấy với lũ trẻ ở nhà... Thật là may, đúng sớm ngày tôi bước chân phải ra khỏi cửa.

Nhà báo giới thiệu tôi với người đàn ông kia, ông ta là phóng viên báo tỉnh. Sau đó, anh hỏi:

- Có bài báo làm gì mà cậu cứ phải chạy nhặng lên?

Cái người đàn ông bị anh gọi là cậu, nhăn nhó:

- Khở quá, anh Mai Hồng thúc tôi đêm ngày, sợ lỡ bài cho số báo sắp tới. Chúng tôi biết anh bận trăm thứ việc, mỗi lần anh quan tâm tới tờ báo tỉnh nhà, chúng tôi quý hóa lắm...

Vũ Sơn gật đầu:

- May cho cậu thật đấy... Cả tuần nay tôi bận. Chậm một phút nữa tôi với Nam cũng đi rồi...

Ông phóng viên báo tỉnh gật đầu lia lịa:

- Vâng, thật là may, thật là may...

Vũ Sơn quay vào nhà lấy bài báo vừa viết đưa cho ông ta. Vị phóng viên cúi chào mấy lượt rồi đạp xe đi. Chúng tôi cũng đạp xe sau anh ta vì cùng chung một lối phố. Tới ngã tư, nhà báo tỉnh rẽ sang trái còn chúng tôi đi ngược lên phía bắc. Ở đó, có một ngôi chùa vô danh nhưng khá đẹp. Chùa đứng trên đồi, các lối đi vòng theo đường xoắn ốc, được vây bọc bởi những hàng giậu cúc tần, và dọc theo bức tường xanh rờn diệp lục, từng đoạn một, ónh ánh những đám dây tơ hồng trường cửu. Ba chúng tôi đã lên đây chơi vài lần, nhưng từ ngày Thanh Dương chìm đắm vào cuộc tình với cô Hạnh, tới hôm nay Vũ Sơn mới rủ tôi quay lại ngắm cảnh chùa.

Ngày thường, nơi đây vắng và yên tĩnh. Không một bóng người qua lại, không tiếng nói chỉ có các điệu hát của lũ chim vườn lúc tấu lên đơn lẻ, lúc hòa điệu giữa không gian lặng tờ, trong như pha lê.

Chúng tôi bước qua cổng tam quan, qua mảnh sân đầy lá dại và những cánh hoa trắng. Hai viên cỏ lan chi chạy theo hàng gạch viên răng cưa tro hoa tím. Từ trong sân chùa, một con chó ta, giống bất cứ con cún nào vẫn gặp ở làng quê chạy ra sủa ăng ăng. Không thấy sư thầy, cũng không thấy chú tiểu mọi ngày giữ chó. Tuy nhiên, con cún đã nhận ra chúng tôi, những vị khách quen từng mang đồ ăn chay lên đây thưởng ngoạn cảnh chùa. Nó không cắn nữa mà im lặng ngoe nguẩy đuôi, lùn cùn chạy theo chúng tôi ra chiều âu yếm. Vũ Sơn dắt tôi qua chùa chính, nơi bàn thờ đang ngút hương, một chồng oản với năm nải quả đặt trên đài gỗ sơn son, hai lọ huệ chưa tàn hết. Anh bảo:

- Xuống dưới kia chơi, ở đây tôi lại thèm ăn oản.

Anh vốn có tính tự nhiên. Đến bất cứ nơi nào, dù quen hay lạ, anh cũng mau chóng làm chủ tình thế và sục sạo như chủ nhân chính cống. Anh dắt tôi đi qua gian nhà trống giành cho khách thập phương trú chân những ngày hội ngày lễ. Rồi vượt lên mấy bậc tam cấp, chúng tôi bước vào sau chùa. Chùa này, ngoài bàn thờ các vị Kim cương còn một dãy nhà bức bàn kiêu cổ giành cho sư sãi, xưa kia là nơi gác những nong tầm hời ruộng đất nhà chùa còn rộng rãi, đủ thuê người trồng dâu, hái dâu và quay tơ ươm kén. Giờ, các cánh cửa đóng im ỉm mốc thếch như những tấm da trăn không lồ.

Chợt, chúng tôi nghe thấy tiếng người thở hân hân, rồi những

tiếng thì thào rất khẽ vọng ra. Sau đó, tất cả tắt đi một cách đột ngột, Vũ Sơn cất tiếng nói rất to:

- Cậu xem kìa, gốc cây ngọc lan bị mối đùn bằng đồng rậm. Cái cây này chết đến nơi rồi. Tôi phải nói với sư thầy chặt đi mới được.

Anh nắm tay tôi, kéo tôi đi dọc hành lang, cố tình lê dép sên sệt. Tới đầu hồi, anh nói tiếp:

- Xuống vườn mà chơi, ở đây nhiều me đất lắm. Trước khi về nhớ xin nhà chùa một nắm cho bà cụ nấu canh chua...

Chúng tôi bước xuống vườn, tiếp tục cuộc đối thoại ồn ã về số phận của các cây đào, cây ổi, các cây hoa hoàng lan và ngọc lan, các bụi ngâu và nhài... Một vài phút sau, sư thầy đi ra, mời chúng tôi vào uống trà. Dù Vũ Sơn khóa lấp bầu không khí ngượng ngùng đó bằng những câu chuyện vui vẻ, liên hồi như bắn súng liên thanh, tôi vẫn thấy thương hại kẻ tu hành khôn khổ. Ông ta mới trạc ngoài ba mươi, ba bảy, ba tám là cùng. Những bắp thịt trên cần cổ, trên vai rắn rỏi và hai gò má căng phồng, chưa một nếp nhăn. Chúng tôi uống nhạt ăm trà, nói chuyện với nhà sư về tình hình thế giới lẫn cách chọn cà chua rồi cáo từ. Lúc qua sân trước, tôi thấy dáng mũm mĩm của một người đàn bà trong gian bếp tối. Bà ta quay lưng lại phía sân, đang cắt vật gì đó màu trắng, hình như là đậu phụ.

Đường xoắn ốc leo đồi, cả lúc lên và lúc xuống đều phải dắt bộ.

Đang đi, chúng tôi gặp chú tiểu vác bó củi càn, mặt mũi nhem nhuốc mồ hôi. Chú cất tiếng chào chúng tôi, rồi lại cặm cúi leo dốc. Hai vạt áo nâu giắt vào thắt lưng, đôi giày treo toòng teng bên sườn, Vũ Sơn nói:

- Đôi khi, người ta đi hết cuộc sống của mình một cách mù lòa, hệt như những con ngựa bị thắng cương, hai bên mắt là hai mảnh lá đề che chắn. Vì vũ trụ chỉ còn hiện lên trước mắt những con ngựa ấy như một khe hở nhỏ hẹp, nên chúng cứ theo con đường đã vạch mà đi, không hề biết rằng mặt đất còn có núi non, sông hồ, những đồng cỏ và những bờ bãi. Những con ngựa không có khả năng tự tháo dỡ hai mảnh lá đề che mắt chúng. Còn con người, tại sao họ lại tự tiêu diệt quyền năng ấy. Gã thầy tu kia có thể đẻ với người đàn bà gã yêu một lũ con, công khai yêu đương mù trước thế gian này. Nhưng gã đã chọn một kiếp sống... mà không, có thể không phải gã chọn, những tình cảnh trớ trêu nào đó đã đưa đẩy gã tới cảnh sống bất đắc dĩ, và gã không đủ sáng suốt tháo gỡ... Này Nam, tôi không muốn nhìn thấy ai đó đi hết cuộc đời mình mù lòa như những con ngựa bị che hai bên mắt, cho dù hai cái lá đề ấy là sự ngu dốt lười nhác, là ách thống trị của danh vọng hay tình yêu...

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 7

Những cơn mưa thu đã chấm dứt từ lâu. Mặt đất khô. Còn các cánh ruộng lô nhô từng đám đất cày vỡ.

Có một thằng cháu dưới quê đem biếu bố tôi hai cặp chim cun cú. Cụ bảo nấu cháo hành răm cho cả nhà cùng ăn. Vì mẹ tôi không phải là người nội trợ sành sỏi, nên bố tôi gọi một người láng giềng vốn sành ăn sang nấu giùm. Cháo vừa chín, cụ bà đổi cặp rỏ ngoay ngoáy đi chợ. Chỉ còn ba người đàn ông ngồi uống rượu suông rồi ăn cháo. Ông láng giềng đã sống hết thời thơ ấu ở làng quê, kể cho bố con tôi nghe đủ thứ chuyện về đời sống thôn xã, những mối tình thảm thiết và oan ức chỉ có được ở giữa các lũy tre. Những câu chuyện ấy làm tôi nhớ tới thiếu phụ má hồng. Cô ta như một lời kêu gọi, thúc hối, như một nỗi ăn năn vô lý ám ảnh tâm hồn tôi. Tôi đạp xe đến nhà Vũ Sơn, rủ anh vào làng Mơ. Anh đáp:

- Được, tôi cũng đang định rủ cậu vào đó chơi. Chỉ còn hơn tuần

nữa chúng ta phải ra Hà Nội. Tôi sẽ đem chuyện này kể cho mấy thằng bạn tôi nghe. Đời thế mà chúng nó cứ viết mãi những chuyện tình ngớ ngẩn, nhạt phèo.

Chúng tôi đi chừng một giờ thì tới làng. Một đám trẻ đang chơi đáo dưới rặng táo. Vũ Sơn hỏi:

- Nhà bác Lương thợ may ở đâu, chúng mày?

Cái giọng oai vệ, trịch thượng của anh khiến lũ trẻ sợ ngay tức khắc. Một thằng bé tách khỏi bọn:

- Lối này, để cháu dẫn bác đi.

Rồi nó lon ton chạy trước chúng tôi. Tới ngã tư, nó đứng lại, giơ tay chỉ về phía trái:

- Cuối đường này bác ạ, cái nhà mái bằng cao nhất ấy. Trước cửa có tấm biển hiệu may Hoa Lan.

Vũ Sơn giơ tay xoa đầu thằng bé:

- Được rồi, mày như thế là ngoan. Lúc nào rảnh, đưa tao về thăm bố mẹ, nghe chưa?

- Vâng ạ.

Đứa bé đáp rồi co cẳng chạy thục mạng về đám đáo.

Chúng tôi đi tiếp con đường, qua nhiều ngôi nhà vừa xây cất xong hoặc còn ngổn ngang gạch ngói, tre pheo, chờ ngày làm.

Cuối cùng, một ngôi nhà đồ sộ án ngữ lối đi, trưng tấm biển:

Hiệu may Hoa Lan. Nhà một tầng, xây trên móng cao thước

rưỡi. Mái bằng đồ rất dày, có lan can bao quanh, có ô- văng rộng

che hàng hiên phía trước. Hai cây cột vuông nặng nề đối xứng nhau qua cửa ra vào, hai ô cửa sổ cũng đối xứng một cách buồn tẻ như thế. Tất cả đều được làm bằng vật liệu tuyệt vời. Dù là gỗ khuôn cửa hay thứ vôi quét tường, hay những hàng chấn song thẳng tắp bằng loại thép mười tám ly. Phía sau ngôi nhà ấy là ba gian nhà ngói, thấp hơn, chắc được dùng chứa đồ, và làm bếp. Sân rộng, lát gạch vuông. Giếng xây và nhà tắm đứng riêng một góc, với những bụi trúc vàng vây bọc. Toàn bộ khu nhà tựa như một pháo đài. Người thiếu phụ có làn da màu ngà đã tự xây nên để khuôn định cuộc đời chị. Nhưng số mệnh nằm ngoài những toan tính ấy, như dòng sông cuồng loạn, xóa bỏ dòng chảy cũ, phá tung những bờ đất che chắn để lao tới một bình nguyên phóng khoáng và man dại.

Vũ Sơn đập vào vai tôi:

- Thôi, ngắm gì nữa.

Nói thế, nhưng anh còn ngược lên nhìn toàn bộ khu nhà lần cuối, tặc lưỡi:

- Cô ả gớm thật. Đàn bà một tay xây nên cái cơ ngơi khang trang đến thế này... Nhắc xe đạp lên bậc tam cấp, anh dặn tôi:

- Cậu cứ im, để tôi đối thoại với thằng cha ấy nhé. Chắc chắn giờ này chỉ có nó ở nhà.

Vũ Sơn không gõ cửa, mà gọi oang oang, kiểu như người ta gọi nhau ở nông thôn:

- Này, có khách nhé.

Chẳng có tiếng đáp. Chúng tôi ghé đầu nhìn qua ô cửa sổ: Gã đàn ông bữa trước đang nằm ngủ, đầu ngoẹo về một bên. Chiếc bàn máy phủ tấm vải sơn đầy bụi. Trên tường, treo cây phát trần lông gà cũng bẩn thỉu như thế. Nền nhà lát gạch men nhưng không được quét dọn, loang lổ các vết mực dây, nước chè đổ lẫn cả nước cốt trâu. Hai quyển vở bị xé dờ với cuốn sách học vỡ lòng nằm lẫn lóc bên lọ mực, một cái kẹo chảy dính trên nền gạch, lũ ruồi và kiến bu quanh...

- Thằng này ngủ như chết - Vũ Sơn bảo tôi - Chắc nó say.

- Đoạn, được đập cửa ầm ầm:

- Này, có khách, có khách...

Gã đàn ông vừa ngồi dậy, đưa cặp mắt bạc trắng nhìn quanh rồi lại lờ đờ khép mi lại.

Vũ Sơn tiếp tục đập cửa, gọi to hơn:

- Này, dậy đi, có khách đến...

Lương tỉnh ngủ, hấn lê người ra mép giường, xỏ chân vào đôi dép da đã cắt quai hậu, ra mở cửa. Chúng tôi bước vào, Vũ Sơn kéo tôi ngồi xuống ghế, với vẻ chủ động trời phú, anh nhìn xói vào bộ mặt nhợt nhạt của gã đàn ông:

- Anh biết chúng tôi là ai rồi chứ?...

Vài tích tắc trôi qua.

- Chúng tôi đã chứng kiến toàn bộ những hành vi phạm pháp của

anh. Với cương vị khách quan của một nhà báo, tôi đủ quyền tố cáo anh trước cơ quan pháp luật. Tuy nhiên, muốn đánh giá sự việc thật công bằng, tôi đã tìm tới đây trực tiếp gặp anh, và nghe những khúc mắc của riêng anh...

Lương đã ngồi xuống chiếc ghế đối diện với tôi. Gã không muốn nhìn thẳng vào mặt Vũ Sơn. Có lẽ, bởi tinh lực ở đôi mắt anh quá mạnh. Gã ngồi đó, dãn dãi, những sợi ria nhuôm nhoan bắn thiu trên môi chốc lại đung dẩy. Mười ngón tay dài, khum khum, cẩu ghét đặt trên đầu gối. Phải chăng gã đang suy tính, so lọc những câu nói, hay gã đang chìm vào cơn mộng mị của trí não, cái trạng thái con người không thể nghĩ được bất cứ điều gì, mọi cảm xúc và xét đoán hòa trộn vào nhau như một thứ bùn âm u kết dính...

Vũ Sơn chấm dứt khoảnh khắc im lặng ấy bằng câu hỏi rành rẽ nhưng ôn hòa hơn:

- Vợ anh ngoại tình lâu chưa?
- Ba năm... a... ba năm hai tháng... rưỡi...

Gã đáp chậm chạp, vừa đáp vừa tính.

Vũ Sơn hỏi tiếp:

- Theo anh, nguyên nhân chính là gì?

Gã sầm mặt, đáp gọn lỏn:

- Nó là con đĩ.

Vũ Sơn gật đầu:

- Tôi biết, có những người đàn bà lẳng lơ từ tuổi dậy thì cho đến lúc sức tàn, lực kiệt. Đàn ông nào họ cũng yêu được, nói đúng hơn, ai họ cũng chung đụng được. Thứ đàn bà ấy là quái nhân mắc bệnh hạch phong tình. Liệu vợ anh có thuộc cái số ít ỏi ấy không?

Lương lâm nhảm:

- Nó là con...

Rồi gã im bật. Đôi mắt đờ đẫn vì nát rượu chợt lóe lên một nỗi buồn tủi, một thoáng nhớ nhung. Có lẽ, những hình ảnh nào đó từ trong hồi ức khiến tâm cơ gã run rẩy và gã không còn đủ thù hận để vu khống, để hạ nhục người đàn bà đã chiếm lĩnh trái tim mình.

Vũ Sơn nói:

- Tôi tin chắc vợ anh không phải loại người ấy. Nếu đúng thế, cô ấy đã hư hỏng từ rất lâu trước khi gặp anh chàng thiếu úy này. Gã đàn ông không đáp, nhưng vẻ mặt trở lại ù lì, hai bên thái dương xanh tím nhuốm đầy uất khí.

Vũ Sơn tiếp tục:

- Anh có nghe những lời xúc xiểm của gia đình chửi rửa cô ấy không?

Gã ngẩng lên, đưa mắt nhìn anh:

- Đàn ông, ai không chửi vợ. Việc đó can gì tới chuyện ngoại tình? Nếu tức chồng mà cấp áo theo trai như nó thì nước này

phải có dăm, bảy triệu.

Vũ Sơn hỏi tiếp:

- Tôi thấy cửa hiệu may chẳng có tấm vải nào của khách. Máy may bọc kĩ thế kia, cả tháng trời anh may được mấy cái áo?

- Chẳng cái nào hết - Gã đáp, hần học - Tội gì tôi làm?

Tôi bắt con dĩ ngựa phải lo...

Gã dừng lại, nghiền ngẫm, rồi rên rỉ: Thế mà nó cứ tớn lên. Đồ quái vật, trơ như đồng, lì như đá...

Ánh mắt gã cay độc, ghen tuông. Tôi hình dung tới khuôn mặt trẻ trung của người đàn bà, làn da tươi thắm như tấm gương phản ánh tuổi trẻ và sức sống, hai bầu má mịn màng óng ánh lông tơ, đôi mắt vừa tinh khôn vừa ngây dại...

- Con khôn kiếp...

Bã lăm bằm nói tiếp: Tôi dần cho tợn thế mà nó cứ tươi ngoay ngoáy như cá vớt dưới ao. Người ta bảo nó có bùa...

Mặt gã u ám, hai đồ lông mày nhô trên vầng trán hẹp, đầy nếp nhăn. Tôi biết rằng gã yêu vợ bằng tình yêu tối tăm của loài vật. Khi biết vợ ngoại tình, gã đã tìm hết cách tàn phá cả sức khỏe lẫn thể xác cô ta, muốn biến người đàn bà đó thành mảnh tã rách, một tấm giẻ vô dụng chỉ để chùi chân trong nhà. Nhưng sinh lực mạnh mẽ của thiếu phụ đã vượt qua mọi chà sát tàn bạo của thù hận, ghen tuông. Dường như trời bắt cô gánh chịu nỗi bất hạnh thì trời cũng bù lại cho cô một nhan sắc bền vững, tựa như nó

chứa một sức mạnh huyền bí vượt lên mọi thống khổ và đầy ải, một sinh lực tiềm tàng trường cửu, một cái lõi gỗ lim ẩn dưới dáng vẻ của đoá hoa...

Vũ Sơn vẫn giữ vẻ mặt bình thản, anh đưa mắt thăm dò gương mặt Lương, hỏi tiếp:

- Anh còn yêu cô ấy không?

Gã đáp:

- Yêu gì con khốn nạn ấy?

Vũ Sơn nói:

- Vậy, tốt nhất là anh ly hôn với cô ta. Còn tiếp tục sống chung, hai người còn xô xát. Với kiểu hành hung vô nhân đạo như anh trước đây, chắc chắn anh sẽ ngồi tù.

Lương mím môi lại, trợn mắt bạc phếch:

- Vậy ra các ông khuyên tôi thế đây?... Các ông muốn phá nát cửa nhà tôi ra. Ba đứa con tôi, ai nuôi, ai lo quần áo, lo học hành. Với lại, còn...

Gã ghen hòng, không nói được nữa. Khoảng lõm giữa hai tròng lông mày lộn xộn và nhờ nhọt của gã nổi lên một vết thâm như tụ máu. Mười ngón tay bần co quắp lại trên đầu gối trong khi gã thở hồng hộc lên từng hồi, mùi rượu phả vào mặt tôi.

Vũ Sơn cười nhạt:

- Nếu anh còn muốn sống với cô ta, anh buộc phải chấp nhận sự sẻ chia tình cảm. Tôi muốn nói trắng ra rằng anh không được

quyền ghen khi vợ anh ngủ với chàng thiếu úy kia... Cậu ta đẹp trai lắm phải không? lại trẻ nữa? và chắc cậu ta chiều chuộng vợ anh. Mà đàn bà vốn chỉ yêu những người biết chiều họ... Và chẳng, nếu tôi có là cô ấy tôi cũng không thể chung tình với một người đàn ông ăn bám lại còn muốn làm ông tướng trong nhà. Người đàn bà có thể hy sinh cả cuộc đời để nuôi chồng khi chồng gặp hoạn nạn trở thành tàn phế. Nhưng họ không thể chịu đựng được thứ người đủ cả mắt mũi, tay chân mà suốt ngày chỉ lê la cuộc rượu này với ván bài khác. Rượu uống như sáo tẩm mà công việc không muốn đụng tới ngón tay. Thời nào cũng thế thôi, thứ người vô dụng như vậy không có đất chứa...

Vũ Sơn nói thủng thẳng, âm điệu đều đặn, tựa hồ anh vừa nói vừa nhấm nháp từng câu. Gã đàn ông trắng nhợt như giấy ngăm cả đến những sợi ria của gã cũng như bạc ra, và đôi mắt biến hết tròng. Những ngón tay gã run rẩy bấu chặt lấy đầu gối, tìm nơi bấu víu.

Trước khi về, nhà báo còn nhắc lại lời đe dọa, với vẻ lạnh lùng, giễu cợt:

- Trong hai thứ anh phải chọn lấy một: Hoặc ly hôn với cô ta hoặc ngồi tù. Còn con đường thứ ba chắc không thể có được với anh, anh là loại người không biết suy ngẫm và tự kiểm chế.

Lương đứng lên, dường như gã muốn nhảy vào xé xác Vũ Sơn, nhưng bản năng tự bảo vệ của một con thú trước kẻ thù mạnh

hơn kìm giữ gã lại.

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 8

Đã ba bốn lần chúng tôi đi chơi về, đưa con trai lớn của Vũ Sơn mách rằng có một ông già tới tìm anh. Lần này, khi hai chúng tôi đạp xe từ làng Mơ về, đưa bé chạy ra tận cổng:

- Bố ơi, cái ông mọi bữa đang chờ bố đấy.

Chúng tôi dắt xe vào sân, thấy ông già Hưu ngồi chờ trên bậc cửa, mũ sụp xuống che hết nửa khuôn mặt. Thấy chúng tôi về, ông đứng lên, lật mũ chào. Mới có hai tháng trời, mặt ông tụt hẳn đi, quắt queo như quả trám héo. Vũ Sơn đi đến đầu hồi, thò tay vào lỗ hồng vợ chồng anh thường quy ước cất khóa, lấy chìa mở cửa. Vẻ mặt anh đăm chiêu, nghiêm nghị. Anh đi lại lặng lẽ, lấy nước pha trà cũng lặng lẽ, khác thói quen mọi ngày. Không ai nói với ai một lời, nhưng chúng tôi đều cảm thấy trước tai họa đang lờ lờ đi tới. Vẻ mặt ông già đau khổ quá, đôi mắt linh lợi đục hẳn đi, vẫn những tia máu đỏ. Ông đau khổ và ngượng ngịu nữa, không dám nhìn thẳng vào chúng tôi. Chính tôi, tôi cũng có

tâm trạng ấy, tôi tránh không nhìn vào mắt ông cụ. Chúng tôi uống nước, nói những câu xã giao ngượng ngập chẳng ăn nhập với ý nghĩ của mình, rồi lại uống nước tiếp. Sau cùng, Vũ Sơn khơi chuyện trước, cũng với giọng nói vừa tự tin vừa suồng sã:

- Bác tới chơi hay có việc gì nào?... Thôi, cháu biết cái tổ con chuồn chuồn ở đâu rồi, khỏi phải vòng vèo quanh co gì hết.

Chính cháu với cậu Nam cũng đã mấy lần bắt gặp anh chị ngồi tình tự với nhau...

Chưa một ai có biệt tài tháo gỡ những tình huống trở trêu như Vũ Sơn. Về cảm thông có đôi phần bả lả của anh đã xóa những mặc cảm cho ông già. Ông bất giác cất tiếng thở phào:

- Tôi khổ tâm quá, tôi không thể nào...

Vũ Sơn lắc đầu, cao giọng lên:

- Ôi dào, các cụ chỉ nghĩ vớ vẩn. Làm gì mà phải khổ tâm?...

Tôi thấy anh thay đổi hoàn toàn chiến thuật. Vừa nói lem lém anh vừa nạp thuốc Lào, rít sòng sọc, nhả khói hoặc vỗ vai ông già Hưu, uy hiếp ông bởi vẻ tự tin mãnh liệt mà ngoài anh không ai có được:

- Chẳng làm gì phải khổ hết. Hoa tới thì hoa nở, gái tới thì khắc tìm tới thẳng đàn ông. Lẽ ra phải mừng rằng cô Hạnh đã sống thuận ý trời. Rồi bác sẽ thấy con gái bác tươi tắn, khỏe mạnh, xinh đẹp. Người xưa đã có câu: Gái phải hơi trai như thái lài gặp cút chó. Chẳng lẽ cô ấy cứ quanh quẩn ra vào với mấy chậu cây

cảnh thì bác sung sướng hay sao?... Đừng lo nghĩ nữa, lo như thế là gàn dở... Không có ai để con ra lại muốn nó sống kiếp tu hành hoặc trở nên thứ người u sầu, ủ dột như cái bóng. Không có bậc cha mẹ nào lại không ao ước đêm ngày cho con cái được hạnh phúc. Bây giờ, chắc chắn cô Hạnh đang hạnh phúc, tại sao bác không mừng. Mỗi giây phút được mãn nguyện còn đáng sống hơn mười năm vô vị, buồn tẻ. Bác đã chắc gì những nỗi lo toan của bác có giá trị thực? Trong khi con gái bác đặt giá trị thực của cuộc đời cô ấy vào anh chàng thi sĩ. Điều đáng tiếc nhất cho con người là họ cứ mãi miệt lo toan, mặc dù những hao tổn tâm sức của họ, những thời khắc ưu tư, thở vắn than dài của họ chẳng có mấy may tác động nào tới thực tế. Khi cô ấy đã yêu, dù bác có đau thắt ruột bác, cô ấy vẫn cứ yêu. Lúc bác nằm bóp đầu thì đôi tình nhân vẫn hôn nhau ở những nơi bác không kiểm soát được... Thôi, cụ già ơi, tốt nhất là trở về ghép thêm vài chậu hồng Thúy Kiều hoặc gây thêm vài bụi trúc cảnh nữa, lúc nào mỏi thì gọi bà lão vào mà uống trà. Cháu đã đi nhiều nơi, nhưng ít gặp gia cảnh nào trời ban cho sự trù phú ấm êm như ở nhà bác. Thế mà không biết tận hưởng thú vui...

- Vâng, tôi hiểu...

Sau cùng, ông già Hưu cũng ngắt được lời giảng minh đẳng đặc của Vũ Sơn:

- Tôi biết cháu tìm được người yêu là nó rời bỏ nỗi buồn ám ảnh

mấy năm nay. Nhưng phải là một tình yêu chính đáng. Đẳng này, anh Dương có vợ con, đã...

- Ôi dào, cháu hiểu rồi...

Vũ Sơn cướp lại diễn đàn một cách nhanh chóng:

- Coi như cô ấy hồ đồ tí chút. Yêu nhầm thì khuyên bảo nó thôi đi mà yêu đũa khác. Có dại mới có khôn. Bây giờ đâu phải thời các cụ mà bố mẹ đặt đâu con ngồi đấy. Tự lực chọn thì phải có kinh nghiệm mới chọn lựa được chính xác. Muốn có kinh nghiệm tất phải yêu. Chẳng có quyển sách nào dạy con người đủ mọi đối sách với tình yêu cả. Chính vì thế mà đời sống mới quý hơn những đồng lý thuyết mà các nhà thông thái đông tây kim cổ nào sao chép, nào viết lách, lưu lại cho tới ngày nay. Cứ cho là Thanh Dương có vợ con thật, ai đã chắc gì cậu ta thương yêu vợ?... Nếu thế, quyền yêu người khác là đương nhiên và hợp lẽ trời. Chỉ có điều, cậu ta đã nhảy qua vạch vôi của pháp luật. Bởi vì, nếu chán ghét vợ anh hãy bỏ cô ta rồi hãy kiếm tìm người đàn bà khác... Nhưng bác sống đến lúc bạc tóc bác thừa hiểu cuộc đời nhiều khúc mắc hơn ta nghĩ. Có tình cảnh mà chỉ sống trong đó, mới hiểu được thực chất các mối quan hệ và những phi lý chế ngự con người... Đẳng nào, cô Hạnh cũng sẽ lấy chồng. Nếu quả tình Dương không yêu vợ, sẽ có một thời gian cho anh ta thu xếp ổn thỏa rồi anh chị lấy nhau. Nếu không, cứ coi như cô Hạnh vấp một chút vì tính hồ đồ, nhưng cô ấy sẽ nhảy qua cái hố ấy và

trưởng thành lên. Chẳng có bài học nào khiến con người khôn ngoan hơn chính nỗi cay đắng họ phải chịu... Cháu đã nói cạn lý rồi đấy, bác hãy tỉnh ra, đừng buồn. Mọi sự rồi sẽ tốt đẹp thôi. Tất cả sẽ tốt đẹp, nhưng chớ nôn nóng... Phải có thời gian... Hết tràng diễn giải, Vũ Sơn kéo ông già lại phía mình, vỗ về như ta vỗ về, phủ dụ một đứa bé. Rồi anh rót nước mới, đưa tận tay ông:

- Uống đi bác, uống đi cho nóng.

Ông già Hưu uống nước, ngập ngừng định nói thêm điều gì đó, nhưng sau rốt ông cáo từ chúng tôi ra về. Tôi dắt xe cho ông ra tận đường phố. Lúc quay vào, tôi thấy Vũ Sơn đứng giữa nhà, hai tay buông thõng, mệt mỏi. Những nếp nhăn li ti hiện trên hai gò má, trên thái dương. Anh hạ giọng, thì thầm:

- Thằng dê tiện. Nó phá cuộc đời con gái người ta...

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 9

Rồi một ngày, cơn gió bắc đầu tiên thổi tới. Đã lập đông. Tôi chợt nhớ phố phường Hà Nội, tiếng xào xạc của những vòm lá giữa ồn ào đô thị, làn bụi mờ dọc các đại lộ đông người xe qua lại và mùi hoa sữa ma quái như bùa mê. Ở tỉnh lỵ Q, từng đoàn thuyền cập bến, chở hạt dẻ lẫn trăm muện cho những kẻ buôn hàng lâm sản vét nốt về miền xuôi. Lấn vào các bao hạt dẻ và trăm đã có những sọt măng khô, măng nứa, măng giang, măng le nhiều hơn là măng lưỡi lợn. Mẹ tôi mua trữ vài cân. Bố tôi đã bình phục hoàn toàn, ngày nào cũng đòi tôi ngồi tiếp dấm bảy ván cờ và nói chuyện thời sự. Ông cụ cứ tưởng đâu rằng hễ cứ ở thủ đô Hà Nội thì một câu thơ in trắng phim quèn như tôi cũng biết đủ chuyện bàn tròn bàn vuông giữa Goóc- ba- chớp và Rigan. May sao, tôi vốn thích đọc. Sát hợp tác ảnh của ông chú tôi là nhà một bà vụ trưởng tuy đã già nhưng tính tình còn đóm đáng. Bà này có thú chơi ảnh. Đi nước nào bà cũng chụp hàng

chục cuộn phim. Khắp nhà bà, ảnh treo la liệt như một cuộc triển lãm nhiếp ảnh tự tạo. Cứ lâu lâu, bà lại hạ các khung kính xuống, bóc lớp ảnh cũ đi và thay vào đó lớp ảnh mới. Tháng nào tôi cũng nhận rửa phim, tráng phim, in ảnh cho bà. Nhờ thế, tôi sang nhà bà, thường xuyên đọc bản tin của thông tấn xã. Cái kho tư liệu tưởng như vô bổ ấy lúc này rất hữu ích.

Mỗi hôm tôi kể cho bố tôi nghe một ít, lần lượt theo trình tự của trí nhớ. Ông cụ nghe tất cả những tin tức ấy hau háu như trẻ con ngóng quà.

- Trời cho thằng cháu tôi cái dạ sáng như thần đồng. Từ hạt cát đến cái cây, từ chuyện đấu đá nhau bên Tàu đến chuyện bầu cử tổng thống ở nước Mỹ, không có gì lọt khỏi đầu nó.

Lúc nào tôi vắng nhà, cụ khoe với bè bạn, xóm giềng như thế.

Khi tôi ở nhà, cụ xăng xái bày đủ trò nấu xôi, nấu cháo, làm nem, làm chả cho tôi ăn. Tôi yêu và thương cụ nhưng phải nghĩ tới ngày rời tỉnh lỵ Q trở lại Hà Nội. Vũ Sơn cũng bảo với tôi rằng anh đã tiêm hết số thuốc kháng sinh lẫn thuốc bổ đem theo.

Thời gian rong chơi ở quê đủ rồi, quay về Thủ đô là hợp lý.

Thanh Dương không nói gì. Anh ta đang rơi vào mê lộ của tình yêu, không sức mạnh nào kéo nổi. Vả lại, đã lâu nay, chỉ tôi và Vũ Sơn đi chơi với nhau. Có gặp chúng tôi, Thanh Dương cũng tìm đủ cớ thoái thác hoặc lẩn trốn. Một lần, Vũ Sơn bảo tôi:

- Thằng ấy bây giờ ăn cháo lú. Nói với nó làm gì cho mỗi miệng.

Nhưng thế nào tôi cũng sẽ cho nó một trận ra trò. Anh bảo tôi thư thả cho anh thu xếp vài việc vặt trong nhà rồi chúng tôi sẽ rời Q, kệ cho Thanh Dương đi sau.

Hò hẹn xong, tôi về quê thăm đám bà con nội ngoại theo yêu cầu của bố mẹ tôi. Lúc trở về thị xã, hai chiếc túi da của tôi nặng trĩu những đồ lạc, nếp, vùng, cả kê nấu chè lẫn mấy nải chuối đang dầm. Tôi chọn mỗi thứ một ít, đem sang cho Vũ Sơn. Lúc ấy khoảng ba giờ chiều, trời khá lạnh nhưng anh cởi trần giẫm bì bọp dưới hố. Chiếc kính cận gọng giả đồi mồi tụt xuống tận chóp mũi. Anh bảo tôi:

- Phải trát cho mẹ con nó cái vách chuồng lợn. Đạo này cô ta quen bà trưởng cửa hàng lương thực, mua được cám rẻ dầm ra xây mòng nuôi lợn làm giàu.

Tôi bảo:

- Tôi giúp anh một tay nhé.

Anh gạt phắt đi:

- Thôi khỏi, tôi trót đèo bồng cái của nợ vợ con thì tôi phải chịu trời hành. Cậu can có gì mà ghé vai vào. Lên nhà uống nước chờ tôi. Nửa tiếng nữa là xong.

Tôi xách chuối với mấy thứ linh kinh vào nhà rồi tìm cuốn Tam quốc chí đọc lại. Lát sau thấy vợ Vũ Sơn dắt xe vào sân, dựng xe rồi chạy ra đường, khệ nệ lôi vào hai chiếc rọ tre đựng lợn con.

Một con còn sống héch mồm lên kêu. Con kia đã chết cứng, đuôi

bốn cái cẳng chân hồng nhợt chỉ lớn hơn chiếc đũa cả chút xíu.

Đang hí hục nhào võa, Vũ Sơn ngẩng lên:

- Lợn ở đâu thế?

Vợ anh không trả lời, chị ngồi xuống khúc gỗ gần đấy.

Vũ Sơn nhắc lại:

- Lợn ở đâu?

Người đàn bà vẫn im lặng. Vẻ mặt chị nửa như hần học, nửa như giận đối ai đó và cả hai thứ trạng thái ấy núp sau sự ù lì. Vũ Sơn sẵn giọng:

- Cô lịch sự với tôi một chút chứ, tôi đã hỏi lợn ở đâu?

Có lẽ, lúc ấy mắt anh quắc lên dữ tợn sau tròng kính và người đàn bà bắt đầu sợ hãi. Chị đáp:

- Hợp tác xã Miếu Sơn.

Tôi thấy Vũ Sơn ném nắm võa trong tay xuống hố nhảy phắt lên sân, anh cười nhạt một cách đáng sợ:

- Tôi biết mà, của thằng cha Hải phải không?

Vợ anh im lặng. Vũ Sơn bước lên vài bước chân, đứng trước mặt chị ta, cái lưng dài lom khom cúi xuống, và giọng nói bỗng trở nên thì thào ghê rợn:

- Hứa với nó là nhà em sẽ viết bài cho hợp tác xã chăn nuôi

Chiến Thắng của anh, đúng không?... Anh cho em xin đôi lợn giống đúng không?... Rồi trước Tết, nó sẽ cho người mang biếu cô một con sáu chục cân vừa đủ xuất chuồng, với danh nghĩa là

lợn thanh lý, đúng không?... Trông cái mặt cô, tôi đã đoán ra những trò dê tiện đó? Cô có biết thằng cha đó đã tham ô bao nhiêu tiền không? Cô có biết nó đã hiếp bao nhiêu đàn bà, con gái không? Cô có biết rằng những người lương thiện trong tỉnh này đang công phần vì sự bao che của ông chú ruột nó, phó chủ tịch tỉnh... Bây giờ, cô buộc tôi phải viết bài ca ngợi phẩm hạnh tài năng của nó, để giữ lại cho nó cái ghế đã bị cưa đứt ba chân?...

Vợ anh cúi mặt xuống. Có lẽ chị ta đã cảm thấy lờ mờ những tai họa phía sau việc làm vụ lợi của mình. Cũng có lẽ, chị nghĩ thấy trước cơn giông tố sẽ ập đến mái nhà này bằng vào gương mặt tái mét của người chồng, bằng vào đôi tay run rẩy của anh, bằng vào giọng nói ghê rợn như hàm chứa nỗi đau khổ và xa xót đã chồng chất qua nhiều năm tháng. Tuy thế, chị cũng không biểu lộ một cử chỉ nào để ghìm giữ hoặc xoa dịu cơn giông tố ấy. Chị vốn luôn luôn có vẻ mặt ù lì. Tôi thấy những hơi thở dồn dập của anh vọng vào tận trong nhà, nơi tôi ngồi... Tôi thấy vết bùn vữa bám trên tay anh run rẩy theo cơn run rẩy toàn thân. Thời khắc trôi qua nặng nề, rồi bất chợt Vũ Sơn gầm lên:

- Mang lợn đi trả.

Người đàn bà ngồi im.

- Tôi bảo cô mang lợn đi trả.

Vũ Sơn dần từng tiếng một, đầu anh cúi thấp hơn nữa, sát vào bộ

mặt vô cảm của chị vợ. Chị ta ngẩng lên, nhìn chồng và đứng dậy, lúng búng:

- Nhưng chết một con rồi.

Vũ Sơn đáp:

- Chết thì đền.

Đoạn, anh chạy xộc vào nhà. Vẫn cứ đôi tay lấm lem bùn vữa thế, anh thọc vào tất cả túi áo, túi quần treo trên mắc, móc toàn bộ số tiền có trong đó, từ đồng bạc trăm tới tờ hào lẻ. Ném cả mớ tiền ấy trước mặt vợ, anh quát:

- Cầm lấy, cầm lấy và đi ngay cho khuất mắt tôi.

Người đàn bà cúi xuống lượm đồng tiền, làu bàu gì đó trong miệng nhưng không dám nói to. Rồi chị ta buộc hai cái rọ lợn lên xe, dắt khỏi cổng.

Vũ Sơn ngồi phịch xuống bậc thềm. Anh thở hộc lên từng hồi một, tấm lưng dẹt phập phồng, lấm tấm vệt bùn bám. Tôi bỏ cuốn Tam quốc, ra ngồi bên anh, lặng lẽ. Hồi lâu, anh hất mớ tóc trước trán lên và nói với tôi bằng một giọng chậm rãi:

- Phẩm hạnh của chúng ta, lương tâm nghề nghiệp của chúng ta, những ước vọng của chúng ta sẽ hư nát, sẽ thối rữa dần dà khi ta trói buộc số phận với một con đàn bà nào đó. Thoạt tiên, ta yêu nó vì gương mặt nó đẹp hay giọng nói nó vui tai, vì cái vẻ đàn độn mà ta lầm tưởng là sự hiền thực hay thói ích kỉ mà ta ngỡ là sự căn cơ, ngăn nắp. Sau rồi, nó nắm lấy tóc ta mà lôi theo

những ham muốn không cùng. Mỗi con đàn bà là một cái thùng không đáy rót vào đó bao nhiêu cũng chẳng đầy... Này Nam, tôi khuyên cậu nếu cậu muốn sống một cuộc sống có ý nghĩa toàn vẹn, chớ có bao giờ lấy vợ.

Khóe môi Vũ Sơn run run, tái nhợt. Tôi cảm thấy như trong mỗi lời nói, ứa r một giọt lệ nóng và đục. Để khóa lấp trạng thái ấy, tôi lắc đầu cười:

- Tôi chẳng dại. Tôi chỉ làm nghề tráng phim, in ảnh loèn quèn, không ước vọng gì lớn. Tôi phải lấy vợ thôi, tôi sợ cô đơn lắm, nhà báo ạ...

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 10

Càng già, người ta càng yếu đuối, dễ mủi lòng, dễ giận dỗi như trẻ con. Thấy tôi sầm sấn thu xếp quần áo, mẹ tôi khóc sùi sụt, bảo bố tôi:

- Giờ anh ấy như chim ra giàng rồi, anh ấy bay nhảy, chẳng đoái hoài gì tới hai nắm xương khô ở đây.

Bố tôi tán đồng ngay ý nghĩ đó và nói rằng tôi không còn giữ được gốc rễ, không yêu thương thờ phụng đất tổ tiên, rằng tỉnh lỵ Q mới là nơi toàn thể gia tộc chúng tôi gửi xương, gửi cốt, muôn ngàn kiếp chứ không phải Hà Nội. Cải lý với người già là việc điên khùng mà tôi đã sớm rút ra bài học từ đám bạn học cùng tuổi. Tôi treo áo quần lên mắc, hứa sẽ ở lại Q nửa tháng nữa. Khi bố mẹ tôi yên tâm rồi, tôi đến nhà Vũ Sơn thông báo và khuyên anh đi trước nếu cần đi.

Vũ Sơn đang nằm, thò cổ khỏi chăn đáp:

- Ủ ừ... để tôi xem đã...

Hắn anh đang nghĩ tới đoạn đường ô tô bụi bặm và những bến phà:

- Quê với quán, cách rách sông đò, không nghĩ thì thôi, nghĩ thêm chán ngắt. Giờ còn cứng xương, săn thịt, đi lại chưa ngại. Mai sau gối chùng, chân mỏi, cứ lồm cồm từ đây ra đến Hà Nội cũng đủ hết hơi...

Anh làu bầu, trước khi vớ chiếc điều cày, nạp một mồi rõ to rít lên sòng sọc. Chúng tôi nhìn qua sân thấy đứa con trai lớn của anh đang vật nhau với một thằng bé khác. Cu cậu cố sức giằng lấy hòn bi trong tay đối thủ. Tôi định chạy ra can, Vũ Sơn gạt đi:

- Kệ nó. Được nó ăn, thua nó chịu. Đời công bằng, không ai che đỡ nổi cho ai.

Trong một phút sơ hở, thằng bé kia vùng chạy, tay vẫn nắm chặt hòn bi. Đứa con trai Vũ Sơn cầm đầu đuổi theo vẻ quyết liệt và cả hai đứa mất hút sau cánh cổng. Chúng tôi nhìn ra đường, nơi thì thoáng gió tung lên một đám bụi, xe và người qua lại thưa thớt, chậm chạp, đúng với âm điệu muôn đời tỉnh lý. Ở đây, khó có cái gì khuấy được bầu không khí yên ả ngái ngủ này, một thứ không gian gợi cho ta những cảm xúc mờ nhạt, khó nhận biết, một chút nhớ nhung xa vắng, một chút băn khoăn khi hồi ức trở về, một chút khát khao khi tiếng còi tàu vọng từ nhà ga nào đó tới, cả một chút day dứt, bức dọc mà chẳng hiểu nguyên cớ ở đâu...

Chừng như hiểu những ý nghĩ của tôi, Vũ Sơn nói:

- Ở đây lâu ngày, người tinh khôn mấy cũng hóa đàn. Cuộc sống này không buộc người ta phải giao tiếp, phải cọ xát với các tình huống, phải phản ứng trước những...

Tới đó, tiếng máy âm ỉ vọng đến cắt lời anh. Một chiếc mô-tô ba bánh lao vào, đổ sát cánh cổng và một chiến sĩ công an trẻ nhảy xuống. Anh ta gỡ mũ, chạy qua sân:

- Anh Sơn, anh Sơn ơi...

Vũ Sơn vẫn ngồi xồm trên giường, vai khoác chăn, đáp:

- Vào đây uống nước đã Khánh. Đi đâu mà vội thế chú mày?

Khánh bảo:

- Đi đi anh. Có một vụ tự vẫn vừa xảy ra. Tổ trưởng Thăng đã xuống theo dõi, lập biên bản. Em nhớ tới anh nên vòng xe lại đây. Khẩn trương lên, kéo xuống tới nơi, họ xóa hiện trường rồi thì hết chuyện.

Nhanh như sóc, Vũ Sơn hất chăn khỏi vai, nhảy xuống giường mặc quần áo. Vừa cài khuy, anh vừa hỏi:

- Cả bạn tôi đi, được không?

Khánh gật đầu:

- Vâng, xin mời anh.

Vũ Sơn nhảy lên xe, kéo tôi theo. Lúc này, anh hoàn toàn là một phóng viên thiện nghệ.

Khánh nổ máy, cua ra đường phố. Chiếc xe của anh vọt lên thả

đám vọt lên thả đám khói về phía sau. Chùng tám cây số ngược lên phía bắc, đến ngã ba, nơi con đường chia hai nhánh, Khánh rẽ sang tay trái. Từ đây, xe chạy dọc theo sông đê, có đoạn bằng phẳng, có đoạn gồ ghề, tốc độ chậm lại. Tuy thế, cũng chỉ mười lăm phút sau, Khánh đã tắt máy, khóa xe dưới một gốc bàng đứng chơ vơ trên gò đất giữa ruộng. Anh dẫn chúng tôi lội qua khúc đồng hẹp, leo lên bờ đê. Tới đó đi xuôi xuống chùng non trăm mét, nơi khóm thuyền neo cụm lại, một đám đông tụ tập sát mé nước. Thấp thoáng mấy bộ đồng phục cảnh sát trong đám người lơ nhô. Khánh giơ tay chỉ:

- Tổ của Thăng đang còn làm việc.

Vũ Sơn và tôi không hỏi gì thêm, hồi hải bước. Vũ Sơn cao hơn cả, chân anh sải như chân cò. Tôi và Khánh phải vừa đi vừa chạy mới theo kịp anh. Tới nơi, Khánh rẽ đám đông đi trước, Vũ Sơn và tôi bám lưng anh. Khi đã lọt giữa vòng người, chúng tôi dừng lại: Trên nền cỏ ướt, xác người thiếu phụ có nước da ngà còn tươi rói. Tôi nhắm mắt lại. Khi cơn choáng váng qua, tôi cố gắng tự trấn tĩnh để nhìn gương mặt hứa hẹn biết bao yêu đương dịu ngọt giờ nằm phơi dưới ánh trời. Hai bầu má mịn màng tưởng chừng sắp lay động, xoáy xuống một lùm đồng tiền và phô nụ cười rực rỡ. Những món tóc đen nhánh của chị bết trên trán, rơi thành từng món trên đám cỏ ven sông. Cặp mi khép lại nhưng dường như chính lúc ấy nó khơi mở cho cuộc đời một thế giới bí

ẩn và sống động. Một tay người đàn bà vắt trên ngực, tay kia thủ dọc theo sườn. Lúc tự vẫn chị đang mặc bộ quần áo trong nhà, chưa kịp thay. Một chiếc quần lụa mỏng và tấm áo cộc tay. Tất cả dán vào da thịt thiếu phụ, nửa như che dấu lại nửa như phô phang tấm thân thon thả, tràn trề sinh lực. Tiếng ai đó thì thào: - Lúc đó, tôi đang vo gạo nấu cơm trên thuyền. Tôi tưởng chị ta tắm vì chị ta còn bơi một hồi nhanh như con rái nước. Tôi lẳng đi, lúi húi nhóm lửa. Rồi bỗng dưng, tôi thấy nóng ruột. Tôi bỏ nồi cơm lên bếp chạy ra mũi thuyền, thấy bong bóng sủi từ đáy nước lên...

Mất mời đi, tôi không nghe được những lời khai tiếp của các nhân chứng với tổ công an đang hành sự. Người đàn bà ấy nằm trước mắt tôi, như đang ngủ, như sắp nhòe dậy mỉm cười. Ánh mắt ngờ ngàng và cầu khẩn, cặp môi như trái chín, vẻ cam chịu xé lòng... Chị hiện lên trong tôi, sống động và gần gũi, trong buổi trưa tràn trề nắng, bên những vườn cà vườn ớt xanh thắm, bên dòng nước sủi bọt... Tôi bỗng thấy lạnh, thấy cô đơn. Tôi chìm trong cảm giác đó mãi, cho tới lúc một người đàn ông xô gạt đám đông, nhảy bổ vào. Anh ta ôm thiếu phụ, bỏ mặc mọi lời ngăn cản. Ngay tức khắc, tôi hiểu đó là chàng thiếu úy giải ngũ, tính tò mò khiến tôi tỉnh trí lại. Tôi lùi về phía sau, ngấm ngấm. Anh ta cũng trạc tuổi tôi, nhưng rắn rỏi hơn. Da ngăm đen, ngực nở. Tấm thân cân đối tràn đầy sinh lực. Mái tóc rất đẹp với

những gợn sóng quăn tự nhiên. Anh úp mặt xuống xác người đàn bà, những thớ thịt trên vai và lưng rung chuyển. Người đàn ông đang cố ghìm giữ nỗi đau đớn. Ngay cả tiếng nức nở của anh cũng chỉ là một tia lửa vụt khỏi miệng hỏa diệm sơn đang sôi sục dưới lòng sâu.

- Tôi đã giết vợ tôi...

Luồn một cánh tay, nâng vai thiếu phụ lên, anh ta lẩm bẩm:

- Hồng ơi, chính anh đã giết em... Sao anh ngu dại vậy? Anh đâu có ngờ vực em, nhưng anh nặng lời để em phải trạnh lòng, anh muốn em cương quyết chấm dứt cảnh sống ngang trái này đi.

Anh muốn chúng ta hạnh phúc... Trí óc anh ngẩn ngui, anh không hiểu rằng một lời cay độc của anh cũng làm em đau đớn hơn trăm trận đòn thù của kẻ kia... Anh đã giết em...

Toàn thân anh ta rung lên dồn dập, trong một cơn nấc kéo dài.

Ghì xiết xác thiếu phụ như muốn níu kéo lại sự sống hạnh phúc, người đàn ông cất tiếng cao hơn, hồi hả, thống thiết:

- Đây, Hồng... Em có nghe anh nói không? Nghe anh nói đã...

Đừng đi đâu nữa, chờ ở đây. Anh về lấy thuyền đưa em sang bên sông...

Tôi bảo Vũ Sơn:

- Cho tôi về. Tôi muốn về.

Vũ Sơn lẳng lặng kéo áo Khánh. Anh công an lách khỏi đám đông, đưa chúng tôi ra. Ngược bờ đê, chúng tôi lội qua đồng, tới

gốc bàng để chiếc xe mô- tô của Khánh. Anh công an bảo Vũ Sơn:

- Con gái làng Mơ đẹp nhất tỉnh mà cũng đa đoan nhất tỉnh. Cách đây bốn năm cũng đã có một cô trầm mình ở khúc sông này, hồi đó anh có ở nhà không?

Vũ Sơn đáp:

- Đạo đó tôi đang dự cuộc họp do hội nhà báo quốc tế tổ chức. Lúc về, tôi có nghe.

Chúng tôi lên xe trở về thị xã.

Đêm ấy, tôi không ngủ được. Trăng đầy sân, làm những chiếc thau nhôm sáng như bạc. Các bức tường gấp khúc, đổ bóng xuống. Ngoài đường, rừng cây đu trắng xóa như phủ bột vôi. Không gian trở nên mênh mông xa lạ, từ dãy phố hẹp tới những ngọn đèn trên cây cột sắt cổ lỗ, từ chóp nhà thờ sau ngọn đồi phía Tây tới khoảng sân lùm bụi, nơi đám người bán quà rong cho khách quá giang ngồi túm tụm đánh cờ... Dường như chúng đã tách khỏi cuộc đời bình ổn nơi tỉnh lỵ, tựa ruột một trái cây tách khỏi lớp vỏ bao bọc, lơ lửng giữa những gợn gió vô hình của tai ương, chìm nổi giữa những con sóng bạo liệt, tối tăm nơi dục vọng con người. Một lần nữa, cảm giác đơn côi tràn ngập trong tôi, tôi bỗng muốn thu nhỏ lại, trở thành đứa trẻ lên ba, ngồi giữa lòng mẹ. Từng phút một, tôi nghe tiếng dòng sông gào réo, những đám bọt xoay tròn trên mặt sóng, chiếc thuyền trôi

dọc bờ nước chở người đàn bà đi, cái lúm đồng tiền xoáy sâu bên bầu má ửng hồng của chị và đôi mắt đen nửa khép nửa mở mời gọi con người. Tại sao cuộc ra đi của chị lại gieo vào tâm hồn tôi nỗi đau quặn thắt, nỗi lo âu giằng xé khôn nguôi... Tại sao?...

Trái tim trai tráng của tôi không thể giải đáp, nhưng tôi biết chắc chắn một nhu cầu đang thúc ép: Phải rời bỏ Q ngay.

Qua một đêm thức trắng, sớm hôm sau tôi thu xếp áo quần, nói với bố mẹ rằng tôi phải ra đi nội nhật ngày hôm đó. Xong xuôi, tôi lên báo với Vũ Sơn. Anh bảo:

- Tôi cũng đi với cậu luôn. Nhưng trong ngày hôm nay thì chưa thể xoay được vé. Để sáng mai...

Chiều hôm ấy, tôi nằm ngủ mê mệt trong buồng. Khoảng gần sẩm tối, tiếng người nói chuyện rì rầm khiến tôi thức giấc. Lắng nghe, hóa ra tiếng Vũ Sơn. Anh kể cho bố tôi nghe mấy người quen thuộc trong thị xã đang nhờ anh làm giúp những công việc trọng đại, vậy mà anh rất bận, luôn luôn thiếu hụt thời gian. Bố tôi hỏi cặn kẽ từng trường hợp một, với lời phẩm bình nhiệt tâm, lý thú. Cứ sau mỗi chuyện, ông lại nhắc cái điệp khúc:

- Anh là người rộng rãi, quý hóa quá. Các cụ nói rồi: Gieo ơn cho người là để phúc cho con cháu, nhưng anh cũng phải dè chừng, nhân gian bây giờ nhớ nhăng lắm, không cẩn tắc thì làm ơn mắc oán như chơi.

Vũ Sơn đáp:

- Vâng, bác dạy chí phải, cháu vẫn phải đề cao cảnh giác luôn luôn. Lòng dạ con người thời nay nó rối như trận đồ bát quái... Chút nữa tôi bật tiếng cười. Giọng điệu của Vũ Sơn sao mà tương đặc tương đồng với cụ già làm vậy. Tôi chưa gặp người nào ở lứa tuổi chúng tôi có được cái khẩu khí như anh. Hai người còn hể hả đối thoại thêm một lát nữa. Rồi, Vũ Sơn nói:

- Kỳ này cháu phải đi xa.

Bố tôi hỏi:

- Đi đâu?

Anh đáp:

- Chắc là xa hơn các kỳ đi trước.

Giọng bố tôi đầy hào hứng, tò mò:

- Anh lại đi họp báo quốc tế hay sao?

Vũ Sơn đáp:

- Không, kỳ này cháu cấp cấp hậu các cụ.

Bố tôi hỏi:

- Anh theo phái đoàn của nhà nước hay của Đảng?

Đáp:

- Đi đợt này là phái đoàn của nhà nước bác ạ. Việc đại sự đấy.

Người như cháu mà chỉ được cấp cấp theo hậu thôi.

Im lặng vài giây. Rồi Vũ Sơn nói tiếp:

- Cháu phải mượn bác bộ com- plê với chiếc mũ lông. Đi mùa này rét lắm, tuyết dày đến mắt cá chân. Bộ com- plê của cháu

vừa mỏng vừa nhạt màu, trông không đứng đắn. Đi họp theo hội này hội kia tha hồ ăn mặc nhí nhố, chứ đã cấp cấp cho các cụ thì phải ăn mặc cho nghiêm.

- Đúng rồi.

Bố tôi tán đồng: Y phục tương xứng kỳ đức, các cụ dạy chẳng bỏ đi câu nào, anh ạ...

Tôi nghe ông già lê dép, rồi tiếng chìa khóa lách cách mở tủ.

Những âm thanh nhè nhẹ khác, tiếng gói giấy sột soạt và sau đó, giọng Vũ Sơn:

- Cháu cảm ơn bác, bộ quần áo này thật xứng đáng tham dự vào một dịp công cán trọng đại như thế.

Anh chào bố tôi ra về với giọng hỉ hả. Cụ tiền anh cũng với giọng hỉ hả như thế. Khoảng bảy giờ tối, mẹ tôi gọi tôi dậy ăn cơm. Có lẽ do vẻ mặt quá thất thường của tôi, hai cụ không thắc mắc thêm một lời về việc tôi quyết định ra đi đột ngột thế. Cơm xong, tôi lững thững đi dọc phố, chỉ với một mong muốn duy nhất là những hình ảnh liên tục bên ngoài sẽ làm tôi quên cái chết của thiếu phụ. Trên đường, tôi chợt thấy Vũ Sơn từ nhà chủ tịch Dục đi ra, trông anh quá sang trọng và bảnh chọe trong bộ com- plê ông bố tôi vừa cho mượn. Theo sau anh, cậu ca sĩ Ngọc Sang dắt chiếc Vet- spa, điệu bộ vừa uy nghiêm vừa suồng sã của một cán bộ quản lý với người phù tá cho mình. Sau đó, anh leo lên xe ngồi. Và chàng ca sĩ Ngọc Sang lái Vet- spa điệu như

một tài tử đưa mô tô, chở Vũ Sơn đi. Cuộc diễu hành ấy diễn ra trước ánh mắt thèm muốn của cư dân tỉnh lỵ.

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 11

Chúng tôi về Hà Nội được ba tuần. Nhịp sống bình thường lôi cuốn con người nhanh hơn họ tưởng tượng. Ngay khi tôi trở lại hợp tác, tay thợ in tráng phim hợp đồng thanh toán công xá chuồn ngay. Anh ta để lại một đồng phim sai tiêu chuẩn chưa tráng, hoàn toàn là những cuộn phim quá thời hạn sử dụng hoặc chụp sai sáng. Lại một túi phim khác, ghi dòng chữ: Gấp rút, cho công nhân xuất khẩu lao động”. Và túi thứ ba là của những nhân vật đặc biệt quan trọng với sinh mệnh và sự phồn thịnh của hợp tác nhiếp ảnh nên cũng phải chú ý ưu tiên... Tôi vùi đầu vào việc. Từ hôm chia tay, Vũ Sơn cũng biến mất. Anh phải chuẩn bị cho chuyến đi trọng đại tháp tùng vị lãnh tụ nhà nước. Tôi trù tính một tháng nữa tới chơi nhà anh. Lúc đó, chắc anh đã trở về. Qua ba tuần làm việc căng thẳng, sớm chủ nhật tôi cạo râu thay quần áo định bụng tới quán điểm tâm ăn rồi cùng anh bạn đồng nghiệp lớn tuổi đến nhà một cô bé ở Hàng Nón - kháu mà lại

hiền như thỏ - anh đã nói với tôi như vậy. Vừa cạo râu xong, chợt có tiếng gõ cửa. Tưởng người bạn đồng nghiệp, tôi nói vọng ra:

- Cứ vào!

nhưng tiếng gõ cửa lặp lại, khẩn thiết hơn. Tôi bỏ chiếc bàn cạo máy xuống. Lây khăn lau cằm rồi đi ra mở cửa. Người khách lạ là Thúy Hạnh. Cô làm tôi sững sốt vì sự thay đổi. Trước đây vài tháng, từ tấm áo lụa cổ tròn tới chiếc quần nhại kiểu Jin đều toát lên vẻ nhã nhặn, khiêm nhường. Giờ, cô bận chiếc quần Jin nhưng bó chặt cặp đùi, tấm áo sợi in những vòng tròn sắc sỡ và dòng chữ thách thức: Hãy yêu tôi đi! bằng tiếng Anh. Thêm vào đó, mái tóc uốn lượn xoắn như chùm lông đuôi của một con chích chòe bị xén tỉa khiến gương mặt cô ngổ ngáo lạ kỳ. Cô nhìn tôi chằm chằm, rồi cười:

- Anh Nam không nhận ra em phải không?

Tôi vội đáp:

- Nhận ra chứ. Mời cô Hạnh vào chơi.

Tôi kéo ghế mời cô gái ngồi, pha nước mới, tìm chiếc đĩa bày ít bánh ngọt có sẵn. Xong xuôi, tôi ngồi đối diện với cô trong trạng thái nửa tò mò, nửa nôn nóng vì việc riêng lờ dờ. Hạnh không uống nước, cô vào chuyện luôn:

- Anh Thanh Dương có đề địa chỉ của anh cho em.

Tôi gật đầu:

- Vâng, tôi đã ghi địa chỉ cho Dương từ buổi tối ở quán trọ, ngày chúng tôi gặp và quen nhau.

Hạnh gật đầu:

- Vâng, anh ấy cũng kể cho em biết. Và anh ấy nói rằng: Ở đất Hà Nội này, anh ấy chỉ tin anh đủ khoan dung để giúp đỡ... và cảm thông cho chuyện riêng của chúng em.

Tôi lặng im, không biết nói thế nào cho phải. Cô gái ngập ngừng giây lát rồi nói tiếp:

- Anh biết rằng em không thể tìm gặp anh Dương ở tại nhà anh ấy. Nhưng chúng em cũng không thể gặp nhau. Anh hãy nhắn giùm anh Dương rằng tám giờ sáng mai, em chờ anh ấy ở cuối đường Bà Triệu...

Hạnh nói những lời đó với vẻ quả quyết, không chút mặc cảm tội lỗi, không chút ngượng ngùng. Mắt cô sáng long lanh, ánh lên thứ ánh sáng quyết liệt của những võ sĩ ra đấu trường, hoặc giành vòng nguyệt quế trở về, hoặc lãnh một cái chết tàn khốc.

Hạnh rút từ chiếc túi xách tay một gói giấy báo to:

- Em nhờ anh trao cho anh Dương gói này. Đây là bộ đồng phục mùa thu để anh ấy dùng vào những lúc hội họp hoặc tới các giảng đường nói chuyện. Em sẽ đan cho anh ấy một chiếc áo len dài tay kiểu mới để anh ấy mặc trong những ngày không quá rét, khi nào xong em nhờ anh chuyển giúp.

Tôi cười:

- Tôi sẵn lòng chuyển giúp Hạnh, nhưng chỉ e vợ anh Dương nghi ngờ. Một gã thợ tráng phim quên như tôi làm sao đủ tiền và đủ rộng lòng để tặng bạn cả bộ com- plê lẫn áo sáng- day?

Hạnh cũng cười:

- Có thể em mới nhờ anh. Thắng hay bại là ở tài thuyết phục của anh.

Tôi hỏi tiếp:

- Cả hai người định đi tới cùng hay sao?

Cô trả lời, đầy vẻ xác quyết:

- Chúng em sẽ đi tới hôn nhân. Mặc dù sẽ có một khoảng thời gian khá dài để anh Dương thu xếp việc gia đình và trong khoảng thời gian ấy, người đau khổ hơn cả là em. Nhưng em sẽ chịu đựng, và em tin rằng em sẽ chịu được.

Tôi hỏi:

- Còn hai bác?

Hạnh đáp:

- Bố mẹ em gần như từ bỏ em. Nhưng em đã quyết. Giờ đây, giá ông bà em ở dưới mồ ngồi bật dậy ngăn cản, em cũng không đổi thay ý định.

Tôi nhìn cô ngại ngần buông câu hỏi chót:

- Liệu rằng... cô có tin rằng...

Hạnh mỉm cười, nụ cười của tuổi trẻ si cuồng, nhạo báng cả thần linh lẫn quỷ sứ. Và cô đáp lời tôi, giọng chậm rãi:

- Anh Dương yêu em... Em tin rằng không có một tình yêu nào mãnh liệt được hơn thế...

Mắt cô rực lên nguồn sáng của hạnh phúc. Và tôi biết, giờ đây, cô sẵn sàng nhảy vào lửa, sẵn sàng nuốt thủy tinh hay làm trò gì đó tương tự như thế để chứng tỏ rằng tình yêu của cô là mối tình siêu nhiên, vĩnh hằng.

Tối hôm ấy, tôi mang bộ quần áo tới nhà Thanh Dương. Thi sĩ đang bung cám đồ vào máng cho đàn gà công nghiệp. Cả lũ gà béo ục ịch ở trong chuồng, thò mỏ qua kẻ hở mổ rào rào. Thanh Dương ra hiệu bảo tôi im lặng vì vợ anh đang ngồi rửa chén bát gần đó. Anh cao giọng khoe với tôi:

- Tôi mát tay nuôi gà lắm anh Nam ạ. Cả phố này, không gà nhà nào tăng cân và đẻ đều như nhà tôi.

Nói xong, anh rửa tay, lay tay. Rồi chúng tôi vào nhà. Đó là một căn hộ khép kín ở tầng dưới cùng của tòa nhà ba tầng. Nhà gồm hai gian, ngăn bởi tấm vải che khá dày. Vợ chồng Thanh Dương với hai đứa con ở gian ngoài, phía trong là mẹ vợ với hai cô em gái quá lứa chưa chồng. Mỗi gian rộng ước chừng hai chục thước vuông. Hai chiếc giường, một bộ bàn ghế bé tí xíu, một chiếc tủ đựng quần áo trên đặt máy thu hình, một chiếc tủ thấp vừa làm nơi đựng lật vặt vừa là trạn thức ăn... Ngăn ấy thứ đồ vật được dồn lại trong diện tích hạn hẹp đó. Hai đứa con trai của Thanh Dương trông sạch sẽ, bánh bao đang bò lồm ngồm trên giường

học bài. Chúng cất tiếng chào tôi khẽ khàng như nói thầm vậy.

Thoạt tiên, tôi ngạc nhiên. Sau tôi nghe tiếng ho của bà cụ từ sau tấm màn vọng ra mới biết trong ngôi nhà này người ta buộc phải tuân thủ một kỷ luật nghiêm ngặt về thanh âm đến như thế.

Thanh Dương pha trà mời tôi, nói năng cũng với giọng thì thào hết như hai đứa con. Được vài câu trao đổi xã giao, vợ anh mang chồng bát mới rửa vào nhà. Chúng tôi chào nhau. Người đàn bà bảo chồng:

- Anh ra rửa nồi nấu cám gà rồi hãy vào nói chuyện.

Thị sĩ ngẩng lên nói:

- Đang dở tay sao em không rửa luôn đi?

Vợ anh đáp, giọng tỉnh khô:

- Việc ai người nấy làm.

Thanh Dương cầu nhàu, nhưng anh cũng phải sẽ sàng xin lỗi tôi rồi ra ngoài sân. Lát sau, anh đem chiếc nồi đã được rửa sạch, treo vào trong góc bếp rồi trở lại tiếp tôi. Trong khoảng thời gian ấy, người đàn bà vớ tấm áo đang móc dở trên mắc xuống móc thoăn thoắt. Những ngón tay nhỏ và dài của chị như múa trên mặt vải. Hai cánh tay chị cũng thuôn thả. Duy chỉ gương mặt mỏng nhiều tàn nhang là gợi nên cảm giác cằn lụi, cay độc. Sau vài phút chuyện trò, tôi trao gói quần áo cho Dương, đưa mắt nháy anh ra ngoài. Tôi vừa cất tiếng chào vợ anh, Dương đã lên ra sân ngay, hết như một tên tử tù được ra khỏi ngục thất. Khi

chúng tôi ra tới đường, chắc chắn rằng mọi lời nói được đảm bảo an toàn, tôi hỏi:

- Chỉ vì yêu anh mà Hạnh ra Hà Nội sống hay sao?

Dương đáp:

- Vâng, cô ấy trở lại học y. Cô ấy cũng đem cả chiếc máy may sang đây để kiếm sống trong thời gian học đại học.

Tôi hỏi:

- Trong khoảng thời gian ấy anh sẽ thu xếp việc gia đình?

Thanh Dương thở dài và thay vì trả lời, anh cúi ưng thuận.

Tôi nói tiếp:

- Khi nào Hạnh ra trường các vị sẽ cưới nhau?

Thanh Dương liếc nhìn tôi, đôi mắt ẩm ướt sập xuống:

- Vâng, đó là mong ước.

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 12

Tôi đã trốn tỉnh lý Q mong sao cái chết của thiếu phụ má hồng không còn ám ảnh. Anh bạn lớn tuổi đã đưa tôi tới Hàng Nón, để làm quen với cô bé vừa kháu vừa hiền như thỏ. Cô ta trẻ lắm, vừa tròn hai mươi. Gương mặt tươi mát với làn da trắng như mỡ động. Giọng nói riu rít, lạnh chanh. Điều bộ nũng nịu, êm ái... Bất cứ chàng trai nào ở tuổi hai mươi bảy như tôi cũng dễ chịu khi gặp người con gái như thế. Nhưng tôi, tôi thích cô dịu dàng như ta thích một con mèo tam thể đang ngủ trên sập gụ. Tiếng cười vô tư lự của cô, dáng đi nhún nhảy của một thiếu nữ quen ngậm kẹo suốt ngày, vàng trán ngấn với những món tóc uốn móc câu cầu kỳ... tất cả xa lạ quá. Những cảm giác cô gợi nên trong tâm hồn tôi nhạt như khói cuối chiều. Trái tim trai trẻ của tôi đã xót xa, đã bị cào xé bởi những hình ảnh khác. Ngay buổi đầu đưa tôi tới gặp cô bé phố Hàng Nón, anh bạn đồng nghiệp cao tuổi đã hỏi:

- Thế nào, có trở lại đây lần thứ hai không?

tôi không trả lời, im lặng đạp xe. Đi một đoạn phố nữa, anh nói:

- Có lẽ năm nay chú mày chưa lấy được vợ. Hoặc là mày còn ở giai đoạn ham chơi, hoặc là một thứ gì đó đã thu hút linh hồn của chú mày và biến chú mày thành gã trai ngẩn ngơ, lạnh lẽo.

Anh bỏ ý định kiếm vợ cho tôi, thay vào nhiệt tình ấy bằng chương trình bán chiếc Hon- đa 67 để mua một chiếc Ca- đi.

Tôi cứ đạp xe hoài quanh các khu phố, men theo hồ Tây lên Yên Phụ rồi lại vòng về chùa Quán Thánh. Hôm nào phấn chấn hơn tôi rủ mấy cậu bạn đem theo đồ ăn vào Hà Đông chơi. Nhưng buổi tối, lúc trở về thành phố, mọi cảnh trí trôi tuột khỏi óc não tôi như những hạt mưa vượt qua tàu lá sen. Bên tai tôi lại vang lên tiếng sóng, những đám bọt xoay tròn trên dòng nước đục, con đò trôi và người đàn bà nằm trên đó đang máy máy khuôn miệng dường như chị sắp mỉm cười, lúm đồng tiền khoét sâu vào bên má...

- Em lạy các anh, các anh đi bây giờ thì em chết mất...

Tại sao chị lại mỉm cười trong lúc nói những lời thảm thiết ấy?...

Làn môi mỏng hé ra phô hai hàm răng trắng nõn. Những giọt lệ dâng đầy tròng mắt, sắp vỡ tan...

Giá như sự sai lệch của số kiếp đưa đẩy tôi gặp chị. Giá như sự xáo trộn của không gian và thời gian được tùy thuộc vào nhiệt tâm và khát vọng của con người. Giá như sự độc ác và ngu xuẩn

không đày ải nhân loại vào địa vị kẻ sát nhân vô thức... Những tiếng nói thì thầm vang động trong óc não tôi, tựa tiếng thì thầm của thần linh ném giữa các vách đá. Hồi âm của chúng cuộn lên, như sóng biển dồn vào mõm vịnh hiểm trở, khiến tim tôi tan nát... Tôi cần gặp ai đó, mà sự hiện diện của họ san sẻ bớt cho tôi... Thanh Dương chắc chắn đang sa lầy giữa cạm bẫy của tình yêu và sự giằng trói của gia đình. Chỉ còn Vũ Sơn, có lẽ anh đã hoàn thành chuyến đi quan trọng ấy... Tôi đạp xe tới khu tập thể Một, theo địa chỉ đã ghi.

Người thường trực khu nhà Một là một ông lão quạu quọ, lắm lời. Tôi vừa cất tiếng hỏi Vũ Sơn, ông ta đã chăm chăm nhìn tôi qua hai tròng mắt kính tròn như hai viên trứng chim, vắn lại:

- Thế anh ở đâu?

Tôi đáp:

- Cháu ở Tràng Thi. Dân ven hồ Hoàn Kiếm.

Tưởng ông cụ mỉm cười, ai dè ông trợn mắt quát:

- Tôi không đùa. Anh đưa chứng minh thư tôi xem.

Tôi đành lấy vẻ nghiêm trang, móc tấm chứng minh thư trong túi, trình trọng đưa hai tay. Ông già xem hai ba lượt rồi trả lại tôi:

- Vào được.

Đã bước qua cổng, tôi lại quay đầu hỏi thêm:

Ông già, không chút mảy may vui vẻ, buông lời đáp:

- Phải, xa lắm. Hết một suất vé ô- tô- buýt là cùng.

Tôi khẽ lắc đầu, tự nhạo mình đã bỏ công một cách vô ích. Rồi rút trong túi tấm giấy ghi địa chỉ và sơ đồ nhà ở của Vũ Sơn, tôi vừa dò tìm, vừa đi. Chừng năm phút sau, tôi tới nơi. Phòng anh đang mở cửa, anh đang trùm chăn ngồi nhổ râu, mái đầu gật gù trên cần cổ ngẩng. Thấy tôi, anh dang cả hai tay:

- A, cậu bận lắm hay sao mà không đến?

Tôi đáp:

- Hôm nay vừa tròn một tháng. Tôi đúng hẹn đấy chứ?...

Chúng tôi đã hẹn nhau trên đường từ Q ra Hà Nội rằng sau bốn tuần lễ sẽ gặp nhau, khi Vũ Sơn đi công cán trở về. Nghe tôi nói, anh à lên một tiếng rồi gật đầu:

- Ờ ờ... Cậu là người chắc chắn đấy.

Tôi hỏi:

- Thuốc lá phần tôi đâu, hoặc rượu nho Bun cũng được?

Anh cười, tay vẫn trút nước sôi từ phích vào ấm mới bỏ trà:

- Lũ bạn trong cơ quan hút sạch thuốc, có hai chai rượu chúng nó cũng dốc cạn rồi. Tôi đoán qua, đúng là tôi có lỗi với cậu...

Nói xong, anh rót nước mời tôi:

- Uống đi, trà Thái ướp ngâu cậu của ông lão trên làng đào Nhật Tân cho tôi. Cả khu tập thể này phải nắc nỏm khen ngon đấy.

Tôi uống nước. Quả thật, chè rất ngon. Hương thơm êm dịu, đậm và sau mỗi ngụm nước nóng, ta có cảm giác lâng lâng như đứng giữa vườn ngâu chín một ngày cuối hạ đầu thu. Vũ Sơn chột vồ

đùi:

- Quên mất...

Anh đứng dậy, với trên xích đồng gần trần nhà một gói giấy dầu nhỏ:

- Có quà thết cậu rồi đây - Anh nói - Tôi có cậu bạn vừa cưới vợ. Cô ả là con một bà góa chuyên làm bánh kẹo ở thị xã Hải Hưng. Cậu ta gửi cho tôi gói kẹo này.

Anh với cuốn sách đang đọc dở ở đầu giường, trút phất cả mớ kẹo còn lại vào đấy. Xong, anh vo tờ giấy gói kẹo thành một cục ném vào gầm giường.

Tôi cười:

- Sao lại ầu thế?

Anh tặc lưỡi:

- Ôi dà, sống được mấy ngày mà lo giữ vệ sinh... Ăn kẹo đi cậu. Cô ả này chắc xấu gái lắm nên ra sức nịnh chồng. Kẹo nó làm thật hết chê...

Chúng tôi ăn thứ kẹo hỗn hợp vừa lạc vừa vừng xay, nấu với đường trắng và mạch nha theo một công thức nào đấy mà kẹo cắn giòn tan, đường vỡ những mảnh óng ánh, trong như kính nhưng nhai lại thấy vị lúa non dẻo quẹo của mạch nha. Tôi khen:

- Kẹo đặc biệt thật, anh ạ.

Vũ Sơn tặc lưỡi:

- Ngon.

Rồi anh thêm một câu:

- Thằng nào tham ăn của ngọt thì cứ lấy quách một cô hàng kẹo. Tôi chưa kịp đáp lời anh đã vươn thẳng người lên, mặt tối sầm, anh nói:

- Cậu đã biết chuyện giữa Thanh Dương với cô Hạnh chưa? Hôm qua vợ cậu ấy lại tìm tôi, gằm gào như con sư tử cái. Cô ả cứ làm như chính tôi quyến rũ cậu ta vậy. Tôi tức mình, bảo: “Loại đàn bà như cô chồng nó chán cũng không oan”. Thế là cô ta chu chèo sỉ vả tôi, rồi đe dọa sẽ trả thù cô Hạnh. Chúng ta đều đã thành niên, người nào chịu trách nhiệm về hành động của người này, chẳng có lời khuyên can nào hữu hiệu trong đời, bởi lẽ chẳng ai có thể đổi được khát vọng và nhu cầu sống cho nhau. Cậu chưa có gia đình, chưa hiểu, nhưng tôi biết rằng trong một trăm cặp vợ chồng thì có tới năm mươi cặp chán lẫn nhau. Hoặc cô vợ chê anh chồng hiền lành, ngơ ngẩn, hoặc anh chồng chê chị vợ dốt nát, tham lam. Đời sống tăng trưởng và biến động, ngay cả những mặt hàng bày trên các quầy hàng ở chợ cũng nhiều gấp bội, đa dạng gấp bội so với những gánh hàng xen của ông bà, cha mẹ ta ngày xưa. Làm sao các nhu cầu tinh thần của con người lại không rối rắm và phức tạp hơn trước. Làm sao người ta có thể yêu mãi mãi một người đàn bà khi từ sáng tới chiều, từ ngày nọ qua ngày kia, từ tháng này sang tháng khác cô ta chỉ nhắc đi nhắc lại một điệp khúc buồn tẻ: Anh đã lo đủ tiền cho em mua áo

rét chưa? Hoặc là “Nhà bà Đào vừa nâng một tầng gác nữa. Bao giờ nhà ta đủ tiền mà làm?”... Cái mặt người đàn bà dù đẹp đến mấy rồi cũng trở nên nhàm chán và theo quy luật thời gian nó sẽ tàn tạ, héo úa đi... Nhưng đời sống tinh thần ngày càng nhàm chán thì không thể cứu gỡ. Nhất là khi sự thiếu hụt của vật chất lại ném những viên đá tàn bạo lên lớp men sứ mỏng manh của những ước vọng thuở đầu tiên... Tôi không bào chữa cho Dương, nhưng tôi muốn nói chuyện đời một cách công bằng. Việc Dương yêu cô Hạnh với tôi không có gì là khó hiểu. Nhưng điều đáng quan tâm là sự ứng xử của cậu ta trước mỗi tình này... Nam, tôi muốn hỏi ý kiến cậu một cách thẳng thắn: Cậu có tin rằng Thanh Dương đủ bản lĩnh đến tới cùng hay không?

Tôi đáp:

- Tôi không thể trả lời câu hỏi ấy. Anh hãy thông cảm cho tôi, chính anh cũng vậy thôi.

Vũ Sơn giương mắt nhìn tôi:

- Cậu muốn bảo cả tôi nữa phải không? Nhảm, tôi có thể nói huych toẹt cho cậu biết rằng... nhưng mà thôi, rồi cậu cũng sẽ được biết một cách nhanh chóng bởi các bi hài kịch thời nay diễn ra với tốc độ của tên lửa vượt đại châu. Duy có điều, cả tôi và cậu đều phải có nhiệm vụ bảo vệ cô Hạnh. Cho dù lúc này cô ấy có làm cách mạng kiểu tóc hoặc thay một quần áo nhưng thực chất đó vẫn chỉ là một cô bé tỉnh lẻ, con nhà lành. Cậu hãy tìm

tới nơi cô ấy ở, và hỏi xem mọi chuyện ra sao?...

Tôi hứa với anh sẽ tới nhà Hạnh tuần sau. Vũ Sơn bảo:

- Địa chỉ cô ấy tôi ghi đây rồi.

Anh mở chiếc va ly lớn ở cuối giường, tìm cuốn sổ ghi địa chỉ Hạnh. Lúc anh cầm cuốn sổ lên, vô tình tôi liếc mắt vào va ly, và tôi thấy bộ com- plê cùng chiếc mũ lông của bố tôi nằm chồm hổm trong đó, bên những thứ đồ vật vãnh và quần áo lộn xộn khác.

- Té ra chúng đã thực hiện chuyến đi trọng đại trong chiếc va ly này...

Tôi thăm nghĩ và vội vã quay đi.

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 13

Bất luận giàu nghèo, ở lứa tuổi mười tám, đôi mươi, cô gái nào cũng thích trưng diện. Các cô sẵn sàng nhịn ăn nửa ngày để bỏ mấy đồng bạc vào trong ống nứa, và cứ ngày nọ nôi ngày kia cho tới khi ống nứa chật cứng những tờ bạc lẻ. Lúc ấy, các cô phăm phăm chờ đợi cái gia tài quý báu đó ra để mua một tấm áo, một đôi giày sang trọng, hoặc có khi chỉ một chiếc mù soa... Các cô có thể tiếc đứt ruột khi bỏ ra mười đồng bạc mua ổ bánh mì nhưng lại sẵn sàng trả ba ngàn đồng cho một tấm áo khoác bằng thứ vải ny-lông ướt màu bạc đang được coi là thời thượng... Các kiểu sơ mi vì thế cứ đổi như chong chóng, từ cổ tròn ra cổ lá nhọn, từ cổ lá nhọn trở về không cổ khuy Tàu... Nhờ vậy, cửa hàng may của Thúy Hạnh luôn luôn đông khách. Chỉ riêng nữ sinh viên y I tới may và chữa áo sơ mi cô đã đủ nhọc người. Huống hồ cả khối y2, y3 cũng đã nghe đồn đại về tài nghệ của cô, và điều quan trọng hơn cả là cô tính giá công rẻ nửa tiền so

với các hiệu may bên ngoài. Khi tôi đến thăm Hạnh trong khu nội trú, có tới nửa tá các cô khách bao vây, người chờ lấy áo, người kéo nheo vì sai hẹn, người thúc hối mong được mặc áo sớm hơn vài ba ngày...

Hạnh ngẩng lên, nói với tôi:

- Anh xem, chủ nhật hầu như em không còn được thờ. Có khi từ bảy giờ sáng tới bảy giờ tối mới được ăn.

Dứt lời, cô cúi xuống đập rào rào cho xong đường chỉ cuối. Rồi, đưa áo cho một cô gái béo tròn đứng cạnh, Hạnh nói:

- Xin lỗi các cậu, giờ tôi phải nghỉ thôi.

Cô tháo chỉ, lật đầu máy xuống hòm, phủ mảnh vải lên trên. Các cô khách ỉu xiu, lần lượt tản đi. Hạnh bảo:

- Anh đưa em ra quán cà phê đầu phố nhé. Ở đây, chẳng có chỗ nào ngồi nói chuyện.

Chúng tôi đến một quán cà phê mới khai trương ở vùng ngoại ô. Với những bộ bàn ghế còn nồng nặc mùi véc-ni, những bình hoa nhựa trơ trẽn, những bức tranh ấn tượng thô lậu và ngờ nghếch treo tường, nó làm tôi phát lợm giọng. Chủ quán là một gã đàn ông cao gầy, da tái nhợt, giọng nói eo éo như lại cái. Gã bung cho chúng tôi hai tách cà phê nóng, chỉ mới khuấy thìa đã thấy mùi ngô rang và hạt cau trộn lẫn trong bột cà phê. Hạnh đang mệt, cô nhấp từng ngụm nước đen nhờ nhờ kinh tởm ấy một cách ngon lành. Tôi bảo:

- Em thấy cà phê ngon không?

Cô gái lắc đầu:

- Em chẳng biết mùi vị nó ra sao. Nhưng em khát, và mỗi lần gãy xương lưng nên uống nước nóng vào để chịu.

Gương mặt cô vẫn tươi mát, nhưng hao gầy hơn xưa. Chỉ đôi mắt là khác biệt, với cái nhìn táo bạo, có đôi phần liều lĩnh. Tôi hỏi:

- Dương có tới thăm cô thường xuyên không?

Hạnh lắc đầu:

- Không. Chúng em hẹn hò nhau như những điệp viên hoạt động trong vùng địch. Thay đổi giờ, thay đổi nơi gặp gỡ, với trạng thái căng thẳng như luôn có một trạm ra-đa trong đầu.

Những lời lẽ ấy, cô nói với chút hài hước, nhưng không che giấu nỗi vẻ chua chát. Tôi chợt thương cô. Hạnh nói tiếp:

- Vợ anh Dương đã biết chuyện. Chị ấy tới gây sự với anh Vũ Sơn và đe dọa em. Em không sợ nhưng em buồn. Số kiếp đã đưa đẩy chúng em gặp nhau. Những người con gái khác có thể tìm thấy hạnh phúc một cách dễ dàng, còn em, em tìm hạnh phúc như người thợ lặn tìm những viên ngọc trai dưới bể sâu. Có được ngọc trong tay, thân thể rách tướp vì lưỡi hào hoặc răng cá dữ. Trong mắt cô, ánh lên những tia sáng buồn rầu nhưng cả quyết, tựa ánh mắt của những kẻ hành dương đứng trước sa mạc trắng trợn xương khô và cát, còn bên kia chân trời là đất thánh hiền

linh.

Tôi nói:

- Dương có biết chuyện vợ anh ấy đe dọa Hạnh không?

Cô gái gật đầu:

- Có, anh ấy nói với em rằng sẽ cố gắng ngăn cản những hành động điên rồ và tàn bạo ấy.

Tôi gặng:

- Nhưng nếu như lực cản của anh ấy vô hiệu?

Hạnh đáp:

- Lúc đó, em sẽ phải chống đỡ. Em sẵn lòng chịu đựng tất cả mọi hy sinh. Anh Nam, bây giờ em tin rằng khi yêu, người ta biến hoàn toàn thành một con người khác, kẻ bản tiện biến thành người hào phóng, và kẻ yếu mềm trở nên dũng cảm, lì lợm trước cuộc đời.

Tôi xoay tách cà phê dỏm đã nguội lạnh trong tay, thầm nghĩ rằng mọi lời nhắc nhở giờ đây đều vô nghĩa. Có lẽ, tôi sẽ bảo với Vũ Sơn rằng nỗi lo toan của anh cũng như của tôi không có giá trị, bởi chính Hạnh đã đo lường hết mọi thảm họa và chấp thuận nó. Rằng chính cô đã dần thân với ý thức rõ ràng của một kẻ chịu trận và với lòng quả cảm của một người lính bẩm sinh.

Tôi đưa cô trở lại khu lưu trú. Cái quán cà phê kịch cớm lùi lại phía sau với tiếng nhạc ABBA mở hết cỡ, nghe nhói tận đỉnh đầu.

Về nhà, tôi mỏi như toàn thân, dường như không phải tôi chỉ đạp xe vài chục cây số mà là vượt qua một dãy núi hiểm trở. Nằm xoài trên giường, tôi ngủ thiếp đi. Lúc tôi thức giấc, trời đã sẩm tối. Vừa quơ được đôi dép, đã có tiếng chuông.

- Ai đến vào giờ này?

Tôi tự hỏi và ra mở cửa. Thanh Dương xuất hiện, trong bộ đồng phục tuyệt đẹp Hạnh đã gửi qua tôi. Đây là lần đầu tiên anh tới.

Tôi đùa:

- Rõng đến nhà tôi. Chắc ngày mai trời bão.

Dương cười:

- Tôi biết thế nào anh cũng có nhà. Tối nay tôi tới nói chuyện tại câu lạc bộ Thanh niên, anh tới dự nhé.

Tôi đáp:

- Sẵn sàng. Nhưng tôi phải kiểm bát phở đã.

Dương đưa cho tôi tấm vé:

- Anh có thể ăn ba bát phở rồi đến cũng kịp. Bảy giờ ba mươi phút mới bắt đầu. Giờ, tôi phải qua nhà một số bạn bè thân...

Anh chào tôi, đi.

Tôi lững thững ra phố, tìm quán phở quen. Vừa thấy tôi, bà chủ quán đã cười và giáo trước:

- Hôm nay bò tái lên năm mươi đồng một bát đấy nhé.

Tôi đáp:

- Tiền công tráng phim, in ảnh của cháu chưa lên được hào nào

mà phở của bác đã tung giá năm mươi đồng. Bất công thật.

Bà chủ lắc đầu:

- Tôi có muốn thế đâu chú? Nhưng giá thịt, giá bánh, tiền thuế cứ tăng như ngựa chạy, làm sao tôi không nâng giá hàng lên được?... Ngồi vào chỗ đi, lấy nhiều hay ít nước béo đây?

Tôi đùa:

Lấy một muôi nước béo vào, kéo ngày mai ngày kia hết tiền không dám ăn nữa.

Bà chủ cười tíu mắt, hai má đỏ hây hây. Bà bung bát phở đặt tận bàn cho tôi, kèm theo một câu nửa nạc nửa mỡ:

- Chú mà ưng con Lan nhà tôi, tôi bỏ tiền cưới xong tôi nuôi hai anh chị ngày bốn bữa cơm gà cá gỏi, muốn chim câu hầm có chim câu, muốn cơm tây Hàng Buồm khắc có bánh mì bíp- tét. Đám khách ăn quay lại nhìn tôi cười. Tôi cũng cười nhưng hai má nóng lên vì xấu hổ. Cô Lan con bà giống bà như hai giọt nước, từ vóc dáng tới sợi tóc, tròng mày. Như thế, có nghĩa là cô giống một cái chum trắng nhể nhại, biết đi giày cao gót, mặc quần Jin, thay đổi các thứ áo Pun, áo thêu, áo đăng- ten như một thứ ma- nơ- canh sinh động. Mỡ núng nính từ hai má, lăm cổ cho đến từng ngón tay tựa khúc dồi bóng loáng của cô. Các thứ nhẫn mặt đá đỏ, đá tím, các thứ bông tai nọ hoặc đính ngọc làm cho tấm thân phì nhiêu của cô sáng chói lên như tủ hiệu kim hoàn. Đây kiêu mẫn, cô đi ra đi vào, cười nói ngúng nguẩy trước đám

khách ăn, phô phang một cặp vé cải lương giá chợ đen mua hết hai trăm hoặc một cặp vé phim tình Ấn Độ năm trăm rưỡi...

Mường tượng cảnh mình sánh đôi với cô ta, tôi đã đủ sạm mặt.

Bất giác, đôi mắt đen huyền của thiếu phụ má hồng lại hiện ra trước mắt tôi, chỉ giờ một cánh tay lên, và cử chỉ im lặng ấy như tiếng gọi mời ở bên kia khoảng không gian xa xanh, diệu vợi...

- Kia, ăn đi không phở chua hết bây giờ...

Bà chủ hiệu cất tiếng khiến tôi giật nảy. Tôi vội vã ăn, chẳng còn cảm nhận rõ mùi vị. Xong, tôi trả tiền bà rồi bước ra phố. Vào giờ này, đường phố đông. Từng tốp thanh niên và thiếu niên sắp tới tuổi cởi khăn quàng đỏ đi tràn lên vỉa hè. Lẫn trong đám người ít lo nghĩ ấy là những người đàn ông và đàn bà cúi thủ đi nép vào các hiên nhà, tay xách túi hoặc xách làn, vẻ tất tưởi, lam lũ. Thi thoảng, lại gặp một ông già bắc ghế ngồi trước cửa, nhìn ngắm cảnh chộn rộn phố xá.

Tôi đến câu lạc bộ Thanh niên lúc bảy giờ mười lăm. Người ta đã ngồi kín các dãy ghế phía trước. Mấy cô nàng xinh đẹp má hồng mắt xanh bung cà phê tới bàn. Hai chiếc loa phóng âm cỡ lớn thả bản nhạc đương thời:

Ngôi nhà tình yêu của em trong trắng

Những giọt nước mắt rơi trên tuyết lại đen

Em đã đi qua trái tim anh,

Như giọt mưa qua khung trời thành phố

Ngôi sao sáng trong khung cửa mở

Hỡi người con gái có mái tóc vàng...

Ngoài hồ, ánh đèn rọi xuống mặt nước sâu, như những mảy thủy tinh, trong suốt, sắc lạnh. Rực rỡ một cách quái dị, làn nước phản chiếu, làm gãy khúc và tằm nhiễm nổi huyền hoặc vào các chùm tia sáng, khiến chúng tụ hợp thành một thế giới xao xuyến mới lạ. Trong thế giới ấy, người ta đọc được chiều sâu u tối của những khát vọng và dục vọng, những gai góc châm đốt trái tim con người trong cuộc hành trình tìm miền đất của tâm linh... Nỗi uất nghẹn dâng đầy hòng tôi. Tại sao những người đàn bà tốt đẹp lại bị đẩy ải vào cõi bất hạnh? Những người đàn bà mà sinh lực, trí tuệ và đức tính cần cù của họ đã tạo dựng nên xóm làng, nhà cửa vườn tược ngọn lửa ấm và những bài ca... Con đò trôi bập bênh theo hai bờ sông. Lưỡi cát vàng ánh lên dưới nắng chiều như lưỡi gươm kì bí, thiếu phụ mỉm cười, lữm đồng tiền xoáy sâu trên bầu má...

Giọng hát trầm đục của ca sĩ Mỹ vẫn vang bên tai tôi:

Ngôi nhà tình yêu em trong trắng

Những giọt nước mắt trên tuyết lại đen...

Hỡi người con gái có mái tóc vàng...

Thốt nhiên, một cảm giác cáu giận vô cớ xâm chiếm tôi. Nào những bông tuyết, những giọt nước mắt đen, mái tóc vàng...

Những thứ đó đâu có ăn nhập gì với thế giới tinh thần của riêng

tôi?... Chúng bập bềnh ở ngoài khung trời mà tôi hít thở, vui sướng và lo âu... Tôi không cần tới chúng... Tôi đứng dậy. Lúc ấy, tôi đã thấy người giới thiệu lên trước mi- crô. Nhà thơ Thanh Dương đã đứng bên cánh gà, với mấy cô diễn viên ngâm thơ minh họa, một người đàn bà ngoài bốn mươi cầm cây đàn thập lục đang ghé tai thì thào gì đó với một chàng nhạc công thổi sáo. Tôi đi ra ngoài. Tiếng Thanh Dương vang vang trong máy phóng âm, đuổi theo. Nhưng giờ đây, mọi âm thanh đều câm nín. Chỉ có tiếng sóng gào réo lên, lấn át mọi âm nhạc và thi ca, khoan xoáy vào não tủy.

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 14

Tôi đã nói với Vũ Sơn rằng lòng tốt của chúng tôi vô dụng và thừa thãi trong chuyện tình giữa Thanh Dương với Hạnh. Nhưng anh vẫn bứt rứt không yên. Anh bảo tôi:

- Tôi cần phải nói huých toẹt ra với cậu rằng...

Lần này nữa, tới đó anh cũng im lặng. Nhưng anh buồn, đôi mắt vốn lộ của anh đỏ lên, những nếp nhăn hiện chi chít trên hai gò má. Những lúc ấy, trông anh già trước tuổi. Anh bảo tôi:

- Đi uống rượu.

Chúng tôi ra chợ Châu Long, gọi thịt chó và rượu trắng. Vũ Sơn im lặng uống rượu, ăn rau ngổ với giềng rau ráu, như muốn động tác ăn uống ồn ào khuấy lấp những suy nghĩ đang luẩn quẩn trong anh. Lúc về, chúng tôi gặp Thanh Dương phóng xe máy ngược chiều phố. Anh hớn hờ chào và mời chúng tôi uống cà phê.

Vũ Sơn bảo:

- Nào thì uống.

Ba chúng tôi ghé vào quán cà phê Lâm. Thanh Dương đang phấn chấn, gương mặt anh hồng rực lên, đôi mắt ẩm ướt càng quyến rũ. Những người đàn bà trong quán đưa mắt nhìn anh vội vã rồi cụp ngay mắt xuống như sợ bị thu mất linh hồn. Dương hỏi:

- Các anh dùng thứ gì? Cà phê hay ca cao? Ở đây ca cao ngon lắm?

Không chờ chúng tôi trả lời, anh giơ tay ra hiệu cho chủ quán:

- Ba ca cao và một bao Cap- stan.

Vũ Sơn ngồi bắt chéo khoeo, tựa lưng trong góc tường.

Mắt anh giương lên nhìn thi sĩ:

- Làm gì mà cậu hung hăng thế?

Anh hỏi Thanh Dương với giọng khiêu khích. Dương cười nhún nhún. Anh ta có vẻ ôn hòa và nhẫn nhịn. Vũ Sơn nói tiếp:

- Tôi đánh cược và cậu rằng tiền khao chúng tôi là của cô thợ may Thúy Hạnh. Lương cậu, con vợ đành hanh đồ mỗ kia đã thu tới đồng xu cuối. Còn nhuận bút thơ của cậu chắc chỉ đủ đãi nhau nước chè.

Thanh Dương đỏ mặt, cả cổ và hai tai anh cũng đỏ theo. Anh nhún vai, đáp.

- Sao anh lại quá quan tâm đến tôi như vậy?

Vũ Sơn đáp:

- Ý cậu muốn nói tôi đồ kị phải không?... Tôi không phải trẻ

ranh mà tránh lòng vì những câu móc máy ấy. Nhưng tôi bảo cho cậu biết: chính tôi đã đưa cậu tới chơi với ông già Hưu. Và Hạnh là con gái nhà lành, tôi không muốn cô ấy phải chịu đau khổ.

Thanh Dương đáp:

- Không ai chịu đau khổ được thay cho kẻ khác. Cũng không ai hưởng được thứ hạnh phúc ở ngoài mình. Anh đừng lo... Lúc ấy, chủ quán bung ca cao và đem thuốc lá r. Tôi bảo cả hai người hãy bớt lời, nhỏ tiếng. Họ nghe tôi, im lặng hút thuốc, uống nước. Nhưng chỉ một lát sau, Vũ Sơn đã nói lại:

- Tôi không có máu ganh ghét trong mình, dù ganh ghét là thói thường của người đời. Tôi cũng không cho là phi lý tình yêu của cậu với cô Hạnh. Nhưng tôi lo sợ cho cô ấy bởi trong tình cảnh này, công nhận một tình yêu mới có nghĩa là xóa bỏ quan hệ cũ. Trong việc lựa chọn ấy, liệu cậu đã suy tính chưa?

Thanh Dương kêu to:

- Tôi không suy tính, tôi không biết suy tính trong lãnh vực của trái tim.

Vũ Sơn cười nhạt:

- Đây là lời lẽ cao thượng và hoa mỹ nhất để lảng tránh trách nhiệm.

Anh thoiri môi ra, nhại: Tôi không phải kẻ tính toán. Tôi yêu và tôi hành động theo rung động của trái tim... Này thi sĩ, chỉ đàn bà mới mắc lừa thứ lý luận ấy thôi. Tôi đã có hai con, con trai

hắn hỏi, tất nhiên tôi không phải kẻ mang hai bầu vú trước ngực và có chức năng cho con bú. Cậu đừng ỡm ờ. Tôi hỏi cậu, hãy trả lời cho rõ ràng. Cậu đã làm gì để bảo vệ tình yêu của cậu với cô ấy?

Thanh Dương ngắc ngứ. Rồi anh ta bật một tiếng kêu?

- Tôi yêu Hạnh, yêu chân thực, các anh hiểu cho tôi. Vũ Sơn nói:

- Không ai nghi ngờ rằng cậu yêu giả. Với một người con gái như Hạnh, có tới hàng ngàn người đàn ông muốn yêu chân thành, muốn xây dựng một hạnh phúc bền chặt... Nhưng tôi chỉ đặt một câu hỏi thôi: Liệu cậu có khả năng đưa dắt tình yêu tới cùng hay không?... Trong tình cảnh của cậu, việc tạo dựng song hành với phá hoại. Và người ta phải lãnh đủ đau đớn. Khi đã có gia đình, cậu không thể yêu vô tư như một chàng trai chưa vợ. Hạnh phúc ấy cheo leo và phải tính bằng giá đắt. Giống như muốn hái chùm vả chín trên cây bên bờ vực; người ta phải qua các mỏm đá, và nhìn thấy khe sâu ở sát cạnh mình. Cậu ý thức được điều đó chứ?... Thông minh như cậu, ắt hẳn...

Lúc ấy, một tốp thanh niên tiến vào. Trông thấy Vũ Sơn, họ mừng rỡ ồ lên và xô tới bắt tay anh, Vũ Sơn giới thiệu với Thanh Dương và tôi cho rằng đó là các sinh viên trường đại học báo chí. Họ quen anh trong kỳ anh tới thuyết giảng. Đám sinh viên ngồi quây quanh chúng tôi, ồn ào hỏi chuyện Vũ Sơn. Giữa đám đông hăm mộ mình, nhà báo có ngay dáng vẻ kiêu mãn mà tôi đã

đọc được khi anh đi qua các phố của tỉnh lỵ Q với những bước chân sỏi dài và mái đầu ngật ngưỡng. Lúc này, gương mặt anh sáng lên, tươi vui, thơ trẻ.

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 15

Khoảng một tuần sau, Vũ Sơn tới nhà tôi:

- Này cậu...

Anh nói ngay khi tôi vừa ló mặt khỏi cửa.

- Vợ cậu Dương đã đem người vào tận trong trường yêu đánh cô Hạnh, làm đơn kiện gửi lên khoa, chuyện lòi thối lắm...

Tôi lẳng lặng dắt xe ra đường. Chúng tôi cùng đạp xe vào trường y. Chiếc bàn máy may của Hạnh trong khu nội trú phủ kín vải, trên đó đặt một chiếc hòm gỗ nhỏ và tất cả được chằng néo bằng những sợi dây thừng chắc chắn. Các cô bạn trong phòng bảo Hạnh vắng mặt đã ba hôm nay. Cô xin phép nhà trường về quê thăm bà mẹ ốm. Chúng tôi quay xe, lại đạp một mạch tới nhà Thanh Dương, suối dọc đường chẳng ai nói với ai câu nào. Vợ Dương có nhà, chị ta đang nấu bún bung đãi bạn cùng cơ quan. Không đợi hỏi, chị ta té tát bảo chúng tôi:

- Thằng cha ấy biến rồi, biến rồi... Chẳng hiểu đi Sài Gòn hay

Đà Nẵng.

Chúng tôi vừa định cất tiếng chào, người đàn bà đã xoay lưng vào. Vũ Sơn bật lời chửi tục:

- Cái con mẹ thần đánh đở mỗ. Ta đi đi thôi...

Dọc đường, anh hỏi:

- Cậu biết tại sao Thanh Dương đi miền Nam đột xuất thế không?... Cái thứ báo của cậu ta làm có yêu cầu khẩn thiết như vậy? Chẳng qua đây là mưu kế của anh chàng: Trong ba mươi sáu chước, chước chuồn là êm hơn cả... Thật khôn khéo: Người ta ý thức được sự hèn hạ nhưng vẫn cứ ứng xử một cách hèn hạ như thường. Tôi không biết sự việc tiến triển đến đâu, nhưng cậu sẽ thấy chẳng bao giờ cặp tình nhân này đi tới hôn nhân cả. Mơ ước và diễn đạt mơ ước là đặc tính chung của cả nhân loại, nhưng khả năng biến nó thành hiện thực thì chỉ có một số người. Dương không nằm trong con số đó. Bao giờ cậu ta cũng muốn có mọi thứ. Kẻ muốn có tất cả mà không chịu bị tước đoạt một điều gì thì suốt đời sẽ là kẻ trắng tay. Tôi xin lấy đầu tôi ra đánh cược...

Chúng tôi chia tay. Nhưng từ hôm ấy, tôi thắc thỏm về Hạnh.

Hình ảnh cô buổi đầu tiên đã gieo cảm xúc dịu dàng, tươi mát và những cảm xúc ấy được vĩnh định trong tâm trí tôi. Tôi không thể, tôi không thể nào chịu được nếu như cô bất hạnh, lần thứ hai sự oan trái của số phận lặp lại với những người đàn bà đáng

được hưởng niềm yêu mến trên cõi đời. Ý nghĩ về thiếu phụ má hồng trở lại ám ảnh, cùng với lo âu, và khát vọng.

Ngày lại ngày nối nhau qua. Thấm thoát đã nửa tháng tròn, một chiều thứ bảy, tôi tới rủ Vũ Sơn đi xem nhảy. Trong lúc trai thanh gái lịch thành phố đã đổi bao nhiêu đôi giày, tôi vẫn nguyên vẹn là một chàng quých. Không phải vì thân hình quá xấu xí, vụng về hoặc lỗ tai điếc nhạc, nhưng tôi luôn có mặc cảm về hình thức nghệ thuật mới du nhập này, nó xa lạ như cái nĩa, hoặc chiếc dao ăn đối với bữa cơm chan canh riêu cua, cà muối xổi của dân ta. Không tập nhảy, nhưng xem người khác nhảy tôi lại thích. Tối hôm đó tôi định bụng rủ Vũ Sơn tới một sàn nhảy ở phố H, nơi tụ tập của các tay chơi từ thời trước giải phóng Thủ đô. Họ đã ngoài năm mươi, nhưng ngọn lửa đam mê chưa tắt. Cả đàn ông lẫn đàn bà giàu ăn mặc cực kỳ lịch sự, khác hẳn lối trang phục thực dụng, ẩu tả của đám trai trẻ ngày nay. Các ông, đồng phục trắng, cravat đen. Các bà áo dài, quần trắng là khuôn hộp. Những đôi giày nhung cao gót cất kỹ bao năm trong rương giờ lại được đem ra, cả những chuỗi hạt trai hoặc những chiếc kiềng vàng chạm tinh xảo. Họ xuất hiện trên sàn nhảy, như một bó hoa lẫn mùi bụi thời gian. Đám trai trẻ đứng lặng đi mà ngắm họ diu nhau trong các điệu van cổ, các điệu tăng- gõ, Pa- đô- đốp và những bước nhảy tinh xảo khác. Vũ Sơn chưa bao giờ được chứng kiến cảnh ấy. Tôi bảo anh:

- Nhà báo mà thế thì lộ qua. Tôi sẽ đưa anh đi.

Anh đang trùm chần đọc tiểu thuyết của Hen- rích Rơ- mác; lắc đầu chối đây đẩy:

- Thôi thôi, lộ cũng được. Ra ngoài bây giờ phải mặc quần áo, ngại lắm.

Tôi nhắc lại:

- Đi đi, buổi tối hôm nay sẽ có lợi cho nghề nghiệp của anh. Đêm về đọc Rơ mác càng thú.

Vũ Sơn ậm ừ một hồi rồi mới đứng dậy thay quần áo. Lúc anh choàng áo khoác và quần phu- la xong, Hạnh xuất hiện. Cô khiến cả hai chúng tôi giật nảy lên:

- Các anh chuẩn bị đi đâu thế này?

Tiếng nói cô trầm, hơi khàn vì lạnh. Nó hoàn toàn khác biệt giọng nói trong veo của cô Thúy Hạnh giữa những chậu cảnh tỉnh lý Q. Mặt cô gầy hóp, gò má nhô lên, cặp mắt mênh mông, rực lửa như hai ngọn đèn.

Vũ Sơn đáp hồi hả:

- Vào đây, vào đây đã...

Anh khép cửa lại cho đỡ lạnh rồi nói thêm: Cậu Nam rủ tôi đi xem thiên hạ nhảy. Chẳng là vô công rồi nghề thì đến đấy cho qua thì giờ. Nhưng cô đến, chúng tôi ở nhà thôi.

Nói rồi, anh kéo cô gái ngồi xuống ghế:

- Cô rửa mặt nhé, nước nóng trong phích đây.

Hạnh lắc đầu:

- Cảm ơn, em đã vào trường thay quần áo và tắm gội. Tàu đến ga từ lúc hai giờ chiều.

Im lặng vài giây, cô nói thêm:

- Các anh cũng đừng băn khoăn, trước khi tới đây em đã ăn no rồi.

Vũ Sơn pha ấm trà mới. Tôi ngồi xuống bên anh, chờ đợi. Cả ba chúng tôi cùng uống trà, không nói gì thêm nữa. Hết tuần trà này tới tuần trà kia, cho tới khi ấm nước khô kiệt. Lúc ấy, cô gái bắt đầu nói:

- Anh ấy đã bỏ trốn sau khi gửi cho em mấy dòng chữ báo tin biệt phái vào phía Nam. Lúc ấy, đột nhiên em thức tỉnh. Trước kia, em tin anh ấy hơn tin sự thật. Giá anh ấy có bảo: tất cả đồ vật và nhân loại tồn tại trên trái đất này chỉ là những bóng ma, chỉ riêng anh ấy là người, là một sinh linh thật sự có vui buồn, sướng khổ, em cũng sẽ tin điều ấy là chân lý. Nhưng, chính vào lúc nhận được mấy dòng chữ xiên lệch, hốt hoảng ấy, em đã thức tỉnh. Em hiểu mình rơi vào tình thế nào. Suốt ba đêm liền, em đã khóc tới mức không còn mở nổi hai mắt. Có lúc em nghĩ: cứ cho mình mù quách đi lại hay... Nhưng sau đó, em thấy ý nghĩ ấy mù lòa. Em nổi lên ham muốn nhìn thật rõ ràng, nhìn đến chân tơ kẽ tóc con người mình đã từng si mê, thờ phụng. Có lần, bố em bảo: Trời sinh cho ta hai con mắt để nhìn, nhưng không phải chỉ

một lần là thấy rõ mọi sự... Em nhớ tới câu nói của ông cụ, nhớ tới quãng thời gian cụ đau khổ và hiểu rằng em cũng phải trả giá cho sự thức tỉnh của chính mình. Em xin phép nghỉ, lẳng lặng thu xếp tiền nong, quần áo mua một chiếc vé xe lửa vào Đà Nẵng. Người bạn cùng cơ quan với anh ấy cho em địa chỉ của ban tuyên giáo tỉnh. Anh ta còn vẽ cả sơ đồ phòng làm việc và khu nhà khách. Ở phòng trực, em nói với bà già gác phòng rằng em là em gái của Dương, vào tìm anh đột xuất vì cha ốm nặng khó bề qua khỏi. Từ nhỏ tới lớn, dù khá tinh nhanh và có giọng hát tạm được nhưng em chưa bao giờ đóng kịch vì ghét sân khấu. Nhưng lúc đó, chắc em đóng vai khá đạt nên bà già trực phòng xuýt xoa tỏ vẻ cảm thông rồi dẫn em tới gặp cô quản lý. Cô này khoảng ngoài ba mươi tuổi, nói năng nhẹ nhõm nhưng cứng rắn. Cô ấy chỉ cho em nơi tắm giặt rồi bảo ra phòng khách ngồi chờ. Phòng khách rộng như một hội trường, các dãy ban ghế thênh thang chạy từ đầu nọ tới đầu kia. Không có ai nhưng quạt trần xoay vù vù. Em ngồi ghế, ngủ thiếp đi lúc nào không rõ. Khoảng chừng nửa giờ hoặc một giờ sau, có người đập nhẹ vào vai:

- Nè, dậy đi em.

Cô quản lý phòng cúi nhìn ái ngại:

- Thôi, tôi sẽ phá bỏ nguyên tắc kỳ này. Em vào phòng của anh Dương mà nghỉ tạm. lát sau, anh về tôi sẽ bố trí phòng khác.

Cô ấy giao cho em chiếc chìa khóa lớn bằng đồng, đưa em tới

tận cửa phòng số 38. Em đóng chặt cánh cửa, sau khi cảm ơn người đàn bà có giọng nói nhẹ như lông chim. Không còn buồn ngủ chút nào, em tới bàn làm việc, lật giở những tờ báo và những trang bản thảo. Trong đám giấy tờ, em tìm được hai lá thư này... Hạnh ngừng lời. Cô kéo chiếc túi da roẹt một tiếng từ đầu bàn phía kia lại, mở khóa, rút ra hai tờ giấy rộng khổ, trắng như giấy cuộn thuốc lá, mỗi tờ gấp làm tư. Thi sĩ thích dùng loại giấy đó, tôi đã được anh đọc thơ cho nghe vài ba lần, tôi nhớ nét chữ đều đặn, cực kỳ bay bướm cậu anh trên nền giấy lụa vừa mềm vừa trắng. Vũ Sơn mở ra: Hai lá thư được viết cầu kỳ, trang trọng. Lá nào cũng đặc kín từ đầu tới cuối trang giấy. Và thư nào cũng mở đầu bằng dòng chữ Em muôn vàn yêu thương...

Bức thứ nhất như sau: Em muôn vàn yêu thương.

Hạnh của anh, khi em đọc những dòng chữ này chắc anh chỉ còn là bóng dáng vật vờ cậu sự sống. Nguồn sinh lực của đời anh khô cạn kể từ ngày anh đặt chân lên thang máy bay, bay vào vùng đất anh vốn ghét cay ghét đắng. Ở đây vừa nóng vừa hanh thời tiết lạ lùng, con người cần cỗi. Bất cứ người đàn bà nào gặp trên đường phố cũng khiến anh phải quay mặt đi. Họ đen như những bắp ngô bị nướng sém, và họ khoác những tấm áo màu sặc sỡ như những mũ đàn bà xỏ lỗ mũi châu Phi. Càng nhìn họ, anh càng nhớ em, quý trọng và si mê em. Đời anh may mắn biết chừng nào, hạnh phúc biết chừng nào từ khi ta gặp nhau. Nếu tâm hồn

anh, trái tim anh bị khô kiệt, bị cản lại đi trong quăng đời chung sống với người đàn bà cay độc và ích kỷ mà anh buộc phải gọi là vợ thì nó đã được tưới mát, hồi sinh lại trong tình yêu cao cả, của em. Những bài thơ anh như con suối đầy ắp. Những ý tưởng mới mẻ, táo bạo, tươi nhuận, dâng tràn như con lũ tràn qua bờ cát...

Hạnh yêu thương, có lẽ chính em cũng không biết rằng em đã đem lại cho anh những gì?... Rằng trong anh, em cao lồng lộng như những đèn đài linh hiển. Cả tâm hồn và thân xác anh tươi trẻ lại, biến đổi và trở nên thuần khiết trong môi tình ấp ủ của em.

Em cho anh hạnh phúc, em còn gánh chịu khổ đau. Tại sao anh không thấu hiểu điều ấy? Anh chịu ơn em, đối với anh, trên cõi đời không có thánh thần tồn tại chỉ duy nhất một vị thần tình yêu đau khổ, đó chính là em. Anh hiểu rằng, dù em có oán trách, sỉ nhục anh vì những đau đớn oan nghiệt em phải chịu, anh vẫn chỉ có quyền yêu thương và thờ phụng em. Lòng khoan dung và vị tha của em còn lớn hơn thánh thần. Hoàn cảnh của chúng ta khắc nghiệt. Muốn tìm đến hạnh phúc, cả anh lẫn em còn phải trải qua một đoạn đường dài đầy thử thách. Đương nhiên, anh biết người chịu phần nặng nhọc hơn chính là em. Nhưng xin em kiên tâm, cho anh đủ thời gian để xóa bỏ cái quá khứ buồn bã và nhớ nhuốc của mình. Phải có thời gian, em thấu hiểu cho anh, vì còn quá nhiều mối dây ràng buộc phải tháo cởi, mà anh vốn là người nhân ái, không thể tàn nhẫn với bất kỳ ai...

Hạnh yêu thương của anh, từ ngày vào đây, hình ảnh em đêm ngày chế ngự anh. Anh đếm từng khắc trôi qua cùng với sự hao mòn thể lực của chính mình. Lúc này, nếu em ở đây chắc em sẽ không nhận được người em yêu trong hình ảnh một bộ xương biết di động. Hãy viết thư cho anh Hạnh nhé, bởi vì chỉ một dòng chữ của em cũng sẽ đem cho anh bao nhiêu niềm vui sống.

Người yêu em hơn cả chính đời mình.

Thanh Dương

Bức thư thứ hai như sau: Em muôn vàn yêu thương.

Từ ngày rời xa em và các con, anh gầy rộc đi vì mất ăn mất ngủ.

Tâm trí anh như con thuyền lênh đênh không chèo lái, quay cuồng giữa cơn gió dữ. Nguyệt Nga yêu thương, giờ này em còn giận anh không? Anh xin em, ngàn lần xin em thông cảm và tha thứ. Trong đời người đàn ông, có những khoảnh khắc yếu đuối, những khoảnh khắc ma ám - như các cụ nói từ xưa - và chính lúc ấy họ thường mắc phải những sai lầm. Giống một cơn sốt, một trận say rượu, những tình cảm phù phiếm ấy sẽ qua đi. Dòng đời sẽ cuốn trôi mọi rác rưởi và bèo bọt. Nếu em là đàn ông, em sẽ hiểu rằng đối với họ, vợ cái con cọt là ngôi đền linh thiêng nhất mà họ phải thờ phụng, là lâu đài duy nhất mà họ phải tu sửa và xây đắp. Không có thứ nhan sắc nào, không có sự màu nhiệm nào của đức hạnh lẫn tài trí cuốn hút được người đàn ông rời khỏi ngôi đền linh thiêng, tòa lâu đài bền chặt ấy. Cho dù trong

con hoảng loạn, họ có ra đi thì sẽ tới giây phút họ quay trở lại, phủ phục trước những bậc thềm, cầu nguyện cho một hạnh phúc êm ấm và trường cửu. Nguyệt Nga ơi, sao em có thể tin rằng anh toan tính bỏ em. Tình chồng vợ của ta lâu dài, hai đứa con ta đẹp như ngà như ngọc, và những mối tương giao khác đã kết chặt cuộc đời của anh và em thành một khối. Không sức mạnh nào chia cắt được? Cho dù Hạnh trẻ tuổi và xinh đẹp hơn em, nhưng người vợ phải là người cầm cân nảy mực trong gia đình mà cô ta vốn tính hoang tàng, sống ngày nay không biết tới ngày mai. Nhiều lần, khi Hạnh thịt gà, anh thấy cô ấy chặt phắt cái đầu và đôi chân ném sọt rác. Người đàn bà như thế khiến anh rùng mình ghê sợ. Không bao giờ anh nghĩ tới chuyện liên kết đời sống với Hạnh bởi cô ấy không phải sinh ra để làm vợ, một người vợ cần cù, tần tảo như em. Anh đã có em rồi, sao anh lại bỏ em như một gã điên khùng bỏ mọi bất bóng. Nguyệt Nga yêu thương, đừng giầy vò anh nữa, hãy tha thứ cho anh. Em hãy là người vợ cao cả và khoan dung của anh, người đã vun đắp sự nghiệp cho anh và ban phát cho anh hai thiên thần xinh đẹp. Dù đi tới đâu, lang bạt tới phương trời nào, anh cũng sẽ trở về neo nghỉ nơi bờ bến của em. Hãy viết thư cho anh Nguyệt Nga nhé, và bảo các con viết thư cho bố chúng nữa. Ở xứ này, không có thư của em và con, anh khô héo từng ngày.

Người chồng mãi mãi của em.

Thanh Dương.

Chúng tôi đọc lần lượt từng lá một, rồi xếp lại như cũ. Vũ Sơn cúi xuống gầm bàn, rút chiếc điều cày lên, nấp thuốc rít ro ro. Rồi hóp hai má lại, anh thở khói đầy phòng. Một con muỗi đến tới đậu trên tay Vũ Sơn anh ngồi im chờ đợi, khi chú muỗi đã cắm vòi vào chích anh mới giơ tay kia đập bét một tiếng:

- Tiên sư mày!

Chú muỗi đói chết bẹp gì. Vũ Sơn chùi vào quần, rồi ngẩng lên:

- Sau, cậu ta có phát hiện ra việc cô đọc hai lá thư ấy không?

Hạnh gật đầu:

- Có. Năm giờ chiều anh ấy trở về, mặt đỏ lựng và miệng nồng nặc hơi bia. Thấy em ngồi trong phòng, anh ấy giật bắn người như bị điện giật. Rồi anh ấy lấy lại vẻ vui sướng rất mau lẹ, mau lẹ hơn tia chớp rạch qua bầu trời. Lúc đó, người em nổi gai ốc, em muốn khóc, muốn xỉu xuống và chìm vào một giấc ngủ vĩnh viễn. Rồi câu nói của bố em lại vang lên: Sự đời không chỉ nhìn một lần mà thấy được... Tới đó, ý chí tồn tại, lòng ham muốn được nhận biết đời sống mạnh hơn. Em nhìn Dương, thấy anh ấy như một thứ đồ vật mà em có nghĩa vụ phải khám phá cho tường tận, tuồng như cái tủ cần được kiểm tra xem có bao nhiêu lỗ một, như căn nhà đã bị hư nát bao nhiêu rường cột, một trái ổi cuối hè bị sâu khoét tới đâu... Ngày trước, bố em vẫn bảo với mọi người: Con Hạnh trán dô, bướng lắm, bướng nhất trong đám con

gái họ Lê. Lúc ấy, em hiểu rằng bản tính ương bướng đã giúp em nghị lực để vượt qua đắng cay và tuyệt vọng. Em ghì giữ nước mắt, mỉm cười và bảo Dương: Em vừa được đọc hai lá thư của anh, hay lắm... Nghe tới đó, Dương xô lại như muốn chụp giữ hai tờ giấy phản phúc. Nhưng khi biết điều đó vô vọng, anh nhún vai nói:

- Em xem cái trò nhảm nhí ấy làm gì? Người ta có thể viết đến một ngàn lá thư như thế mà chẳng có một ý tưởng thật trong đầu. Xưa nay đã có câu: Lời nói gió bay... Ngôn từ cuối cùng vẫn chỉ là ngôn từ đơn thuần và vô giá trị. Điều em cần nghĩ tới là tình yêu của anh, là niềm si mê của anh với em có đích thực hay không?

Lúc đó, em đã nói:

- Cả hai lá đều đích thực: Tình yêu và sự phản bội. Dương bảo em cần phải tha thứ cho anh ấy, vì nếu không có những lời lẽ vuốt ve mon trớn con quỷ cay độc kia (anh ấy thường gọi bà vợ như vậy) sẽ nổi cơn ghen tuông điên khùng, hành hạ em nhiều hơn nữa. Dương nói rằng chỉ vì em mà anh ấy viết những lời dối trá ghê tởm, người trọng danh dự phải hành động như thế là cực hình. Rằng kẻ đui mù cũng nhận thấy tình yêu và lòng ngưỡng mộ của anh ấy với em: Nào tuổi trẻ, nào nhan sắc, nào đức hạnh và kiên thức... tất cả những phẩm chất ấy không có người đàn bà thứ hai nào trong cõi đời sánh được...

Vũ Sơn bỗng nhiên bật cười khàn khạch. Tôi bất giác cũng cười theo mặc dù đang nóng ruột muốn biết câu chuyện tới đâu. Hạnh chờ cho chúng tôi im lặng, kể tiếp:

- Cuối cùng, Dương tuyên bố rằng em đã cố tình không hiểu anh ấy, rằng em đã đẩy anh ấy tới một tình trạng tuyệt vọng không thể cứu gỡ: Thà cô cho tôi một liều thuốc ngủ vĩnh viễn còn hơn...

Vũ Sơn tủm tỉm cười:

- Lúc ấy, cô nói sao?

Hạnh đáp:

- Lúc đó, em điềm nhiên đáp: Em sẵn sàng giúp anh và móc trong túi gói thuốc độc bằng Anh đủ cho hai người chìm vào giấc ngủ ngàn năm. Kỳ thực, đã có lúc em định dùng tới nó, trong những đêm mất ngủ ở khu nội trú. Nhìn thấy gói thuốc, mặt Dương tái xanh. Anh ấy bảo: Tôi cần viết thư vĩnh biệt hai con trai tôi, chúng là những đứa trẻ vô tội. Em đáp: Hãy viết đi, em chờ anh. Và em ngồi chờ, gói thuốc trong tay...

- Khá thật...

Vũ Sơn bật kêu to và anh làm một cử chỉ đường đột mà tôi không ngờ: ôm đầu Hạnh, anh ghì vào ngực mình, kiểu như một người anh trai âu yếm cô em út.

- Cô khá hơn tôi tưởng. Anh nói thêm.

Tôi sốt ruột bảo Vũ Sơn:

- Lặng im đã. Rồi chuyện ra sao?

Hạnh kể tiếp:

- Viết thư xong, Dương đưa cho em đọc và anh ấy gục đầu xuống bàn, nức nở. Giá như trước đây, chắc hẳn những giọt nước mắt ấy sẽ nhỏ vào tâm hồn em như những giọt cường toan. Nhưng lúc đó, trái tim em trở lì, chai cứng tựa một mảnh da thuộc phơi khô. Những giọt nước mắt của Dương rơi xuống như những giọt mưa vượt qua lá khoai sọ, không mấy may dẫu vết. Em đọc lá thư dài, xót mướt, đau khổ. Những câu chữ đối với em vô giá trị vì chúng đã bị hủy hoại, chúng chỉ còn là một chút mực khô trên lớp giấy mỏng, vô hồn. Đọc xong, em trả cho Dương: Thư anh viết xúc động đấy, em sẽ đưa tận tay con trai lớn của anh. Và rồi, em tới bên bày tự tay rót đầy một cốc nước: Bây giờ, anh hãy uống đi...

Hạnh ngừng lại, cô chìa tay ra hiệu bảo tôi rót cho cô một chén nước. Sau khi uống cạn chén nước ấy, cô bật hỏi:

- Em đồ các anh, Dương đã làm gì?

Tôi lắc đầu, còn Vũ Sơn lại cất tiếng cười khàn khạch. Rồi anh nạt mỗi thuốc Lào, hút ro ro. Đám khói mù mịt mà anh phả ra khiến cả hai chúng tôi đều ngộp thở. Hạnh cất tiếng ho trước tôi sau. Dăm phút sau, làn khói tan loãng, không khí trong phòng trở lại bình thường, Hạnh kể tiếp:

- Dương òa khóc, vừa đấm ngực vừa nói: Đời sống đối với tôi

chẳng có giá trị gì. Tất cả đã chấm hết. Nhưng còn thơ ca, sự nghiệp của tôi, tôi không thể từ bỏ nó. Ba nhà xuất bản đang in thơ tôi, giải thưởng thơ quốc gia năm nay sẽ không rơi vào tay ai khác ngoài thi sĩ Thanh Dương, lá cờ đầu của phong trào thơ trẻ sẽ không còn ai cầm giữ nếu tôi từ bỏ... Không, tôi không thể tìm cho một lối thoát nhẹ nhàng mà phải nghĩ tới sự nghiệp chung. Một nghệ sĩ đích thực không được quyền sống ích kỷ.

Vũ Sơn hỏi:

- Lúc ấy, cô nói sao?

Hạnh đáp:

- Em đã phá lên cười, cười sặc sụa như một con điên...

Nói tới đó, nước mắt cô bỗng tràn qua mi ròng rọc chảy.

Gương mặt cô, luôn giữ vẻ rắn rỏi giờ đau đớn, nhợt nhạt xen lẫn nét ngơ ngác chỉ có được ở những con người chưa hết dò tìm đời sống. Những cơn nức nở ập tới, mỗi lúc mỗi dồn dập. Lời nói của người con gái bị ngắt ra từng đoạn ngắn, lộn xộn và rối loạn:

- Em không ngờ... Không ngờ được... Giá như anh ấy đủ can đảm uống thuốc, chắc chắn không ai nỡ để cho anh ấy chết. Em sẽ còn giữ lại được lòng tin và sự quý trọng... Nhưng anh ấy đã quá...

Vũ Sơn cất tiếng quát:

- Thôi đi, đừng khóc nữa. Nó đã đóng trò, thì nó phải biết hạ màn đúng chỗ. Dại gì đòi mạng sống để thêm vào một lớp tường hay.

Hóa ra cô vẫn là đồ ngớ ngẩn... Nhưng này...

Anh vỗ vai Hạnh, nâng gương mặt đầm đìa nước mắt của cô lên:

- Đừng buồn. Cô phải cảm ơn Dương vì nhờ cậu ấy, cô có thêm một kinh nghiệm lý thú trong đời sống. Vì nhờ tình yêu của cậu ấy, cô đã từ bỏ tình lý trở lại trường y theo học. Cần phải công bằng với mọi giá trị lịch sử. Hãy coi cậu ấy như một chất xúc tác để sự va đập giữa cô với đời sống xảy ra mau lẹ hơn, mạnh mẽ hơn. Không một cá nhân nào đủ cho ta thất vọng cả, cô bé ạ. Bởi vì đời sống là một toàn thể hùng vĩ, luôn chuyển động và tự hoàn thiện trong từng phút, từng giờ. Cần phải biết đêm đen tới đâu để hưởng thụ được mỗi tia mặt trời rọi trên mặt đất. Cần phải biết cái phần tăm tối của con người để xây dựng một nhân cách bền chặt trong cõi đời... Đừng có khóc, tôi muốn cô phải cười, cô bé tình lý, cười lên...

Dương thu Hương

Các Vĩ Nhân Tỉnh Lễ

Chương 16

Mùa đông ấy có những trận rét ghê người, giá lạnh lùa vào tận ống xương. Ai cũng cố kiếm một tấm áo bông hóa học trần hoặc một chiếc áo bông Đức. Một quần ống loe, ống vẩy đã qua từ lâu và giờ đây trên phố phường người ta thấy đám trai gái mới lớn đi lại thoăn thoắt, quần bó chặt lấy bắp chân, giày lót bông hoặc mút sặc sỡ như quả còn của dân Tày ngày Tết. Sau những trận rét liên miên, chợt một ngày nắng hửng. Đất đai, cây cỏ và con đường như ngất ngây trong làn không khí êm dịu, hoe hoe ánh mặt trời.

Vào ngày ấy, Vũ Sơn đã đến tìm tôi:

- Có bận gì không?

Tôi đáp:

- Bạn, nhưng vẫn đi chơi với anh được.

Vũ Sơn bảo:

- Ta đi.

Trong tiết trời hanh, da dẻ nhẵn lại, trông anh già hơn ngày tôi gặp anh đến dăm tuổi. Chúng tôi đạp xe chậm chậm quanh hồ, rồi theo Hàng Đào, hàng Ngang thẳng lên cầu Long Biên. Anh bảo tôi:

- Lâu lắm chưa về Q.

Tôi đáp:

- Vâng, nghĩ tới đường xá cũng ngại.

Hai chúng tôi im lặng. Tôi đoán rằng hẳn cũng như tôi anh đang nghĩ tới dãy phố ven sông mưa sùi sụt, bến đò chìm dưới làn nước trắng không chút hy vọng, không bóng người. Lúc sau, Vũ Sơn thở dài:

- Dầu sao cũng là quê hương. Tuần sau ta về chứ cậu?

Tôi đáp:

- Vâng.

Chúng tôi đạp xe qua cầu sang bờ sông bên kia, rồi dắt xe men theo đê ngược lên. Con sông trải trước mắt chúng tôi màu hồng xao xuyến. Những cánh buồm như tách ra khỏi chân trời, liệng từng cánh bướm huyền hoặc xuống làn nước phù sa. Các lưới cá, các bờ cây tươi thắm lại trong nắng. Búi cỏ giập nát bên đường vươn dậy những chiếc lá nhọn như kim. Giữa các bụi trướng ếch nửa nổi nửa chìm còn mắc lại từng đám xác vờ trắng - dấu vết sự hủy diệt, tái tạo và tăng trưởng của cõi đời. Dưới chân tôi, cát mịn và ấm. Bên tôi, Vũ Sơn lặng lặng bước. Tới khúc

sông vắng, anh dừng lại, bảo:

- Ta tắm đi.

Tôi còn ngại ngần chưa kịp đáp, anh đã xô chiếc xe đạp xuống cỏi áo quần. Rồi, trần truồng như đứa bé sơ sinh, anh nhào xuống nước, vừa bời vừa hét lên. Tôi sững sốt nhìn anh, con người tôi đã biết lâu nay dường như biến mất, thay vào đó là một đứa trẻ vô tư, nghịch ngợm, hòa nhập với ánh nắng, khí trời và dòng sông một cách mãn nguyện như chính cây cỏ, nước nổi.

- Kia, xuống đi...

Anh giơ tay vẫy tôi rồi nhắm mắt nhào đầu xuống như một con nhái bén. Khi tôi bơi ra khỏi bờ chừng vài chục mét, anh đã nhoi từ giữa dòng lên, vừa thốt ra một tiếng kêu hoàn toàn vô nghĩa anh vừa vượt nước trên mặt. Sau hồi lâu ngụp lặn, chúng tôi lên bờ phơi nắng.

- Chưa bao giờ tôi sung sướng như buổi sáng hôm nay...

Vũ Sơn bảo tôi, khi anh nằm úp xuống cát. Chưa bao giờ tôi thấy con người tự do và trong sạch như khi đắm mình vào dòng nước, không quần áo che đậy, không có gì ràng trói và nguy trang. Đã từ lâu, tôi bị ám ảnh bởi một giấc mơ mà không nhớ rõ hình ảnh. Nhưng nó đi về trong tôi như một tiếng kêu, một lời nhắc nhở, một điệp khúc quen thuộc của bài hát... Hôm nay tôi đọc được rồi...

Anh ngừng lại. Tắm lưng anh phập phồng. Vì anh quay mặt đi

nên tôi chỉ nhìn thấy đám tóc ướt sau gáy và những vết sẹo lấm tấm trên vai anh, vết nào cũng bóng loáng như bôi mỡ. Vô tình, tôi đưa tay sờ lên chúng. Vũ Sơn nói:

- Đó là những vết thương trong chiến dịch đường Nam Lào...

Này Nam, cậu có biết khát vọng nào lớn nhất trong con người không?... Đó không phải giấc mơ về quyền lực, danh tiếng, tiền bạc hay tình ái... Đó là khát vọng được sống trong sạch và hồn nhiên, như đứa bé trần truồng giữa dòng nước, như cây cỏ đâm mình giữa ánh sáng, khí trời. Đó là giấc mơ bền chặt nhất, đó là khát vọng giàu nhân tính nhất của cõi đời...

Anh đưa tay bứt một lá cỏ non, nhấm nháp.

Tôi im lặng nhìn anh, tràn ngập niềm yêu mến. Cảm xúc ấy khiến trái tim tôi mềm dịu và bình ổn, tựa một thung lũng cô đơn tràn ngập nắng thu.

Hà Nội tháng 11 năm 1986